

## **MỤC LỤC**

<b>I. ĐẢNG, BÁC HỒ VÀ MÙA XUÂN DÂN TỘC.....</b>	<b>3</b>
SÂU NẶNG TÌNH DÂN, NGHĨA ĐẢNG.....	3
TẾT 70 NĂM TRƯỚC XUÂN BÍNH TUẤT (1946) “TẾT NÀY MỚI THẬT TẾT DÂN TA” .....	5
TÌM NGƯỜI TÀI – ĐỨC LO VIỆC ĐẢNG, VIỆC DÂN .....	7
NHỮNG MÙA XUÂN GHI NHỚ .....	9
ĐẤT NƯỚC 30 NĂM ĐỔI MỚI.....	10
NHỮNG NĂM THÂN LỊCH SỬ TRONG ĐỜI BÁC .....	12
MÙA XUÂN TRONG CÁC CA KHÚC VIẾT VỀ ĐẢNG .....	14
<b>II. TẾT CỔ TRUYỀN VIỆT NAM – VĂN HÓA NGÀY XUÂN.....</b>	<b>17</b>
TẾT GIAO HÒA VĂN HÓA .....	17
PHONG TỤC THỜ CÚNG TỔ TIÊN CÒN NGUYÊN GIÁ TRỊ .....	19
GIỮ GÌN VĂN HÓA CỦA TẾT VIỆT .....	21
NĂM THÂN NÓI CHUYỆN KHÍ .....	22
“KHÍ” TRONG NGÔN NGỮ.....	23
TẾT - DI SẢN VĂN HÓA BẤT BIẾN CỦA NGƯỜI VIỆT .....	25
NÉT ĐẸP TẾT XƯA VÀ NAY TRONG VĂN HÓA VIỆT.....	28
CÁCH DỰNG CÂY NÊU “CHUẨN” ĐÓN NĂM MỚI.....	30
MỘT SỐ ĐIỀU KIÊNG KỶ TRONG NGÀY TẾT .....	32
ĐỌC BÁO XUÂN XƯA .....	34

<b>III. ÂM THỰC MÙA XUÂN VÀ SỨC KHỎE NGÀY TẾT</b> .....	36
ÂM THỰC NGÀY TẾT - NÉT ĐẸP VĂN HÓA CỦA 3 MIỀN .....	36
GIỮ GAN KHỎE MẠNH VUI TẾT AN LÀNH .....	38
ÂM THỰC TẾT: NÉT ĐẸP VĂN HÓA 3 MIỀN .....	39
KHỎE ĐỂ VUI XUÂN .....	40
LƯU Ý SỨC KHỎE NGÀY TẾT .....	41
MẸO HAY CHO MÓN ĂN NGÀY TẾT .....	43
NHỮNG “HẠT NGỌC” CHO SỨC KHỎE NGÀY TẾT .....	44
<b>IV. NGƯỜI BÌNH THUẬN ĐÓN TẾT BÌNH THÂN 2016</b> .....	46
PHÒNG VẤN ĐẦU NĂM: QUYẾT TÂM XÂY DỰNG QUÊ HƯƠNG BÌNH THUẬN NGÀY CÀNG GIÀU ĐẸP .....	46
TRUNG TÂM DU LỊCH THỂ THAO BIỂN QUỐC GIA VỮNG VÀNG VÀO NĂM MỚI 2016 .....	48
XUÂN SANG .....	50
SẮC XUÂN TRÊN ĐẢO TIỀN TIÊU PHÚ QUÝ .....	51
NHẠC SĨ KHÔNG SỢ GIÀ .....	52
NHÀ VƯỜN PHAN THIẾT TẮT BẬCH CHUẨN BỊ HOA TẾT .....	54
TẾT 2016 : DU KHÁCH ĐƯỢC HƯỚNG DẪN LÀM GÓM,.....	55
KỸ THUẬT DỆT THỎ CẨM TẠI TRUNG TÂM TRUNG BÀY VĂN HÓA CHĂM BÌNH THUẬN .....	55

## I. ĐẢNG, BÁC HỒ VÀ MÙA XUÂN DÂN TỘC

### SÂU NẶNG TÌNH DÂN, NGHĨA ĐẢNG

Là người lãnh đạo cao nhất của Đảng, trong nhiệm kỳ Đại hội XI, Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng dành nhiều thời gian đi nghiên cứu thực tế tại các địa phương. Những vấn đề mà Tổng Bí thư quan tâm nhiều nhất là việc xây dựng, chỉnh đốn Đảng, xây dựng nông thôn mới, chăm lo cuộc sống đồng bào vùng sâu, vùng xa, vùng căn cứ cách mạng còn nhiều khó khăn. Mỗi chuyến đi là một dịp hiểu dân rõ hơn, “tiếp lửa” cho dân thêm sức mạnh trong hành trình vươn lên ấm no, hạnh phúc.



*Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng đến thăm xã nông thôn mới Vĩnh Thủy, huyện Vĩnh Linh, tỉnh Quảng Trị. Ảnh: Trí Dũng (TTXVN)*

#### Đến với dân, cùng tìm cách làm giàu

Đến các địa phương, những buổi làm việc đầu tiên của Tổng Bí thư thường diễn ra tại nhà văn hóa thôn, bản, có đồng bào con đến dự. “Đề nghị cán bộ xã, huyện báo cáo ngắn gọn thôi, dành thời gian cho bà con phát biểu” – mỗi khi về cơ sở, Tổng Bí thư thường nhắc nhở như thế!

Cuối tháng 8-2011, trong buổi làm việc tại xã Vĩnh Phú, huyện Thoại Sơn, An Giang, tìm hiểu việc thực hiện nghị quyết “tam nông”, Tổng Bí thư rất vui khi biết từ năm 2005, huyện hoàn thành chương trình đề bao kiểm soát lũ, cho nên đã làm được ba vụ lúa/năm, thu khoảng 15 tấn trên một ha. Hôm ấy, trên đường vào thăm các hộ dân ở ấp Trung Phú I, xã

Vĩnh Phú, bất chợt trời đổ mưa, mấy cán bộ địa phương định mở ô, che mưa cho Tổng Bí thư, nhưng đồng chí nhanh chân hơn, vào thăm gia đình ông Tạ Văn Thái, tổ 6. Mọi người chạy theo, ùa vào nhà, có người lôi cả giày dép đầy bùn đất giẫm lên sàn gạch sạch bóng. Tổng Bí thư dừng lại, cởi giày đặt dưới hiên nhà rồi mới bước vào... Trò chuyện với gia đình, đồng chí hỏi rất cụ thể về việc xây dựng cánh đồng mẫu lớn, thuận lợi, khó khăn chỗ nào, chi phí cho sản xuất ra sao, liên kết với các doanh nghiệp hiệu quả đến đâu, có vướng mắc gì không?

Thăm Đội cao-su Phiêng Tìn, xã Ít Ong, huyện Mường La (Sơn La), nơi có mô hình liên kết trồng cây cao-su, Tổng Bí thư chú ý nghe việc nông dân góp vốn bằng giá trị quyền sử dụng đất để trở thành cổ đông của doanh nghiệp. Đây là cách để bà con trở thành công nhân, có vốn trong doanh nghiệp; được hưởng cổ tức và vẫn tiếp tục lao động sáng tạo trên mảnh đất của mình và nhận lương hàng tháng, ai cũng vui.

Trong những buổi làm việc tại các địa phương cũng như khi đi thăm những hộ nông dân sản xuất giỏi ở nhiều vùng trong cả nước, Tổng Bí thư quan tâm đến cách làm sáng tạo, những mô hình sản xuất mới, có thể nhân rộng; luôn trăn trở, bàn cách giải quyết những vấn đề đặt ra trong quá trình xây dựng nông thôn mới. Tổng Bí thư nhấn mạnh, Nghị quyết về nông nghiệp, nông dân, nông thôn đề cập nhiều nội dung liên quan nhiều vấn đề lớn phải có lộ trình và thực hiện trong thời gian dài. Những kết quả đạt được mới là bước đầu, còn bao nhiêu khó khăn. Các vấn đề “tam nông” phải được giải quyết đồng bộ, gắn với quá trình đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước. Phát triển nông nghiệp, nông thôn và nâng cao đời sống vật chất, tinh thần của nông dân phải dựa trên cơ chế kinh tế thị trường

định hướng xã hội chủ nghĩa, phù hợp với điều kiện của từng vùng, từng lĩnh vực, để giải phóng và sử dụng có hiệu quả các nguồn lực xã hội, trước hết là lao động, đất đai, rừng và biển. Cần quan tâm quy hoạch, quản lý và sử dụng đất đai; không được để cho bà con nông dân không có đất hoặc thiếu đất sản xuất; đẩy mạnh đào tạo nghề cho nông dân, nhất là người không có đất; hạn chế và giảm tỷ lệ hộ nghèo, giảm khoảng cách phân hóa giàu nghèo, lòng dân không yên, cán bộ bị kỷ luật, nhiều khi là do công tác quản lý đất đai không tốt. Tổng Bí thư nhấn mạnh, xây dựng nông thôn mới, phải gắn với giữ gìn bản sắc văn hóa của đất nước và từng vùng. Triển khai thực hiện Nghị quyết về nông nghiệp, nông dân, nông thôn cần gắn với thực hiện tốt các nghị quyết khác của Đảng, một cách đồng bộ.

### **Kiên trì, quyết liệt chỉnh đốn Đảng**

Trong nhiệm kỳ Đại hội XI, Hội nghị T.Ư 4 đã ban hành Nghị quyết “Một số vấn đề cấp bách về xây dựng Đảng hiện nay”. Trong các buổi làm việc, dù với đơn vị nào, Tổng Bí thư cũng phân tích sâu sắc, đây là việc lớn, khó, cần tiếp tục thực hiện thật kiên trì, quyết liệt, mới tạo được chuyển biến thật sự trong công tác xây dựng Đảng. “Trước tình hình như đã phân tích trong Nghị quyết Trung ương 4, nếu không triển khai thực hiện một cách quyết liệt, mở đầu bằng việc kiểm điểm tự phê bình và phê bình, thì không biết Đảng sẽ đi đến đâu” – Tổng Bí thư nhấn mạnh như vậy trong buổi làm việc với Ban Thường vụ Tỉnh ủy Phú Thọ ngày 25-2-2013. Cùng ngày, khi làm việc với Ban Thường vụ Tỉnh ủy Vĩnh Phúc, Tổng Bí thư phân tích kỹ lưỡng về tình trạng một bộ phận không nhỏ cán bộ, đảng viên suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống và nêu rõ: “Mỗi con người đều có mặt tốt, môi trường tốt, có cơ chế quản lý, giáo dục, rèn luyện, bồi dưỡng đảng viên tốt thì “bộ phận không nhỏ” sẽ bị loại dần”.

Sau bốn năm thực hiện Nghị quyết, đã có những chuyển biến rõ nét, có tác dụng cảnh tỉnh, cảnh cáo, răn đe, ngăn chặn các hiện tượng tiêu cực. Tổng Bí thư cho rằng, việc lấy phiếu tín nhiệm trong

Đảng, Quốc hội, hội đồng nhân dân các cấp; việc Trung ương mở các lớp bồi dưỡng cán bộ cấp chiến lược; việc thành lập Ban Chỉ đạo trung ương về phòng, chống tham nhũng trực thuộc Bộ Chính trị,... là thực hiện Nghị quyết T.Ư 4 về xây dựng Đảng.

Tuy kết quả chưa như mong đợi, nhưng việc thực hiện nghị quyết đã tạo chuyển biến tích cực. Về công tác cán bộ, các cấp ủy đã đánh giá, bố trí hợp lý hơn, nhất là đối với trường hợp tín nhiệm thấp. Trung ương đã có quy hoạch cán bộ cấp chiến lược; tổ chức hai lớp bồi dưỡng, cập nhật kiến thức mới cho các đồng chí Ủy viên Trung ương Đảng khóa XI; sáu lớp bồi dưỡng cán bộ dự nguồn cao cấp; ba lớp bồi dưỡng nghiệp vụ theo chức danh cho 170 bí thư cấp ủy cấp huyện; điều động, luân chuyển và bố trí gần 100 cán bộ phục vụ công tác nhân sự đại hội đảng bộ cấp tỉnh và Đại hội XII của Đảng. Trong ba năm, từ 2012 đến 2014, hơn 54 nghìn đảng viên bị kỷ luật. Tám vụ án nghiêm trọng phức tạp do Ban Chỉ đạo Trung ương về phòng, chống tham nhũng chỉ đạo đưa ra xét xử sơ thẩm nghiêm minh,...

Như Tổng Bí thư nói, ba vấn đề cấp bách nêu trong nghị quyết là những vấn đề lớn, khó, không chỉ có tự phê bình và phê bình là xong, mà cần kiên trì, thực hiện quyết liệt, đồng bộ bốn nhóm giải pháp trong nhiều năm, nhiều nhiệm kỳ mới có kết quả vững chắc.

### **Vì lợi ích quốc gia, kết nối bốn phương**

Với phương châm chủ động và tích cực hội nhập quốc tế, trong nhiệm kỳ Đại hội XI, Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng đã đi thăm nhiều nước. Mỗi chuyến thăm là một bước cụ thể hóa đường lối đối ngoại độc lập, tự chủ, hòa bình, hợp tác và phát triển; vì lợi ích quốc gia, dân tộc.

Chuyến thăm Trung Quốc lần thứ 2, đầu tháng 4-2015 của Tổng Bí thư ghi thêm một dấu mốc quan trọng trong quan hệ hai nước, duy trì cục diện hữu nghị và tiếp tục giải quyết các vấn đề tồn tại để ổn định, phát triển đất nước. Sau này, Tổng

Bí thư kể lại, ngay tại Lễ đón Tổng Bí thư, Chủ tịch Trung Quốc Tập Cận Bình rất vui, nói: “Tôi cảm ơn đồng chí đã sang thăm Trung Quốc. Lâu lắm rồi, chúng tôi mới thực hiện nghi thức bắc đại bác chào mừng như hôm nay”. Đúng là một ngoại lệ đặc biệt.

Ngoại lệ đặc biệt thứ hai là chuyến thăm Nga cuối tháng 11-2014. Chuyên gia Hội đồng đối ngoại Nga An-ton Sơ-ve-tốp phân tích, “Tổng thống V.Pu-tin tiếp Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng tại dinh thự riêng ở thành phố Xô-chi là cử chỉ ngoại giao rất quan trọng cho thấy vị thế đặc biệt của Việt Nam trong số các đối tác châu Á”. Giám đốc Trung tâm Văn hóa – Giáo dục Việt Nam, Đại học Tổng hợp Liên bang Viễn Đông, ông A-lếch-xan-đơ Sô-kô-lốp-xky thì cho rằng, Việt Nam là người bạn lâu đời và tin cậy của Nga. Thành công của chuyến thăm ghi một dấu mốc quan trọng, làm nên xung lực mới thúc đẩy quan hệ đối tác chiến lược toàn diện giữa Việt Nam và Nga sang trang mới nhiều hứa hẹn.

Có lẽ trong các chuyến thăm, lần đến Mỹ theo lời mời của chính quyền

Tổng thống Ô-ba-ma được dự luận thế giới đặc biệt quan tâm hơn cả. Lần đầu tiên trong lịch sử, tại Nhà trắng đã diễn ra cuộc gặp thú vị đầy ý nghĩa: Hội đàm giữa Tổng Bí thư Đảng Cộng sản Việt Nam và Tổng thống Mỹ, có Phó Tổng thống và các nhà lãnh đạo cấp cao Mỹ dự. Dự kiến 45 phút, nhưng Hội đàm đã kéo dài một giờ 35 phút. Hai bên thông qua Tuyên bố Tầm nhìn chung Việt Nam – Hoa Kỳ; cùng gác lại quá khứ, tin cậy, hiểu nhau hơn, vượt qua khác biệt, phát huy tương đồng, hướng tới tương lai. Hai nhà lãnh đạo còn hỏi chuyện với nhau thân tình về sở thích thể thao, nghiên cứu và viết sách. Chuyến thăm của Tổng Bí thư Đảng ta được đánh giá là chuyến thăm lịch sử. Và chính Phó Tổng thống Giâu Bai-đơn trong bài phát biểu chiêu đãi Tổng Bí thư đã dẫn hai câu Kiều để nói lên quan hệ tươi sáng của hai nước: “Trời còn để có hôm nay/ Tan sương đầu ngõ vén mây giữa trời”.

Một chuyến thăm lịch sử đã góp phần làm nên những thành tựu lịch sử trong đường lối đối ngoại của Đảng ta trong nhiệm kỳ qua.

**Bắc Văn - Nhân dân Xuân 2016**

## TẾT 70 NĂM TRƯỚC XUÂN BÍNH TUẤT (1946)

### “TẾT NÀY MỚI THẬT TẾT DÂN TA”

70 năm trước, ngày mùng một Tết Bính Tuất nhằm vào ngày 2-2-1946. Chiều hôm trước, là 30 Tết, tại Bắc bộ phủ, Bác Hồ nhận được một bức thư gửi thêu chữ trên vải điều của nữ sĩ Ngân Giang bài thơ có nhan đề: “Anh hùng dân tộc” (trong đó có hai câu mở đầu: *Ta say uy vũ Trần Hưng Đạo/ Ta say sự nghiệp Hồ Chí Minh...*), Bác trân trọng làm 2 câu thơ thay lời cảm ơn:

*Gửi lời cảm tạ Ngân Giang*

*Lời lời châu ngọc, hàng hàng gấm thêu.*

Chập tối, Bác tranh thủ đi chúc Tết gia đình ông Từ Lâm bán sách cũ ở phố Cửa Nam, một gia đình nghèo ở Ngõ

Hàng Đũa (nay là Ngõ Lương Sử C) và một gia đình buôn bán ở phố Phúc Kiến (nay là phố Lãn Ông), rồi tạt qua số nhà 51 Trần Hưng Đạo thăm cố vấn Vĩnh Thụy đang qua đêm giao thừa xa gia đình...

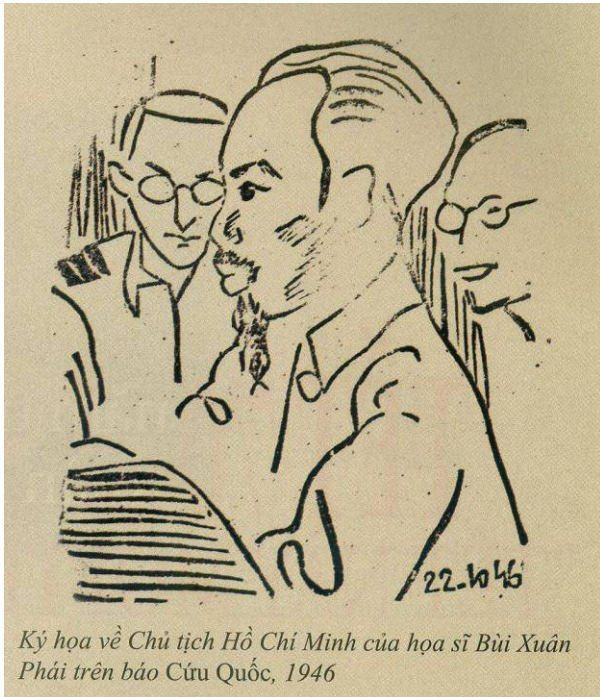
Giao thừa sắp đến, Bác cùng một vài người thân tín trong bộ áo dài đen và quần khăn cải trang hòa cùng dòng người đi vào Đền Ngọc Sơn để xem dân chúng ăn Tết độc lập đầu tiên. Có tài liệu còn cho biết, cùng đi với Bác còn có một nhà báo Hoa Kỳ.

Sáng sớm mừng một Tết Bính Tuất, Bác Hồ vẫn dậy sớm như mọi ngày, tập thể dục rồi vào bàn làm việc xem lại bài



chúc tết để theo kế hoạch sẽ đọc trước dân chúng vào lúc 10 giờ sáng tại trước Nhà hát Lớn Hà Nội. Trong lời phát biểu này, Bác có làm một đoạn thơ chúc Tết đồng bào, để từ đó sẽ trở thành một tập quán hàng năm cứ đến ngày Tết lại nhận được một bài thơ chúc Tết của vị Chủ tịch nước. Bài thơ của năm Bính Tuất là:

*Trong năm Bính Tuất mới  
Muôn việc đều tiến tới  
Kiến quốc chóng thành công  
Kháng chiến mau thắng lợi*



Ký họa về Chủ tịch Hồ Chí Minh của họa sĩ Bùi Xuân  
Phải trên báo Cứu Quốc, 1946

Nhưng năm 1946 này lại là năm Bác Hồ có nhiều lần chúc tết nhất. Từ cách đó một tháng, nhân dịp Tết Dương lịch (1-1), Chủ tịch Hồ Chí Minh đã có lời chúc tết nhân ra mắt Chính phủ Liên hiệp kháng chiến lâm thời. Lời chúc nhấn mạnh niềm tin “chắc rằng sang năm mới, đồng bào ta sẽ có lòng tin mới, quyết tâm mới, lực lượng mới, đoàn kết mới để cùng gánh vác công việc mới và trong cuộc thành công mới”. Bác cũng không quên viết thư chúc tết bà con Việt kiều ở Lào và Xiêm (Thái Lan).

Ngày Tết âm lịch truyền thống càng đến gần, vị Chủ tịch càng để tâm suy nghĩ đến các hoàn cảnh khác nhau trong đời sống của đồng bào lần đầu hưởng Tết Độc lập. Ngày 21-1-1946, Bác viết bài

“Tết” đăng trên báo *Cứu Quốc* nhắc nhở: “Dân tộc ta là một dân tộc giàu lòng đồng tình và bác ái... Tôi kêu gọi đồng bào và các đoàn thể làm thế nào để chia sẻ cuộc vui Xuân mừng Tết với: Những binh sĩ ngoài mặt trận, những gia quyến các chiến sĩ, những đồng bào nghèo nàn. Sao cho mọi người đều được hưởng các thú vui về Tết Xuân đầu tiên của nước Việt Nam Độc lập”...

Cũng nhân dịp tờ báo *Quốc Gia*, cơ quan ngôn luận của một nhóm trí thức có tinh thần yêu nước ra mắt và đến xin thơ của cụ Chủ tịch nước làm đề từ, bác làm mấy vần thơ đề tặng:

*Tết này mới thật Tết dân ta  
Mấy chữ chào mừng báo “Quốc Gia”  
Độc lập đầy voi ba cốc rượu  
Tự do vàng đỏ một rừng hoa  
Muôn nhà chào đón xuân Dân Chủ  
Cả nước vui chung phúc Cộng Hòa  
Ta chúc nhau rồi nhớ chúc  
Những người chiến sĩ ở phương xa.*



Ký họa về Chủ tịch Hồ Chí Minh của họa sĩ Bùi Xuân  
Phải trên báo Cứu Quốc, 1946

Và vị Chủ tịch nước còn ưu ái dành riêng cho tờ báo *Tiếng Gọi Phụ Nữ* số Xuân Bính Tuất một lời chúc riêng, trong đó Bác Hồ gửi gắm điều mong muốn một sự thay đổi sâu sắc trong đời sống và lối sống của người dân của một quốc gia đã độc lập.

Lời chúc đó là một bài thơ dài 4 chữ:

Năm mới Bính Tuất,  
Phụ nữ đồng bào  
Phải gắng làm sao  
Gây “Đời sống mới”  
Việc thành là bởi  
Chúng ta siêng mần  
Vậy nên chữ cần  
Ta thực hành trước  
Lại phải kiệm ước  
Bỏ thói xa hoa  
Tiền của dư ra  
Đem làm việc nghĩa  
Thấy của bất nghĩa  
Ta chớ tham thàn  
Thế tức là liêm

Đã liêm thì khiết  
Giữ mình làm việc  
Quảng đại công bình  
Vì nước quên mình  
Thế tức là chính  
Cần, kiệm, liêm, chính  
Giữ được vẹn mười  
Tức là những người  
Sống “Đời sống mới”.

Năm nay, Bính Thân 2016, nhớ lại Tết Độc lập 70 năm trước được Bác Hồ xác định “Tết này mới thật Tết dân ta” lại cũng là Tết khởi đầu cho một cuộc vận động xã hội rất sâu sắc mà đến hôm nay vẫn nguyên vẹn tính thời sự. Đó là Tết “Đời sống mới”.

**Dương Trung Quốc - Xưa và Nay  
Xuân 2016**

## TÌM NGƯỜI TÀI – ĐỨC LO VIỆC ĐẢNG, VIỆC DÂN

Ngay sau khi nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa ra đời (2-9-1945), Chủ tịch Hồ Chí Minh đã rất quan tâm đến việc tìm người có đủ đức, tài ra giúp nước. Trong suốt cuộc đời hoạt động cách mạng “vô cùng cao thượng và phong phú, vô cùng trong sáng và đẹp đẽ”, Người luôn canh cánh bên lòng, làm sao để nhà nhà no ấm, yên vui, nhất là mỗi khi Tết đến xuân về.

Ngoài lực lượng nòng cốt là công nhân, nông dân, Chủ tịch Hồ Chí Minh cũng chú trọng tới hết thầy các giai cấp, các tầng lớp trong xã hội. Trong số đó, những trí thức – những người có tài trong xã hội, được Người trọng đãi bằng cả tấm lòng chân thành, bằng sự cảm hóa tự nhiên. Và đáp lại, những con người tài – đức ấy, cũng đem hết sức mình để phụng sự Tổ quốc, phục vụ nhân dân. Sau Tết Độc lập một ngày, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã thông báo công khai việc đích thân Người sẽ tiếp chuyện đại biểu các đoàn thể, không phân biệt tôn giáo, tín ngưỡng,

thành phần, nghề nghiệp,... chỉ yêu cầu đăng ký trước để khỏi phải chờ đợi và thời gian mỗi lần tiếp không quá một giờ đồng hồ.



**Bác Hồ nói chuyện thân mật với các đại biểu trí thức dự Hội nghị chính trị đặc biệt, tháng 3-1964.**

Báo Cứu quốc, cơ quan ngôn luận của Tổng bộ Việt Minh, số ra ngày 14-11-1945 đăng bài viết “Nhân tài và kiến quốc” của Chủ tịch Hồ Chí Minh. Người đánh giá

cao vai trò của các nhân tài: “Kiến thiết cần có nhân tài. Nhân tài nước ta dù chưa có nhiều lắm nhưng nếu chúng ta khéo lựa chọn, khéo phân phối, khéo dùng thì nhân tài càng ngày càng phát triển thêm nhiều”. (*Hồ Chí Minh toàn tập, tập 4, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2011, tr 114*). Trong bài viết này, Bác đã nhắc nhở các cơ quan, các tổ chức cần khéo lựa chọn, khéo dùng người tài, tạo điều kiện cho đội ngũ người tài ngày thêm đông đảo.

Dường như đánh giá những sự việc nêu trên vẫn chưa đủ để thể hiện sự trân trọng của Chính phủ đối với nhân tài, ngày 20-11-1946, Chủ tịch Hồ Chí Minh cho đăng tiếp trên báo *Cứu quốc*, bài viết: *Tìm người tài – đức*. Ngay mở đầu, Người viết: “Nước nhà cần phải kiến thiết. Kiến thiết cần phải có nhân tài. Trong số 20 triệu đồng bào chắc không thiếu người có tài, có đức. E vì chính phủ nghe không đến, thấy không khắp, đến nỗi những bậc tài đức không thể xuất thân. Khuyết điểm đó tôi xin thừa nhận...” (*Hồ Chí Minh, toàn tập, tập 4, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2011, tr 504*). Bài viết hết sức ngắn gọn, chỉ có 132 từ, ghi rõ chức danh người viết là Chủ tịch Chính phủ Việt Nam Hồ Chí Minh. Nhân đây chúng ta cùng nhớ lại cuộc Cách mạng Tháng Mười Nga vĩ đại, 7-11-1917. Lúc bấy giờ, bên cạnh việc huy động sức mạnh hùng hực, của những người nông dân và binh lính, lãnh tụ V.I. Lênin đã sáng suốt và dũng cảm sử dụng những trí thức, những nhà tư bản Nga vào công cuộc xây dựng đất nước Nga sau chiến tranh. Cũng trong một hoàn cảnh vô vàn khó khăn, thù trong, giặc ngoài tương tự, Chủ tịch Hồ Chí Minh, 30 năm sau, đã phát hiện và phát huy cao độ lòng yêu nước của mỗi người dân Việt Nam, trong số đó, không thể thiếu những tinh hoa, đó là những người trí thức. Điều tuyệt vời là đội ngũ những người tài – đức đó không chỉ có tầng lớp trí thức, mà còn có các nhân sĩ yêu nước, và cả một bộ phận quan lại trong bộ máy cầm quyền cũ, cũng rũ bỏ xống áo và mọi bóng lộc của thực dân, phong kiến, để đi cùng dân tộc. Từ chủ trương tìm người tài – đức đến thực tiễn hành động nhất quán trọng

dụng nhân tài, Đảng và Chính phủ đã có được một đội ngũ cán bộ khoa học, cán bộ quản lý xuất sắc, đáp ứng nhu cầu bức thiết trong những ngày đầu xây dựng Nhà nước Việt Nam mới. Nhờ đội ngũ đó, mà chỉ trong một thời gian ngắn, nền hành chính công vụ cộng hòa dân chủ đã ra đời, khoa học quản lý dần được áp dụng, nền tảng văn hóa, giáo dục, khoa học quân sự, cơ khí, luyện kim, y học... dần được hình thành. Trong đó, Hiến pháp năm 1946 được coi như một thành tựu vĩ đại, bởi thông qua đây, Nhà nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa đã xuất hiện hợp hiến, hợp pháp như mọi nhà nước dân chủ trên thế giới.

Lịch sử sẽ mãi mãi tôn vinh những trí thức, nhân sĩ yêu nước tiêu biểu. Đó là những nhà khoa học sẵn sàng bỏ mức lương hàng chục cây vàng một tháng ở Pa-ri hoa lệ, để trở về chiến khu theo Bác Hồ như kỹ sư Phạm Quang Lễ (tức Anh hùng lao động Trần Đại Nghĩa), kỹ sư Võ Quý Huân, bác sĩ Trần Hữu Tước..., hoặc là những trí thức đã được đào tạo bài bản ở trường Tây sau mang kiến thức đó phục vụ đất nước như Nguyễn Văn Huyền, Phan Anh, Tạ Quang Bửu...; là những nhân sĩ yêu nước như cụ Huỳnh Thúc Kháng... và cả những người đã từng giữ chức vụ cao trong chính quyền cũ. Những người tài – đức vẹn toàn kể trên có quyền được lịch sử ghi danh, bởi họ đã đồng hành cùng lãnh tụ Hồ Chí Minh và dân tộc đúng lúc lịch sử cần họ nhất. Xuân Bình Thân 2016 ghi nhận hai sự kiện lớn trong lịch sử hiện đại Việt Nam: Đảng Cộng sản Việt Nam tổ chức Đại hội lần thứ XII, và cả nước bầu Quốc hội, Hội đồng nhân dân các cấp. Từ ngày Đảng Cộng sản Việt Nam ra đời, nhân dân ta luôn một lòng theo Đảng, coi Đảng là của toàn dân tộc, của mọi nhà, gọi Đảng bằng cái tên thân thiết: Đảng của chúng ta! Sự gắn bó máu thịt giữa Đảng với nhân dân, giữa những người cán bộ luôn hết lòng vì sự nghiệp chung, sẽ tạo ra những “kênh” quan trọng giúp Đảng, Nhà nước phát hiện nhân tài, lựa chọn những cán bộ ưu tú, gánh vác công việc trong thời kỳ mới.

**Chu Đức Tính - Nhân dân Xuân 2016**



## NHỮNG MÙA XUÂN GHI NHỚ

**N**gày Xuân 3-2-1930, Bác đã sáng lập Đảng ta. Bắt đầu từ Xuân này và mãi mãi về sau, cứ mùa Xuân đến là mùa Xuân mừng Đảng ra đời và bao mùa xuân mới của dân tộc.

Từ khi về nước (28-1-1941) để trực tiếp lãnh đạo cách mạng, sau 30 năm đi tìm đường cứu nước, cứu dân, cứ ngày Xuân đến, Bác Hồ đã đưa đến cho toàn dân hưởng cảnh Xuân vui vẻ, đón Xuân, mừng Xuân bằng những lời chúc Xuân ấm áp, mang nặng nghĩa “Xuân sinh”.



Mùa Xuân 1942, Bác Hồ đã đưa đến cho toàn dân cảnh đón Xuân, mừng Xuân, vui với Xuân với những lời thơ chúc Tết đầu tiên của Người:

*“Tháng ngày thắm thoát chóng như thoi,  
 Năm cũ qua rồi, chúc năm mới:  
 Chúc phe xâm lược sẽ diệt vong!  
 Chúc phe dân chủ sẽ thắng lợi!  
 Chúc đồng bào ta đoàn kết mau!  
 Chúc Việt minh ta càng tấn tới,  
 Chúc toàn quốc ta trong năm này  
 Cờ đỏ ngôi sao bay phát phới!  
 Năm nay là năm Tết về vàng,  
 Cách mệnh thành công khắp thế giới”*

Cũng mùa Xuân này, Bác Hồ đã chỉ rõ bổn phận của người dân Việt Nam qua cuốn “Lịch sử nước ta” mà Bác viết cho dân, cho nước vào tháng 2 năm 1942:

*“Dân ta phải biết sử ta,*

*Cho tường gốc tích nước nhà Việt Nam.*

*Kể năm hơn bốn ngàn năm,*

*Tổ tiên rục rờ, anh em thuận hòa.*

*Trên vì nước, dưới vì nhà,*

*Ấy là sự nghiệp, ấy là công danh”*

Ngày 6-1-1946, ngày quốc dân đi bỏ phiếu bầu Quốc hội đầu tiên của nước nhà, Bác Hồ - lãnh tụ của Đảng, lãnh tụ tối cao của dân tộc đã trúng cử với số phiếu cao nhất là 98,4%. Đó là Xuân “đưa quốc dân ta lên con đường mới mẻ”; là Xuân “đầu tiên trong lịch sử Việt Nam mà nhân dân ra bắt đầu hưởng dụng quyền dân chủ của mình”; là Xuân “mỗi người đều nên vui vẻ hưởng quyền lợi của một người dân độc lập, tự do”.

Đúng vào lúc giao thừa của tết cổ truyền dân tộc năm 1947 – tết đầu tiên sau khi nhân dân Việt Nam bước vào cuộc kháng chiến trường kỳ chống thực dân Pháp xâm lược theo lời hiệu triệu “Thà hy sinh tất cả chứ nhất định không chịu mất nước, nhất định không chịu làm nô lệ”, lần đầu tiên nhân dân ta được trực tiếp nghe lời chúc tết của Bác Hồ trên Đài tiếng nói Việt Nam đặt tại chùa Trầm huyện Chương Mỹ, tỉnh Hà Đông, nay thuộc thành phố Hà Nội, vào lúc gần 24 giờ ngày 21-1-1947 (tức ngày 30 Tết Nguyên đán):

*“Cờ đỏ sao vàng tung bay trước gió,*

*Tiếng kèn kháng chiến vang dậy núi sông.*

*Toàn dân kháng chiến, toàn diện kháng chiến,*

*Chi ta đã quyết, lòng ta đã đồng.*

*Tiến lên chiến sĩ! Tiến lên đồng bào!*

*Sức ta đã mạnh, người ta đã đông.*

*Trường kỳ kháng chiến nhất định thắng lợi!*

*Thống nhất độc lập, nhất định thành công!”*

Xuân 1960, Xuân “mừng Nhà nước ta 15 năm xuân xanh. Mừng Đảng chúng ta 30 tuổi trẻ” – Xuân cho ta niềm tự hào lớn lao về Đảng, như Bác Hồ đã nói tại lễ kỷ niệm Đảng 30 tuổi:

*“Đảng ta vĩ đại như biển rộng, như núi cao,*

*Ba mươi năm phấn đấu và thắng lợi  
biết bao nhiêu tình*

*Đảng ta là đạo đức, là văn minh,*

*Là thống nhất độc lập, là hòa bình  
ấm no”*

Và bắt đầu từ Xuân này, nhân dân ta thực hiện hai nhiệm vụ chiến lược trên đất nước Việt Nam, như Bác Hồ đã có thơ chúc Tết:

*“Chúc đồng bào ta đoàn kết thi đua,*

*Xây dựng miền Bắc xã hội chủ  
nghĩa.*

*Chúc đồng bào ta bền bỉ đấu tranh,*

*Thành đồng miền Nam vững bền  
mạnh mẽ.*

*Cả nước một lòng, hăng hái tiến lên,*

*Thống nhất nước nhà, Bắc Nam vui  
vẻ!”*

Xuân Mậu thân năm 1968, đã đi vào lịch sử, đó là mùa Xuân Tổng tiến công và nổi dậy đồng loạt của quân dân miền Nam tạo ra một bước ngoặt lịch sử trong cuộc

chiến tranh, buộc địch phải lùi vào chiến lược phòng ngự trên toàn chiến trường. Cuộc Tổng tiến công toàn thắng mùa Xuân năm 1975. Vì thế, đất nước vào Xuân 1968 với khí thế như Bác Hồ đã có thơ chúc Tết Xuân năm ấy:

*“Xuân này hơn hẳn mấy Xuân qua,*

*Thắng trận tin vui khắp nước nhà*

*Nam Bắc thi đua đánh giặc Mỹ.*

*Tiến lên!*

*Toàn thắng ắt về ta!”*

Cuộc tổng tiến công của quân dân miền Nam, với chiến dịch mang tên người anh hùng dân tộc vĩ đại Hồ Chí Minh, mùa Xuân 1975, đã đánh bại đế quốc Mỹ, đưa giang sơn Việt Nam thu về một mối, cả nước chung sức, chung lòng bảo vệ nền độc lập thống nhất và đi lên chủ nghĩa xã hội. Như lời chúc Tết của Bác Hồ năm 1969:

*“Tiến lên! Chiến sĩ, đồng bào.*

*Bắc – Nam sum họp xuân nào vui  
hơn”.*

Thế là, Xuân về, tết đến trong bối cảnh ấy, mỗi người Việt Nam ta càng nhớ Bác Hồ, Người đã mang lại cho chúng ta được hưởng những mùa Xuân ghi nhớ ấy.

**Trần Viết Toàn - Sài Gòn giải  
phóng Xuân 2016**

## ĐẤT NƯỚC 30 NĂM ĐỔI MỚI

**T**ết Bình Thân đến gần!

Xuân này, đổi mới đã 30 xuân.

Đất nước đang đi lên với bước chân người dũng sĩ.

Ba mươi năm có là bao so với lịch sử một dân tộc, một thời đại. Nhưng 30 năm không ngắn chút nào so với một đời người, một cuộc chiến đấu trong một thời kỳ cụ thể.

Đổi mới, ba mươi năm qua, đã có bao bước tiến đáng mừng.

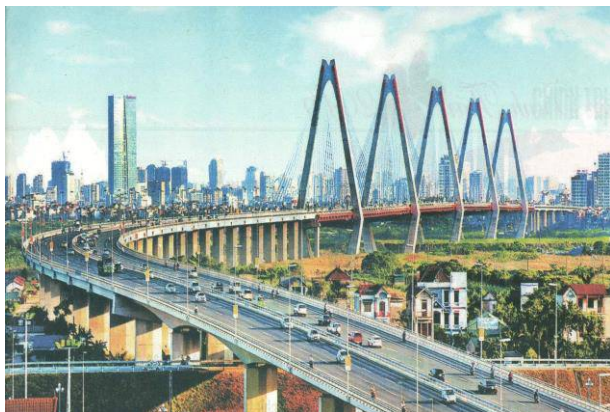
Mười năm đầu (1986-1996), đánh thắng cuộc khủng hoảng kinh tế - xã hội trầm trọng, từng kéo dài suốt 15 năm.

Hơn mười năm tiếp theo, đến năm 2009, đưa đất nước ra khỏi tình trạng kém phát triển, trở thành nước đang phát triển có thu nhập trung bình.

Và nay, đang đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập quốc tế, phấn đấu sớm đưa nước ta cơ bản trở

thành nước công nghiệp theo hướng hiện đại.

Hai mươi năm, rồi ba mươi năm nhìn lại, Đảng ta vẫn khẳng định: Đổi mới đã giành được những thành tựu *to lớn, có ý nghĩa lịch sử*.



**Cầu Nhật Tân, Hà Nội. Ảnh: Trường Thi**

To lớn ở chỗ nào? Hãy bỏ qua những thành tựu cụ thể trên các mặt mà nhìn thẳng vào nét tổng quát nhất: Bộ mặt của đất nước và đời sống của nhân dân có nhiều thay đổi. Thế và lực, sức mạnh tổng hợp của quốc gia tăng lên. Độc lập, chủ quyền và toàn vẹn lãnh thổ của Tổ quốc được giữ vững. Vị thế và uy tín của Việt Nam trên trường quốc tế nâng cao.

Có ý nghĩa lịch sử là thế nào? Đổi mới là cuộc cách mạng, một quá trình tìm tòi, khám phá và từng bước làm sáng tỏ con đường đi lên. Đổi mới đòi hỏi phải tham khảo, học tập kinh nghiệm của nhiều nước đi trước. Nhưng đổi mới không sao chép, không đi theo vết xe đổ của cải tổ, cải cách ở Liên Xô và các nước Đông Âu. Đổi mới là sáng tạo của Việt Nam, vì sự phát triển của đất nước Việt Nam. Những thành tựu đạt được khẳng định đường lối đổi mới của Đảng là đúng đắn, sáng tạo; con đường đi lên chủ nghĩa xã hội ở nước ta là *phù hợp với thực tiễn của Việt Nam và xu thế phát triển của lịch sử*.

Giá có ai đó, trải qua một giấc ngủ dài, nay tỉnh dậy, ắt sẽ ngỡ ngàng về những điều trông thấy. Đảng ta, Nhà nước ta, nhân dân ta, ba chủ thể của sự nghiệp đổi mới, có quyền tự hào chính đáng về những gì đã làm được.

Nhưng đường đổi mới còn dài. Thời cơ và thách thức vẫn đan xen. Bên cạnh cái mừng, còn có nỗi lo.

Lo vì nguy cơ tụt hậu xa hơn về kinh tế so với các nước trong khu vực và trên thế giới vẫn tồn tại. Ta muốn đẩy nhanh tốc độ tăng trưởng để rút ngắn khoảng cách phát triển... Nhưng ta tiến thì nước khác cũng tiến. Nhịp độ tăng trưởng của nước ta trong năm, bảy năm trở lại đây chậm lại. Đến nay, so với các nước trong khu vực Đông – Nam Á, ta vẫn còn đi sau khá xa Xin-ga-po, Ma-lai-xi-a, In-đô-nê-xi-a, Thái Lan... So với các nước trên thế giới, bình quân GDP/người/năm của ta hiện nay khoảng 2.000 USD thì trung bình đó của thế giới là khoảng 10.000 USD, chưa nói đến những nước phát triển cao là 40.000-50.000 USD.

Lo vì diễn biến phức tạp của nguy cơ “diễn biến hòa bình” của các thế lực thù địch, với nhiều thủ đoạn mới, chống phá ta và những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ, tình trạng suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống trong một bộ phận không nhỏ cán bộ, đảng viên vẫn chưa thật sự được ngăn chặn, đẩy lùi; tệ quan liêu, tham nhũng, lãng phí còn nghiêm trọng. Niềm tin của cán bộ, đảng viên và nhân dân vào Đảng, chế độ có mặt bị giảm sút.

Thực tiễn ba mươi năm đổi mới đã đem lại cho chúng ta rất nhiều bài học, của thành công, chưa thành công, có lúc tạm thời thất bại.

Đổi mới thật sự là một mặt trận, một cuộc chiến quyết liệt, không ngừng nghỉ. Đổi mới đòi hỏi toàn dân phải có niềm tin và nghị lực, có tinh thần cao, ý chí lớn. Đổi mới đòi hỏi Đảng và Nhà nước phải vững vàng trong lãnh đạo và quản lý, luôn nhìn thẳng vào sự thật, đánh giá đúng sự thật, nhạy bén nắm bắt cái mới, dự báo sát tình hình và những diễn biến mới, để kịp thời đưa ra các quyết sách chiến lược; xác định, điều chỉnh một số chủ trương, nhiệm vụ và giải pháp cho phù hợp.

Dự thảo Báo cáo Chính trị trình Đại hội XII của Đảng đã đề ra một định hướng chiến lược, những nhiệm vụ và giải pháp



đúng đắn cho phát triển đất nước trong 5 năm tới: Tập trung mọi cố gắng để tăng cường xây dựng Đảng trong sạch, vững mạnh; phát huy sức mạnh toàn dân tộc, dân chủ xã hội chủ nghĩa; đẩy mạnh toàn diện, đồng bộ công cuộc đổi mới; bảo vệ vững chắc Tổ quốc; giữ vững môi trường hòa bình, ổn định; phấn đấu sớm đưa nước ta cơ bản trở thành nước công nghiệp theo hướng hiện đại.

Đó thật sự là một bản thông điệp đầy trách nhiệm gửi đến toàn Đảng, toàn dân, toàn quân.

Từng trải qua những thử thách của ba mươi năm đổi mới, nhân dân ta đón nhận bản thông điệp ấy với niềm phấn khởi và sự tự tin. Tin ở Đảng vững tay chèo. Tin ở Nhà nước mạnh bạo trong quản lý. Tin ở sức mạnh của chính mình. Những thành tựu to lớn trong đổi mới không phải tự trên trời rơi xuống, từ bên ngoài đưa vào mà do chính bàn tay và khối óc của toàn dân tộc làm nên.

Những khó khăn, thách thức trước mắt là không nhỏ. Nhưng chúng ta không quản ngại. Bác Hồ từng dạy: *Không có việc gì khó/ Chỉ sợ lòng không bền/ Đào núi và lấp biển/ Quyết chí ắt làm nên.*

Đổi mới chinh phục. Chinh phục hết mục tiêu này đến mục tiêu khác. Đèo cao, suối sâu không ngăn được bước tiến người đi đường. Nhớ lại bài thơ của Bác Hồ năm xưa:

*Đi đường mới biết gian lao,*

*Núi cao rồi lại núi cao trập trùng*

Để rồi:

*Núi cao lên đến tận cùng,*

*Thu vào tầm mắt muôn trùng nước non*

Cái đích của Đổi mới còn xa. Nhưng mục tiêu đưa nước ta trở thành nước công nghiệp theo hướng hiện đại thì nhất thiết phải sớm trở thành hiện thực.

**Hà Đăng - Nhân dân Xuân 2016**

## NHỮNG NĂM THÂN LỊCH SỬ TRONG ĐỜI BÁC

Cuộc đời 79 mùa Xuân của một vĩ nhân như Hồ Chí Minh có biết bao điều đáng nhắc lại. Nhân Tết Bình Thân, xin “trích yếu” các sự kiện quan trọng trong những năm Thân mà Người đã trải qua để cùng suy ngẫm

**Năm Mậu Thân 1908** có ý nghĩa đặc biệt trong cuộc đời 79 năm của Nguyễn Ái Quốc – Hồ Chí Minh. Lúc đó, Người còn mang tên là Nguyễn Sinh Côn (hay Cung; còn gọi là Nguyễn Tất Thành).

Vào năm Mậu Thân đó, chính trên con đường ven bờ sông Hương đã diễn ra cuộc nổi dậy chống thuế quyết liệt của nhân dân Huế. Nhà văn – nhà “Huế học” Nguyễn Đắc Xuân trong cuốn sách *Đi tìm dấu tích thời niên thiếu của Bác Hồ ở Huế* (NXB Văn học, 2003) đã viết: “... Trước mũi súng tàn bạo của quan binh tay sai thực dân Pháp..., bị thương rất nhiều, riêng ông Nguyễn Cường chết ngay tại

*chỗ. Dân chúng... khiêng đi đấu tranh chứ nhất định không chôn... Lúc đoàn người đã đến gần Tòa Khâm (khuôn viên Trường Đại học Sư phạm ngày nay) thì ở phía trên gần Trường Quốc học có một nhóm học sinh... đứng nghe học sinh Nguyễn Sinh Côn nói chuyện... “Bọn mình là học sinh biết tiếng Tây nên đi thông ngôn giúp đồng bào!”. Vừa nói, trò Côn vừa cầm tay các bạn: “... Nào! Chúng ta cùng về Tòa Khâm nào!”.*

Theo tiểu thuyết *Búp sen xanh* của Sơn Tùng, sau sự kiện đó, “Nguyễn Tất Thành bị cảnh sát săn đuổi... Tòa Khâm còn ban bố lệnh: “Những trò nào chỉ a tòng, vì bị rủ rê mà nhập đoàn đi theo thì phải làm giấy tự thú với hiệu trưởng mới được học tiếp...”. Nhưng Nguyễn Tất Thành cam chịu bị đuổi ra khỏi trường chứ không chịu làm bản tự thú nộp mạng cho Tòa Khâm! Hiểu ý chí của người học trò sớm có bản lĩnh khác thường, thầy Lê Văn



Miến đã nói: “Tất Thành! Con đừng nói thêm một lời nào nữa! – Thầy Miến hai tay bưng lấy mặt, nói: - Con hãy đi..., đi theo tiếng gọi của lòng con...”

Việc Nguyễn Tất Thành quyết đi xa Huế và sau đó sang Pháp tìm đường cứu nước cho cả dân tộc là sự kiện mở đầu có tính quyết định đến cuộc đời hoạt động cách mạng của Người.

**12 năm sau, Canh Thân 1920**, cuộc đời hoạt động của Hồ Chủ tịch thêm một cột mốc rất có ý nghĩa. Tại Paris – Pháp, với tên Nguyễn Ái Quốc và nhân danh đại biểu Đông Dương, Người đã phát biểu ở Đại hội Tour (Đại hội 18 của Đảng Xã hội Pháp, họp tại TP Tour, tháng 12-1920): “... *Phản đối bọn đế quốc đã gây ra những tội ác tày trời trên quê hương tôi... Chúng tôi không những bị áp bức và bóc lột một cách nhục nhã, mà còn bị hành hạ và đầu độc một cách thâm hiểm... Nhà tù nhiều hơn trường học và lúc nào cũng chật ních... Chúng tôi không có quyền tự do báo chí và tự do ngôn luận, ngay cả quyền tự do hội họp và lập hội cũng không có...*”

Sau sự kiện vang dội, có nghĩa mở đầu giai đoạn tên tuổi Nguyễn Ái Quốc có ảnh hưởng trên trường quốc tế, Người sang Liên Xô, rồi lên diễn đàn tại các phiên họp Đại hội V Quốc tế Cộng sản (năm 1924)...

Mặc dù vậy, tới năm Nhâm Thân 1932 thì cuộc đời của nhà cách mạng Nguyễn Ái Quốc mới đến một khúc quanh đặc biệt, có thể nói là rất oái ăm và đầy bí ẩn. Do Ban lãnh đạo Đảng Cộng sản Đông Dương đã bị mất liên lạc với Nguyễn Ái Quốc kể từ khi Người bị bắt vào ngày 6-6-1931, chính quyền thực dân Anh lúc này thỉnh thoảng tung tin Nguyễn Ái Quốc đã qua đời trong nhà tù thực dân ở Hồng Kông nhằm đánh lạc hướng dư luận khiến nhiều người Cộng sản Việt Nam nghĩ khả năng đó có thật. Theo Báo điện tử *Đảng Cộng sản Việt Nam* ngày 17-7-2015, “trong những ngày gần đây, nhiều cá nhân đã trích nội dung một bức thư của Ban Lãnh đạo Đảng Cộng sản Đông Dương gửi Đông phương bộ và các

thuộc địa năm 1933, trong đó có nội dung “... đồng chí Nguyễn Ái Quốc đã bị ám sát vào giữa năm 1932 trong các nhà tù địa ngục của Hồng Kông” nhằm mục đích tung tin sai sự thật, gây hiểu lầm nghiêm trọng cho người đọc bằng cách đưa tin cắt xén, mập mờ với dụng ý xấu...”. Thực ra, trong cuốn *Hồ Chí Minh – Biên niên tiểu sử* (Tập 2, NXB Chính trị Quốc gia, Hà Nội, 2006) đã ghi rõ: Được hai luật sư người Anh là Lô-dơ-bi và Giên-kin bênh vực, chính quyền thực dân Anh ở Hồng Kông đã phải trả lại tự do cho Người. Đến ngày 22-1-1933, Nguyễn Ái Quốc đã bí mật xuống tàu rời Hồng Kông đến Hạ Môn (Trung Quốc), rồi sau đó tiếp tục đến Thượng Hải (Trung Quốc)...

**Quan trọng hơn là từ sau năm Nhâm Thân 1932 này**, mặc dù thoát khỏi nhà tù đế quốc, Nguyễn Ái Quốc đã trải qua những năm tháng rất khó khăn do Người không răm rắp tuân theo đường lối đấu tranh giai cấp triệt để của Quốc tế Cộng sản mà muốn phân hóa giai cấp để đoàn kết dân tộc khi thảo “Chính cương, Điều lệ” của Đại hội thống nhất Đảng năm 1930. Chính vì thế mà Luận cương chính trị được giao cho Trần Phú viết lại và ông được cử làm Tổng Bí thư. Nhà văn Sơn Tùng, một tác giả có nhiều tác phẩm giá trị về Hồ Chí Minh, trong cuốn *Nguyễn Ái Quốc qua hồi ức của bà mẹ Nga* (NXB Thanh niên, 2008), đã dẫn lá thư của chính Nguyễn Ái Quốc (mang tên Lin) đề ngày 6-6-1938 gửi đồng chí Manuinxki hiện đang lưu giữ trong Quốc tế Cộng sản Matxcova (Nga), trong đó có đoạn: “*Hôm nay là ngày kỷ niệm lần thứ 7 việc tôi bị bắt giữ ở Hồng Kông. Đó cũng là ngày mở đầu năm thứ 8 không hoạt động của tôi... Hãy giao cho tôi một việc gì mà theo đồng chí là có ích...*”.

Thực tế chứng tỏ rằng Nguyễn Ái Quốc đã đúng và khẳng định Người là một nhà cách mạng có bản lĩnh, có ý chí độc lập tự chủ rất cao. Ngày 30-10-1936, sau khi ông Nguyễn Văn Cừ được cử làm Tổng Bí thư, Đảng Cộng sản Đông Dương đã thay đổi chính sách, trong đó ghi rõ: “*Phải liên hợp các giai cấp trong toàn dân tộc... chống chế độ thuộc địa*”. Cho đến

tháng 8-1941, khi Nguyễn Ái Quốc đã về nước, Hội nghị Trung ương lần thứ 8 do Người chủ trì càng khẳng định đường lối đó, thành lập Mặt trận Việt Minh. Từ đó, mới dẫn đến sự kiện năm Giáp Thân 1944, Người ra chỉ thị thành lập Đội Tuyên truyền Giải phóng quân với người chỉ huy từng là thầy giáo dạy sử Trường Thăng Long Võ Nguyên Giáp. Đây là tổ chức tiền thân của Quân đội Nhân dân Việt Nam, năm 1954 đã lập được kỳ tích “chiến thắng Điện Biên Phủ lừng lẫy năm châu, chấn động địa cầu”.

Và 12 năm sau, Bính Thân 1956, trước tình thế thời hạn “hiệp thương tổng tuyển cử” theo Hiệp nghị Genève sắp hết mà triển vọng để hòa bình thống nhất đất nước đang bị đe dọa, ngày 6-7-1956, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã viết “*Thư gửi đồng bào cả nước*” kêu gọi tinh thần đại đoàn kết dân tộc và sự khẳng định của Người như là một tiên tri: “*Nước Việt Nam ta nhất định phải thống nhất, đồng bào Nam và Bắc nhất định sẽ sum họp một nhà*”.

Đặc biệt, năm Mậu Thân 1968, có thể cũng là sự “tiên tri” rằng đây năm

Thân cuối cùng trong cuộc đời của mình, Hồ Chủ tịch đã để lại những văn bản có ý nghĩa lịch sử; trong đó: “*Thư chúc mừng năm mới*” với đoạn kết là 4 câu thơ như là hiệu lệnh cuộc tổng tiến công mà hàng triệu người dân Việt đã thuộc lòng: “*Xuân này hơn hẳn mấy Xuân qua... Tiến lên! Toàn thắng ắt về ta!*”.

Cũng thật đặc biệt, trong đầu năm Mậu Thân 1968, Hồ Chủ tịch đã hai lần lên tiếng kêu gọi đồng bào và chiến sĩ cả nước: “*Lời kêu gọi nhân ngày 20 tháng 7 năm 1968*” và “*Lời kêu gọi ngày 3 tháng 11 năm 1968*”, một lần nữa khẳng định thắng lợi cuối cùng thuộc về dân tộc Việt Nam, cảm ơn sự giúp đỡ to lớn của nhân dân toàn thế giới...

Năm Bính Thân 2016 này, chúng ra sẽ mạnh mẽ đi tiếp con đường mà Chủ tịch Hồ Chí Minh đã chọn qua những năm Thân trong lịch sử dân tộc, đưa Việt Nam dần sánh vai với bạn bè thế giới.

**Trung Sơn - Người lao động  
Xuân 2016**

## MÙA XUÂN TRONG CÁC CA KHÚC VIẾT VỀ ĐẢNG



Tranh cổ động (Tác giả: Bùi Công Vinh)

Cứ mỗi độ Tết đến, khi cánh én chao nghiêng bay liệng báo hiệu mùa xuân về, hòa cùng những giai điệu xuân tươi vui, chúng ta lại được nghe âm điệu rộn ràng của những bài hát ca ngợi Đảng. Dù sáng tác đã lâu hay mới gần đây, những khúc ca ấy vẫn có sức sống mãnh liệt, đem niềm tin và hy vọng vào một mùa xuân mới, một vận mệnh mới của đất nước trước mỗi mùa xuân mới.

Với đề tài Đảng và mùa xuân, nhiều nhạc sĩ đã có những tác phẩm bất hủ, để đời như Phạm Tuyên, Nguyễn Đức Toàn, Đỗ Minh, Tô Vũ, Văn An...

Trong hàng chục ca khúc đó, đầu tiên phải kể đến bài hát “Đảng đã cho ta cả một mùa xuân” của Phạm Tuyên. Ca khúc được viết năm 1960 khi Đảng ta tròn 30 tuổi. Bài hát như một lời reo vui

của toàn dân tộc khi được sống trong mùa xuân đất nước do Đảng kính yêu đem lại - mùa xuân ước vọng, của những khát khao, những mơ ước mới đã thành sự thật: “Đảng đã cho ta một mùa xuân đầy ước vọng, một mùa xuân tươi tràn ánh sáng khắp nơi...”. Mùa xuân ấy đã “xua đi màn đêm chiến tranh gieo bao khổ đau. Cuộc đời từ nay sẽ sáng tươi như mùa xuân”. Thấm nhuần điều đó, toàn dân đã nguyện “Tiến theo cờ Đảng là thấy tương lai sáng tươi”. Mùa xuân của đất trời cũng là mùa xuân của dân tộc, hòa quyện làm một, tạo cảm hứng cho nhạc sĩ có những sáng tác bất hủ, sống mãi với thời gian.

Nếu như “Đảng đã cho ta cả một mùa xuân” là tiếng reo vui, thì qua ca khúc “Đảng đã cho tôi sáng mắt sáng lòng”, Phạm Tuyên lại thể hiện lòng biết ơn Đảng ở góc độ khác. Từ lời thơ của Louis Aragon, qua lời dịch của nhà thơ Tố Hữu, Phạm Tuyên đã có thêm một bài hát để đời, ca ngợi công lao của Đảng đã giác ngộ ý chí, vạch đường chỉ lối cho thể hệ Cách mạng Việt Nam. “Đảng cho tôi màu sắc nước non nhà, Đảng của tôi ơi cảm ơn người dạy dỗ”. Và hơn cả là “Người đã cho tôi sáng mắt sáng lòng”. Phạm Tuyên cũng nói được xúc cảm của mình qua bài “Màu cờ tôi yêu”. Nhạc sĩ đã viết “Hồng như màu của bình minh, đỏ như màu máu của mình tim ơi, búa liềm vàng rực giữa trời, là niềm hy vọng chói ngời tim ta”. Và đã khẳng định “Trong đêm tối, giữa mưa sa, màu cờ đỏ vẫn chói lòa hồn tôi” để rồi tự hào “ôi màu cờ ấy là lời tình yêu”. Từ “Màu cờ tôi yêu” của Phạm Tuyên đến “Lá cờ Đảng” của Văn An đều có một sự trùng hợp đến lạ kỳ. Thật tự hào khi thốt lên “Còn gì đẹp hơn lá cờ đỏ búa liềm”. Và nhạc sĩ đã nói hộ triệu triệu người dân Việt Nam: “Trong đêm đen, lá cờ của Đảng rạng soi đường đấu tranh” để rồi từ đáy lòng xin hứa “trọn đời lòng ta gắn bó, sắt son bước theo bóng cờ”.

Nguyễn Đức Toàn lại có cách thể hiện lòng kính yêu Đảng rất riêng trong

ca khúc “Đảng là cuộc sống của tôi”. “Từ thuở còn thơ, đời tôi chưa quen sóng gió”. Những ngày đầu tiên chấp chững mò mẫm chưa tìm được hướng đi, “Đảng đã cho tôi lẽ sống niềm tin, như biển khơi biết đâu là bờ...” thì lúc này “Đảng là một ngôi sao sáng, sáng nhất trong muôn vì sao giữa trời tối đêm mịt mùng”. Bằng niềm tin chừa chan vào con đường mà Đảng đã chọn, ông đã thốt lên “Đảng của tôi ơi, mãi mãi ơn Người”. Bài hát không có một từ nào nhắc đến mùa xuân, nhưng ta vẫn thấy mùa xuân của dân tộc hiển hiện trong đó. Vì mùa xuân là sự khởi đầu vạn vật, mà ánh sáng của Đảng đem lại trong cuộc sống của người dân chẳng khác nào mùa xuân của đất trời đem đến cho cây cỏ hoa lá một sức sống mới, đâm chồi nảy lộc xanh tươi.

Viết về mùa xuân trong các ca khúc của Đảng, ngoài những ca khúc kể trên, còn phải kể đến những bài hát “Người Mèo ơn Đảng” – (Thanh Phúc); Vinh quang Đảng Lao động Việt Nam – (Nguyễn Đức Toàn); Chào mừng Đảng Lao động Việt Nam – (Đỗ Minh); Như hoa hương dương- (Nhạc Tô Vũ, thơ Hải Như); Ta dâng Đảng ngàn tiếng ca – (Huy Du)...

Không chỉ dành cho người lớn, những ca khúc viết về Đảng còn hướng đến đối tượng thiếu nhi. Trong bài hát “Đảng là mùa xuân của em”, nhạc sĩ Xuân Giao đã thay lời thiếu nhi Việt Nam khẳng định: *Nếu em là mầm non, thì Đảng là ánh nắng, nắng bình minh chiếu sáng mầm non sẽ thành cây xanh. Nếu em là nụ xinh, Đảng là mùa xuân ấm. Mùa xuân cho nhựa sống nụ xinh sẽ nở thành hoa.*

Chủ thể của bài hát là em thiếu nhi. Em đã khẳng định mình là mầm non của đất nước. Và em đã cảm nhận được “nếu em là mầm non, thì Đảng là ánh nắng”. Khi mầm non ấy được “nắng bình minh chiếu sáng” để rồi “mầm non sẽ thành cây xanh”. Bác Hồ đã ví “Trẻ em như búp trên cành”, và những búp non ấy dưới ánh bình minh của Đảng chiếu



roi được tiếp thêm sức mạnh, sẽ trở thành cây đời xanh tốt, góp phần cho mùa xuân của dân tộc tươi đẹp hơn.

Ngắm khu vườn xuân tràn ngập ánh bình minh, em bé thấy mình như những nụ hoa xinh xắn kia, khi được nắng xuân tiếp thêm nhựa sống sẽ đơm hoa kết trái ngọt lành, giúp ích cho đời. Và liên tưởng “*Nếu em là nụ xinh*” thì “*Đảng là mùa xuân ấm*”. 86 mùa xuân ấy đã tiếp thêm nhựa sống cho biết bao thế hệ mầm non để “*nụ xinh sẽ nở thành hoa*”. Chỉ bằng hai hình ảnh thể hiện chủ thể cho và nhận: “*mầm non - ánh nắng*” và “*nụ xinh - mùa xuân ấm*” thôi, tác giả đã khéo léo vẽ lên một bức tranh thiên nhiên bừng sáng trước mùa xuân tươi đẹp của đất trời. Và qua bức tranh ấy là sự liên tưởng dưới con mắt của trẻ thơ: “*Đảng là mùa xuân của em*”. Ánh nắng xuân đã tiếp thêm nhựa sống cho cây, còn Đảng đã vun trồng cho tương lai của trẻ em được đơm hoa kết trái thành hoa thơm trái ngọt giúp ích cho đời. Cũng 86 mùa xuân qua, ánh bình minh của Đảng chiếu rọi đã vun trồng cho biết bao thế hệ măng non, nay đã trưởng thành và góp phần không nhỏ giúp cho đất nước ta được sánh vai với các cường quốc năm châu. Niềm tin ấy sẽ mãi mãi là động lực thúc đẩy để tuổi thơ tiếp tục rèn luyện học tập sao cho xứng đáng với những gì Đảng Bác đã chăm chút cho thế hệ măng non của đất nước ta.

Còn trong ca khúc “*Em là mầm non của Đảng*”, nhạc sĩ nhạc sĩ Mộng Lân lại viết: “*Em là búp măng non em lớn lên trong mùa Cách mạng. Sướng vui có Đảng tiên phong, có Đảng như ánh thái dương sống yên vui trong tình yêu thương, cuộc đời ngàn năm bừng sáng...*”

Bài hát là tiếng reo vui của những em bé được sinh ra khi có Đảng và như những búp măng non lớn lên trong vườn xuân của Cách mạng. Những búp măng non ấy được vun trồng uốn nắn, được sống yên vui trong vòng tay của cha mẹ, trong tình thương yêu của Đảng, Bác

Hồ. Cuộc đời tắm tối bao năm nay bỗng bừng sáng bởi ánh sáng cách mạng. Ánh sáng của Đảng ta đã sưởi ấm cho tất cả mọi người dân- đặc biệt là trẻ thơ - những “*búp trên cành*”. Ở đây, tác giả dùng hình ảnh những “*búp măng non*” được lớn lên trong mùa Cách mạng. Hình ảnh búp măng non trên huy hiệu của các em như biểu tượng của “*tre già măng mọc*” - một sự kế thừa và phát huy. Mùa Cách mạng - mùa xuân. Vâng. Khởi thủy của mọi sự sinh sôi phát triển đều từ mùa xuân, lại có thêm ánh thái dương đã bừng sáng làm tràn ngập hy vọng của vườn xuân Cách mạng.

Đảng và những lý tưởng của Đảng là những khái niệm trừu tượng đối với trẻ thơ, nhưng những gì Đảng đem lại cho các em lại rất cụ thể. Tâm hồn trẻ thơ đón nhận tự nhiên như những búp măng non đón ánh mặt trời, được nuôi dưỡng, ươm mầm trong mùa xuân cách mạng - vườn xuân của dân tộc. Đảng đã đem lại ánh sáng cho dân tộc, đem lại mùa xuân cho đất nước. Nhưng đối với trẻ em, những thứ thiết thực nhất là “*sách mới, áo hoa*”. Và em bé vui sướng bởi không chỉ có “*áo hoa*”- vật chất, mà còn có “*sách mới*” - tri thức. Cao trào của bài hát được sử dụng những nốt nhạc âm khu cao thể hiện như một tiếng reo vui của trẻ thơ vì được hưởng một cuộc sống ấm no hạnh phúc, đầy đủ về vật chất và được chăm chút về tri thức, tinh thần: “*Có sách mới áo hoa đây là nhờ ơn Đảng ta. Ghi công ơn em ca: có Đảng cuộc đời nở hoa*”.

Mạch nguồn cảm xúc về Đảng và mùa xuân vốn là vô tận. Trong hơn 80 năm qua, những khúc ca về Đảng mãi ngợi ca mùa xuân tươi đẹp của đất trời, mùa xuân trong lòng mỗi con người Việt Nam. Những khúc ca ấy cũng sẽ mãi đem lại cảm xúc tươi mới cho người nghe, góp thêm vào vườn xuân âm nhạc Việt Nam, khơi gợi những xúc cảm về Đảng trước mùa xuân - một đề tài không bao giờ cạn.

**Diễm Nguyệt -**  
<http://dantri.com.vn/>



## II. TẾT CỔ TRUYỀN VIỆT NAM – VĂN HÓA NGÀY XUÂN

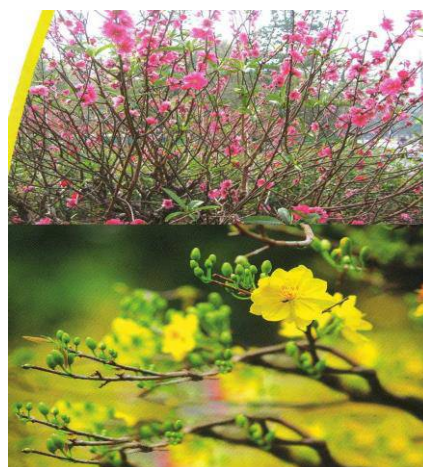
### TẾT GIAO HÒA VĂN HÓA

Điều kiện lịch sử, kinh tế và văn hóa phương Đông phương Tây ảnh hưởng về qui mô và tính chất của ngày Tết. Phương Đông nhiều Tết, đặc biệt là Trung Quốc - Ấn Độ và các nước Đông Nam Á, trong đó có Việt Nam. Phương Tây do điều kiện kinh tế và văn hóa văn minh vượt trội nên các quốc gia này ít ngày Tết trong một năm. So với phương Đông thì ngày Tết ở phương Tây thời gian ngắn, tổ chức đơn giản không như ngày Tết ở phương Đông tưng bừng và tốn kém về vật chất.



Trải qua trường kỳ lịch sử do hoàn cảnh kinh tế và văn hóa khác biệt nên Tết ở các nước phương Đông dần dần phân hóa và tách biệt. Ba nước lớn, tiêu biểu cho cái nôi của văn hóa phương Đông cũng rất khác nhau. Nhật Bản là nước phương Đông, trải qua chế độ phong kiến lâu dài và chịu ảnh hưởng của Thần đạo nhưng đến thời Duy Tân – Minh Trị (1868-1912) nước Nhật Bản đẩy mạnh cải cách chấm dứt chế độ phong kiến từ bỏ “phương Đông”, quyết tâm “học tập, đuổi kịp và vượt phương Tây”. Từ đây Nhật Bản mang bản sắc văn minh văn hóa phương Tây thể hiện cụ thể cho sự hòa nhập văn minh đó Nhật Bản tổ chức Tết theo Tây phương – tức là ăn Tết dương lịch.

Ấn Độ đất rộng người đông (hơn 1 tỷ dân) cũng có ngày Tết riêng. Nước Úc mặc dù về địa lý khu vực thuộc về phương Đông nhưng đảo quốc giàu có, xinh đẹp này vẫn tổ chức Tết theo các nước phương Tây. Ngày nay, với gần 180 quốc gia và vùng lãnh thổ thì chỉ có hai nước tổ chức ngày Tết theo âm lịch, đó là Trung Quốc và Việt Nam – gọi là Tết ta (Tết âm lịch).



Theo sử sách thì Tết xuất hiện ở Trung Quốc từ thời nhà Chu, cách đây gần 3 ngàn năm. Thời Tây Chu triều đình và dân chúng đã bắt đầu tổ chức Tết. Thời đó, kinh tế ở Trung Quốc còn lạc hậu, sản xuất nông nghiệp vất vả, cơm không có ăn, áo không có mặc, mùa đông đến, xuân về đói rét (cơ hàn) xảy ra liên miên. Để giảm bớt sự đau khổ của dân chúng, cuối năm triều đình cho dân chúng nghỉ đồng áng, dọn dẹp nhà cửa, tổ chức ăn uống để “tống cựu” tiễn đưa một năm vất vả và “nghênh tân” đón mừng năm mới đến với hy vọng bớt đi sự gian lao cực nhọc. Từ đó, đến ngày nhậm nhíp, nhàn rỗi và được ăn uống hàng năm gọi là ngày Tết. Trong Hán ngữ cổ xưa không có chữ “Tết”. Chữ “Tết” là từ thuần Việt do người Việt Nam (khác với người Ngô – Việt thời Xuân Thu) đọc “chệch” từ chữ “Tiết” mà ra. Người Trung Quốc ngày nay không gọi là “ngày Tết” mà họ dùng chữ

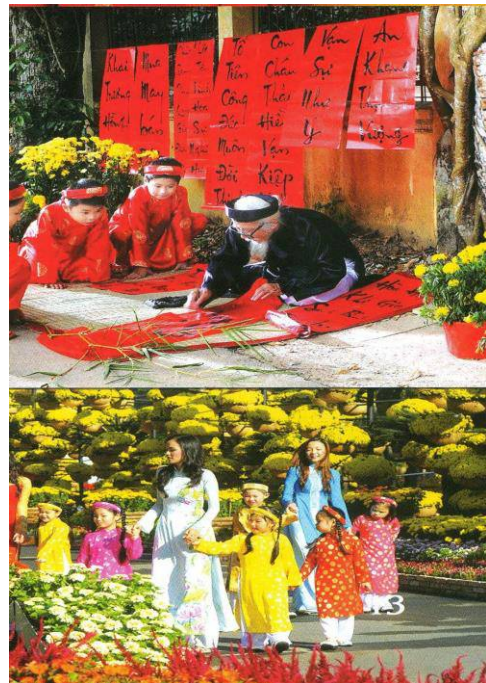
“Tiết nhật” (Tiết, có nghĩa là cái đốt giữa hai đầu lóng tre) hay “Quá niên”. Người Việt thường gọi là “Tết Nguyên đán”. Trong ba chữ ấy thì chữ “Tết” là từ thuần Việt, còn hai chữ “Nguyên đán” (hay Nguyên nhật) là từ Hán – Việt (chữ “Nguyên” là đầu tiên, “đán” là buổi sáng sớm) để chỉ ngày đầu tiên của tháng giêng âm lịch.

Thời xưa ở Trung Quốc Tết Nguyên đán chỉ tổ chức một ngày và trước đó là “đêm giao thừa”. (Chữ “Thừa” có nghĩa là “Tiếp nối”). Đến thời Đường – Tống – Nguyên – Minh – Thanh về sau Tết Nguyên đán thành ba ngày và phân chia lịch tổ chức trong 3 ngày đó.

Trong 100 năm qua nhất là nửa thế kỷ XX trở lại đây các nước phương Tây phát triển hơn các nước ở khu vực khác. Do vậy phong tục lễ tết ở các nước phương Tây cũng có nhiều thay đổi, cách tân mang tính chất hiện đại tân tiến, văn minh. Tính chất toàn cầu hóa ngày càng lớn mạnh, Anh ngữ quốc tế hóa rất nhiều quốc gia và thế giới đều dùng một thứ lịch – gọi là dương lịch (có thể gọi là quốc tế lịch). Nhiều quốc gia đang phát triển và chưa phát triển như châu Phi, châu Á và Nam Mỹ thì vẫn dùng dương lịch trong công việc hành chính, sinh hoạt và giao dịch. Tết dương lịch (tức Tết Tây) trở nên phổ biến. Về thời gian Tết dương lịch rất gần với lễ Giáng sinh. Vì vậy các nước Âu – Mỹ dân chúng chuẩn bị ngày lễ Giáng sinh cùng một lúc với chuẩn bị đón Tết dương lịch.

Nếu mọi người Việt thường gọi là “ăn Tết” có nghĩa là trong ba ngày Tết tập quán chủ yếu là sắm sửa, mua bán và coi trọng việc tổ chức cho việc “ăn” thì ở Tết dương lịch mọi người chủ yếu là “vui Tết”. Trong ngày này tục lệ đông vui, thu hút mọi người và có ấn tượng nhất là những ngày “vui Tết” đông đảo ở ngoài đường, nơi công cộng, nhà thờ, quảng trường, công viên, nhà hát... Việc “ăn Tết” thường tổ chức ở các nhà hàng, khách sạn, siêu thị hay bữa ăn tập thể ở ngoài trời. Chuông nhà thờ ngân nga, đêm pháo hoa rực rỡ, đẹp mắt và đoàn người màu sắc sặc sỡ diễu hành qua các đường phố là

những ấn tượng nổi bật của Tết dương lịch ở các nước Âu – Mỹ. Đêm Giáng sinh và đêm giao thừa ở Paris, Luân Đôn, New York, Tokyo, Sydney, Hồng Kông, Singapore rực rỡ pháo hoa, phố phường nhộn nhịp đông vui. Ngày Tết Tây ở phương Tây vui và ấn tượng ở thành phố nhưng ở vùng quê xa xôi vì băng tuyết bao phủ, lạnh lẽo nên Tết thường vắng vẻ, lạnh lẽo.



Từ sau ngày đất nước thống nhất (1975) nhất là sau 30 năm đổi mới lễ Phật đản, Giáng sinh, Tết Tây và Tết ta ở Việt Nam có nhiều thay đổi, phong phú, tưng bừng, náo nhiệt và kết hợp hài hòa hơn. Đêm Giáng sinh trước Tết dương lịch một tuần rực rỡ ánh đèn, cây thông, ông già Noel, tiếng chuông nhà thờ ngân vang, người đổ ra đường ngựa xe như nước, người đông như thác chảy. Tết dương lịch nhộn nhịp lạ thường. Sau tết dương lịch mọi người, mọi nhà chuẩn bị đón Tết âm lịch. Kết hợp với các ngày nghỉ Tết ta những năm gần đây được nghỉ nhiều ngày, chợ hoa, hội hoa xuân, hội báo xuân tổ chức khắp các thành phố. Từ việc “ăn Tết” mọi người có xu hướng “vui Tết”, “chơi Tết”, coi trọng đời sống tinh thần trong ngày Tết như xem ca nhạc, đi công viên, tham quan, du lịch, nghỉ mát, nghỉ dưỡng. “Về quê ăn Tết” cũng là những đặc điểm mới rất phổ biến ở các thành phố. Tết Tây, Tết ta ở Việt Nam ngày nay



rất đông vui, từ thành thị đến nông thôn, từ miền núi đến đồng bằng, miền biển, hải đảo. Có thể nói chưa bao giờ Tết Tây, Tết ta ở Việt Nam lại ấm cúng, thân thương và đậm đà dân tộc tính như ngày nay. Ngày Tết ở Việt Nam tổ chức rất chu đáo, qui mô mà ít quốc gia nào có được. Việc cứu trợ các hộ nghèo, chăm lo Tết các khu phố, xóm ấp, diện trợ cấp chính sách được các cấp chú ý trong dịp Tết.

Người Việt ở hải ngoại tập trung chủ yếu là các nước Mỹ, Canada, Anh, Pháp và Úc châu. Bên cạnh tết Tây hòa cùng niềm vui và không khí Tết của người bản xứ mặc dù xa xứ từ rất lâu nhưng người Việt vẫn không quên ngày Tết và họ cùng nhau chăm lo, đón Tết dân tộc đầm ấm ở xứ người.

Văn hóa Đông – Tây khác nhau, phong tục Tết cũng khác nhau nhưng

người Việt ở xứ người ngày Tết vẫn đi thăm mò mả, đốt nhang, giầy cỏ, trồng hoa, mua hoa mai, hoa đào và mâm cỗ trái cây ngũ quả đặt trên bàn thờ. Cành mai, cành đào, bánh tét, bánh chưng, chả lụa, chả giò, dưa món, thịt heo làm tăng thêm hương vị bữa ăn ngày Tết của người Việt. Các bà các ông mặc lễ phục, quốc phục Việt như để nói lên vẻ đẹp truyền thống của cha ông từ ngàn xưa để lại. Xuân về Tết đến ở nơi xa xôi lạnh giá người Việt nhớ quê hương, đất nước và gia đình da diết. Tết là dịp để mọi người gần nhau và nhớ thương nhau nhiều nhất. Bữa cơm ngày tết ở nước ngoài rất có ý nghĩa đối với mọi người.

**Hồ Sĩ Hiệp - Giáo dục Tp. HCM  
Xuân 2016**

## PHONG TỤC THỜ CÚNG TỔ TIÊN CÒN NGUYÊN GIÁ TRỊ

Với mỗi gia đình người Việt, bàn thờ cùng bát hương thờ cúng tổ tiên là một thiết thân không thể thiếu. Mọi gia đình, dù nhà cửa có chật chội thì vẫn dành nơi cao ráo, trang trọng nhất, sạch sẽ nhất đặt bàn thờ. Nhà giàu có bàn thờ kiểu nhà giàu, nhà nghèo có bàn thờ kiểu nhà nghèo. Chỉ đến khi chiếc bàn thờ nghiêm ngấn đặt trong gian nhà được xem là trung tâm của gia đình, chỉ đến khi chiếc bàn thờ nho nhỏ gắn trên tường, thề hương nghi ngút khói sắt tận trần nhà, phải kê ghế cao mới đứng lên đặt nải chuối, lọ hoa, đĩa trà cau,... thì gia chủ như mới thấy yên tâm.

Đạo hiếu là lòng thành, lễ vật là tùy tâm, khi thấp nén tâm nhang đứng trước bàn thờ tổ tiên, dầu mâm cúng phong phú hay đạm bạc, sơ sài thì mỗi người vẫn thấy tâm trí được bằng an, thấy cha mẹ, ông bà như đang ở bên, phù hộ, và mình có cơ hội bày tỏ lòng ghi nhớ công ơn... Khi trong gia đình có việc hệ trọng như làm nhà mới, dựng vợ gả chồng, sinh con, đi làm ăn xa nhà, thi cử, ốm đau,... thì gia đình không quên thấp nén hương vừa để

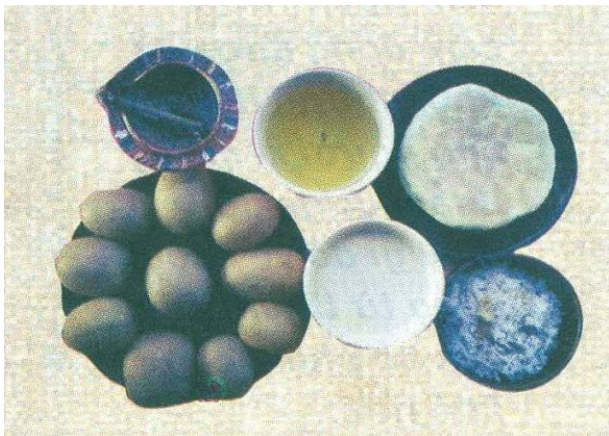
báo cáo với tổ tiên, vừa cầu mong tổ tiên phù hộ. Tâm niệm ấy đã theo người Việt đến mọi nơi. Như khi tới thăm gia đình một số gia đình người Việt sống xa xứ, tôi đã được mục kích những chiếc bàn thờ trang trọng. Nhìn chân hương mới tàn, tôi hiểu đối với họ, tổ tiên vẫn ở bên, quê hương vẫn ở bên.



**Ảnh: Tuấn Mark**

Từ khi con gái lớn du học Ấn Độ, hằng ngày bố con tôi vẫn chat qua Viber. Một lần cháu kể đang học cách nấu cơm cúng của người Tạng ở vùng cháu đang học, tôi không ngạc nhiên, vì biết tính con

hay tò mò, thích lọ mọ nấu nướng. Cháu kể ở đây có một món đặc biệt gọi là “dresil” – cơm cứng, món này chỉ làm vào ngày lễ cúng Phật, cúng tổ tiên. “Dresil” là cơm nhưng nấu có nho khô, hạt điều, vài loại hạt đặc sản của Tây Tạng mà vùng cháu không có, phải nhập. Cúng xong, người làm cơm cho cơm vào hộp đem đi mời mọi người. Khi xúc cơm vào lòng bàn tay người được mời, phải nói rõ đây là cơm cúng ai. Nhận cơm rồi, người được mời sẽ làm rằm cầu nguyện điều may mắn tốt lành cho người được cúng và thân nhân người được cúng, xong thì mới ăn. Và họ chỉ nói chuyện sau khi các nghi thức hoàn tất.



**Món cơm cúng dresil của người Tây Tạng.**

Mấy tháng sau cháu ra ở ký túc xá nhà trường, ngày giỗ mẹ tôi, thấy cháu nhắn tin: “Hôm nay con làm cơm cúng bà nội bố ạ. Cúng xong, con xúc cơm vào hai hộp, một hộp để mời mọi người trong lớp. Học viên trong lớp con đến từ nhiều nước khác nhau nên chưa biết phong tục này, trước khi con đưa cơm ra mời, thầy giáo người Ấn giới thiệu để cả lớp biết. Mọi người thích thú, vui vẻ bố ạ.

Nhìn bức ảnh con gửi, thấy mâm cúng nho nhỏ có quả kiwi, trà bơ Tạng, bánh mì Tạng, nước trà Việt, cơm cúng Tạng, nén hương cắm vào cốc nến Ấn Độ mà tôi ứa nước mắt. Sống xa nhà mấy

nghìn cây số, tôi ngày giỗ bà nội, cháu vẫn không quên mà còn tự làm giỗ. Thực ra chưa bao giờ tôi dạy cháu phải làm gì với người thân đã khuất, nhưng có lẽ từ nhỏ đến lớn, nếp nhà đã hằn sâu trong ý thức của cháu. Nay đi học xa, đến ngày giỗ bà nội, chỉ cần cháu nhờ bố thắp nén hương trên bàn thờ ông bà là đã tốt rồi, nhưng cháu đã tự làm.

Có lẽ không người Việt Nam nào không biết đến câu tục ngữ “Ăn trông nồi, ngồi trông hướng”. Câu tục ngữ ra đời từ thời không phải nồi cơm của gia đình nào cũng có thể giúp mọi người no nê, nên khi quây quần bên mâm cơm, mỗi người phải biết nhường nhịn. Ăn trông nồi là nhìn vào nồi cơm có nhiều hay ít mà quyết định sẽ ăn như thế nào, để còn dành phần người khác. Dù là người “ăn thúng nôi, trôi rế”, thì cũng nên nhìn trước, nhìn sau để ăn mà vẫn biết dành phần người khác, nhất là người già, trẻ em. Còn ngồi trông hướng, là khi ngồi phải xem “hướng bàn thờ”. Ngồi quay lưng, làm việc gì đó mà “chổng mông” vào hướng bàn thờ là điều cấm kỵ.

Theo sách Phong tục Việt Nam của Toan Ánh thì: “Trước bàn thờ gia tiên là nơi gia trưởng tiếp khách, hoặc hằng ngày uống trà làm thơ... Ở căn nhà chính này, trừ ngày giỗ tết, đàn bà con gái không được bén mảng”. Cuộc sống phát triển, nhiều quan niệm mới đã ra đời và làm thay đổi nhiều điều, nhiều cấm kỵ khát khe trong phong tục, tập quán nay không còn phù hợp cũng mai một dần. Trong khi cái ăn không còn là nỗi lo canh cánh của các gia đình thì một số nghi thức trong thờ cúng tổ tiên nay đã đơn giản hơn, nhưng điều quan trọng là phong tục ấy vẫn giữ nguyên giá trị.

Và đêm giao thừa, khi con cháu quây quần đông đủ, bàn thờ gia tiên được sắp đặt nghiêm ngặt, sạch sẽ, thắp nén hương dâng lên tổ tiên là thêm một lần thể hiện tình cảm gắn bó gia đình, cũng là lời nhắc nhở con cháu hãy làm thêm nhiều điều tốt đẹp để xứng đáng với tổ tiên, không làm xấu hổ tổ tiên.

**Nguyễn Hòa - Nhân dân Xuân 2016**



## GIỮ GÌN VĂN HÓA CỦA TẾT VIỆT

Cùng với tiến trình hiện đại hóa nền kinh tế, giao lưu và hội nhập quốc tế, những nét truyền thống văn hóa của Tết cổ truyền Việt Nam đang bị tác động của những yếu tố ngoại lai. Chẳng hạn như nhiều bạn trẻ ngày nay muốn vui chơi trong dịp Tết dương lịch, Lễ Giáng sinh, Lễ Tình nhân... hơn là Tết Nguyên đán. Hay như quan niệm của người dân cũng khác xưa. Trước đây, người ta thường nói là “ăn Tết”, còn bây giờ là “chơi Tết”, không ít gia đình trẻ thích đi du lịch trong dịp Tết Nguyên đán, thay vì trở về quê hương. Nó cũng tác động đến suy nghĩ và nhận thức của các thế hệ sau này, khi các cháu cũng muốn tách khỏi gia đình để đi chơi với bạn bè trong những ngày Tết cổ truyền. Chính sự tác động của đời sống văn hóa-xã hội, sự hội nhập quốc tế đã ảnh hưởng không nhỏ đến những nét đẹp văn hóa truyền thống của Tết Việt.



Ảnh minh họa/Văn Phong.

Bảo tồn, giữ gìn và phát triển những nét đẹp văn hóa của Tết cổ truyền Việt Nam là trách nhiệm của mỗi người dân chúng ta. Dù đang sinh sống trên đất nước mình, hay học tập, công tác và định cư ở nước ngoài, giữ được nét truyền thống văn hóa của Tết Việt sẽ đưa chúng ta về với cội nguồn, về với tổ tiên và quê hương, gia đình-nơi đã sinh ra ta, nuôi ta khôn lớn trưởng thành. Từ đó, để mỗi người Việt Nam càng thêm tự hào, trân trọng về truyền thống vẻ vang của dân tộc, yêu thương giúp đỡ nhau nhiều hơn; ra sức phấn đấu, rèn luyện và cống

hiển thật nhiều cho Tổ quốc, quê hương, sống xứng đáng với đất nước Việt Nam “ngàn lần anh hùng”.

Giữ gìn, phát huy nét đẹp văn hóa của Tết cổ truyền dân tộc, đồng thời chúng ta cũng phê phán, đấu tranh loại bỏ những hủ tục lạc hậu trong dịp Tết Nguyên đán, như: Hoạt động mê tín dị đoan; các lễ hội phản cảm, tốn kém; nạn cờ bạc, rượu chè bê tha; các hiện tượng gây mất trật tự an ninh, an toàn xã hội... Mỗi địa phương, đơn vị cần khuyến khích tổ chức các hoạt động tôn vinh truyền thống tốt đẹp, khôi phục và tổ chức tốt các hoạt động vui chơi, giải trí mang đậm chất dân gian, mang tính giáo dục cao và bổ ích như: Xin chữ, thả thơ, đấu vật, đu quay, đua thuyền, kéo co, hát dân ca, lễ chùa, nói lời hay ý đẹp...

Dịp Tết Nguyên đán cũng là cơ hội để đất nước, con người Việt Nam giới thiệu những nét đẹp văn hóa truyền thống của mình với bè bạn quốc tế. Các hoạt động như: Tổ chức các tour du lịch “Vui chơi Tết Việt cho du khách nước ngoài”, tổ chức các chợ hoa, quảng bá phong tục đón Xuân của các dân tộc Việt Nam, tổ chức vui Xuân, đón Tết Việt Nam ở nước ngoài... sẽ có tác dụng rất lớn để bạn bè năm châu hiểu hơn về văn hóa truyền thống của Việt Nam.

Tết cổ truyền luôn là một hoạt động văn hóa đặc sắc. Những nét đẹp văn hóa trong những ngày Tết cổ truyền dân tộc có vai trò rất quan trọng trong giáo dục nhân cách cho thế hệ trẻ. Vì vậy, giữ gìn và phát huy những giá trị văn hóa truyền thống tốt đẹp là việc đặc biệt cần thiết, đồng thời lựa chọn, tiếp thu có chọn lọc những tinh hoa văn hóa quốc tế để phù hợp với nhịp sống hiện đại, góp phần làm phong phú thêm tinh hoa văn hóa Việt Nam, tạo động lực mạnh mẽ để phát triển và nâng cao tầm vóc, vị thế của đất nước.

**LÊ PHI HÙNG -**  
<http://www.qdnd.vn>

## NĂM THÂN NÓI CHUYỆN KHỈ

**K**hỉ được xếp thứ 9 trong 12 con vật tương ứng với 12 chi xếp theo năm âm lịch. Khỉ còn gọi là hầu, có tên khoa học là *Macacasp*. Thuộc họ khỉ *Cercopithecidae*.

### Khỉ trên thế giới



*Khỉ có khoảng 12 loài (46 loài phụ) sống rải rác từ Bắc Phi, châu Á đến châu Mỹ.*

Ở châu Mỹ có loài khỉ mũi rộng (*Platyrrhina*) được gọi là những con khỉ cổ nhất. Khỉ rú (*Aotestrivirgatus*) cao khoảng 35 cm với cái đuôi dài gần tới 50cm, loại này chỉ hoạt động ban đêm, sống trong rừng phía Bắc Nam Mỹ. Khỉ len (*Lagothrix lagotricha*) đo được gần 70cm và 1,4m để cả đuôi. Đuôi của nó có nhiều cơ, có thể cuộn lại được. Khỉ xồm đội mũ (*Cebus fatuellus*) lớn hơn con mèo to một chút, dùng đuôi như chân thứ năm, còn khi ở dưới đất nó cuộn đuôi lại thành hình xoáy tròn ốc.

Ở Đông Nam Á có các loài khỉ vàng (*Macaca mulatta*) dài khoảng 65 cm và đuôi bằng nửa thân, có bộ lông vàng đỏ xám nhạt. Khỉ mốc (*Macaca speciosa*) có bộ lông sẫm và dài, mặt đỏ lừ, đuôi ngắn hơn đuôi khỉ vàng.

Ở châu Phi có loài khỉ đầu chó (*Papio cynocephalus*) dài tới 90cm, bộ lông màu nâu ô liu; khỉ đầu chó chacma (*Papio porcarius*) ở Nam Phi; Khỉ mặt chó trắng (*Mandrillus leucophaeus*) con non dài 90cm và đuôi rất ngắn chỉ có 9 cm, loài này sống trong rừng già Tây Phi xích đạo; khỉ mồm chó (*Mandrillus sphinx*)

được có màu rực rỡ: má xanh da trời, mũi và miệng đỏ, ria màu da cam. Khỉ dạng người lớn nhất là khỉ Gorilla *gorilla*, con đực lớn hơn 2m, cân nặng đến 250 kg, sống ở rừng châu Phi xích đạo (chỉ thấy ở vùng Cameroun, Congo, Gabon, Uranda).

Khỉ trung bình thường sống được 30 năm nhưng đặc biệt có con khỉ Bobo nuôi tại Trung tâm thực nghiệm Lederle Hoa Kỳ sống được 53 năm. Khỉ bé nhất là loài khỉ sống ở lưu sông Amazon, trung bình mỗi con chỉ nặng 80g và thân hình chỉ dài có 15cm. Loài khỉ hú *Alouatta* sống ở Trung Mỹ và Nam Mỹ, tiếng hú của nó có thể nghe rõ ở khoảng cách 10 dặm.

Ở Việt Nam có nhiều loài khỉ sống trên rừng già, núi đá, núi đất, nhiều khe suối ở hầu hết các tỉnh thượng du Bắc Bộ, Trung Bộ, Tây Nguyên. Thường gặp có các loài:

Khỉ mặt đỏ: Còn gọi là khỉ cộc, khỉ đen, khỉ gấu (*Macaca acctoides*).

Khỉ mốc: Còn gọi là khỉ xám, khỉ nâu (*Macaca assannensis*).

Khỉ vàng: Còn gọi là khỉ đàn, khỉ đít đỏ, bú dù (*Macaca mulata zimmernann*).

### Những biểu tượng về khỉ

Khỉ được biểu trưng trong thần thoại tôn giáo và truyền thống văn hóa phong tục của nhiều dân tộc. Ở Trung Hoa có Tề thiên Đại Thánh, ở Ấn Độ có vua khỉ Hanuman đều được thờ như một vị thần linh thiêng biểu tượng cho tính thông minh, nhanh nhẹn, nghịch ngợm, nhảy cao, bay xa, biến hóa nhiều phép thần thông.

Ở Campuchia, người ta cho rằng khỉ Hanuman là con của thần gió nên nhân dân có tục săn khỉ cầu mưa. Ở Ai Cập, người ta thờ vị thần hình người nhưng đầu là của khỉ đầu chó màu trắng, biểu tượng của "thần thốt" thông thái, sáng tạo ra chữ viết, ngôn ngữ. Ở vùng Trung Mỹ, biểu tượng về khỉ lại tựa như thần Apollon trong thần thoại cổ Hy Lạp. Có nơi coi khỉ

gắn liền với mặt trời, biểu tượng cho ca hát và âm nhạc...

### Khỉ là loại thông minh, sáng tạo

Người ta đã dùng chuối làm thí nghiệm để kiểm tra khỉ: Khi thấy quả chuối ngoài tầm tay với, khỉ biết chọn cành cây khều, bẻ gãy và tước vỏ chuối để ăn. Ở Nhật Bản có một con khỉ cái đã biết rửa khoai lang bằng nước biển, một con rửa lập tức cả đàn khỉ áp dụng. Do khỉ có tài bắt chước người nên người ta dạy khỉ làm xiếc, đóng phim, hái dứa...

Từ năm 1987, những nhà nghiên cứu ở Mỹ đã phát hiện, tìm ra 15 loài cây cỏ có khả năng chữa bệnh mà loài khỉ sử dụng để chữa bệnh cho chúng. Ở Chicago đã có những cuộc họp hàng năm để thảo luận vấn đề “tử thuốc thiên nhiên” về việc sử dụng dược thảo của thú vật. Hội nghị đã đề ra phương thức nghiên

cứu dùng khỉ bệnh để dẫn đường đến những cây hữu ích mà con người chưa biết đến.

### Khỉ dùng trong y học

Cơ thể khỉ gần giống người, nên trong y học khỉ là đối tượng để nghiên cứu bệnh học, y học thực nghiệm, từ đó để có biện pháp giải quyết chữa bệnh cho người. Người ta đã nghiên cứu nhiều bộ phận cơ thể của khỉ để ghép cho người như thận, tim, gan... Tuy nhiên, bệnh nhân được ghép cũng không sống được lâu. Trong sản xuất vacxin chống các bệnh vi rút, người ta cũng dùng một số bộ phận của khỉ.

Minh Sao sưu tầm

<http://tet.vinhphuc.gov.vn>

## “KHỈ” TRONG NGÔN NGỮ

Con khỉ tuy không phải là loài vật nuôi lâu đời, quen thuộc gần gũi với nhân dân ta, nhưng trong vốn ngôn ngữ người Việt thì những từ ngữ liên quan đến khỉ lại xuất hiện với tần số khá phong phú. Sở dĩ có hiện tượng trên có lẽ do người xưa đã dễ dàng nhận biết rằng khỉ là loài động vật thông minh, có cấu tạo cơ thể gần giống với con người nhất. Bên cạnh đó khỉ còn có thể biểu lộ cảm xúc trên gương mặt tương tự như người... và phần lớn từ ngữ này tạo sinh trên cơ sở gắn với những đặc điểm, thói quen của loài khỉ như cực kỳ hiếu động, linh hoạt, giỏi leo trèo, ưa nhào lộn, nhảy nhót, khôn ngoan, hay bắt chước người...

Trong những từ ngữ đó, thông dụng nhất là câu mắng (yêu) khẩu ngữ: đồ khỉ, con khỉ, khỉ gió,...

Những tưởng rằng đó chỉ đơn thuần là thán ngữ mắng yêu cửa miệng, hóa ra trên đời lại có con khỉ gió thật! Khỉ gió, ngoài là tiếng rủa thân mật khỉ tức bực hoặc coi thường, còn là tên gọi khác mà cư dân miền Trung dùng để gọi con cu li,

người Nam Bộ gọi là con cù lằn, có người còn gọi là con lười – một động vật bậc cao không có đuôi, hoặc đuôi rất ngắn, tai nhỏ, mắt to rất gần nhau, tứ chi thích nghi với lối sống leo trèo trên cây, hoạt động kiếm ăn ban đêm, ban ngày cuộn tròn mình lại để ngủ.



Khỉ đột hay khỉ đỏ cũng là từ mắng yêu, đồng thời cũng là tên gọi thông thường của loài khỉ gorilla – Một loài khỉ rất lớn có hình dạng giống như người, cao tới 1,80m, sống ở châu Phi.



Trong vốn từ sinh hoạt tiếng Việt còn có từ “khỉ mốc”, thường được dùng tương tự như “khỉ khô” với hàm ý phủ định “Không có gì cả!”, khỉ mốc còn là tên gọi của một loại thú quý hiếm có ở Lạng Sơn, Sơn La, Hòa Bình, Quảng Ninh, Thanh Hóa, Nghệ An... lông từ màu vàng xám đến nâu thẫm, bờ sau đít có lông, vùng mông màu xám nhạt, có đuôi dài, cụp xuống, sống trong hang hốc hoặc lùm cây rậm thành đàn 15-20 con, chủ yếu ăn thực vật...

Còn về khỉ khô, trong một lần tham quan đảo Khỉ ở vùng biển Nha Trang, Khánh Hòa – nơi có hàng ngàn con khỉ sinh sống trong môi trường bán tự nhiên, người viết được nghe anh “chúa đảo” kể chuyện về những con khỉ đầu đàn. Thời trai trẻ oanh liệt là chúa đàn, quyền uy tột đỉnh, nhưng đến khi về già hết thời, bị con khỉ khác “soán ngôi”, thì chúng bị xua đuổi, ghẻ lạnh, tách ra khỏi đàn, sống cảnh cô độc. Đến khi cảm thấy mình gần lìa đời, những cựu chúa đàn tội nghiệp nọ sẽ lặng lẽ tìm đến những vùng rừng hoang núi vắng, xa đồng loại, treo mình trên cành cây cao cho đến chết. Các thợ sơn tràng thâm niên cũng kể lại rằng thỉnh thoảng họ vẫn gặp những xác khỉ đã khô queo, teo tóp quắp chặt trên cành cây cao... Không biết có phải chuyện này có liên quan đến khẩu ngữ “khỉ khô”, với ý phủ định “chẳng còn gì cả” không?

Còn nhiều từ ngữ khác trong vốn từ tiếng Việt gắn với thành tố “khỉ” như cầu khỉ (còn gọi cầu tre, cầu dừa) là loại cầu đơn sơ thường gặp nhất ở vùng sông nước Nam Bộ, làm bằng một hoặc hai thân cây tre, dừa, bắc qua kênh rạch nhỏ, có hoặc không có tay vịn. Gọi là cầu khỉ, theo nhiều người là vì tư thế mọi người đi qua cầu cheo leo, gập ghềnh, chông chênh, phải dùng tay bám, vịn vào thành cầu mỏng manh, tay còn lại vung vẩy cho cân bằng, lò dò từng bước, thậm chí có người phải “huy động” cả tứ chi mới qua cầu được... trông như “khỉ làm xiếc” chẳng?

“Xe hồng, không khéo đêm nay phải ăn cơm khỉ mất!” là nói về bữa ăn giữa rừng, khi lỡ độ đường, thiếu dụng cụ ăn

như thìa, đũa, thường phải bốc bằng tay. Trò khỉ là làm trò gây cười, hoặc chuyện nhố nhăng, ngược đời, còn mặt khỉ là gương mặt nhăn nheo, hoặc nhăn nhó, làm trò như khỉ...

Có khá nhiều thành ngữ quen thuộc được tạo thành có yếu tố “khỉ” như khỉ ho cò gáy: chỉ nơi hẻo lánh, rất ít người qua lại.

Rung cây nhát khỉ/ dọa khỉ: Dọa dẫm không phải lối, hoặc việc làm vô ích. (Có người nhầm tưởng cho rằng ý của thành ngữ này là nói về một cách làm cho khỉ sợ, để bắt được khỉ).

Khỉ mượn oai hùm: Tương tự thành ngữ “cáo mượn oai hùm” nhằm chê trách những kẻ ranh ma dựa vào thế lực người khác để uy hiếp, lòn bịp mọi người.

Khinh khỉ mắc độc già: (độc: khỉ đột loại lớn): như “tránh võ dừa gặp võ dừa”: Tránh điều xấu này lại gặp điều tệ hại khác, đằng nào cũng không thoát.

Thú vị nhất có lẽ là thành ngữ bắt chước như khỉ, với ý nghĩa thấy người ta làm gì cũng làm theo một cách máy móc, không biết phân biệt hay dở, phải trái. Thành ngữ này gắn liền với câu chuyện dân gian về anh chàng bán mũ.

Có người gánh một gánh mũ đi chợ bán, giữa đường ngồi nghỉ lại dưới gốc cây, lấy chiếc mũ đội lên đầu cho khỏi chói mắt rồi thiu thiu ngủ. Lũ khỉ trên cây thấy anh ngủ bèn kéo xuống, mỗi con lấy một chiếc mũ, bắt chước anh đội lên đầu rồi leo tót lên cây. Anh bán mũ tỉnh dậy, thấy mất sạch mũ, tức giận quát chửi bọn khỉ, rồi nhặt đá ném chúng. Bọn khỉ trên cây cũng bắt chước chửi lại khèng khèc và hái quả cây ném xuống như mưa. Anh chàng điên tiết giật chiếc mũ đang đội trên đầu ném toẹt xuống đất rồi ôm mặt hu hu khóc một cách bất lực. Bất ngờ, lũ khỉ trên cây thấy vậy cũng liền bắt chước giật hết mũ trên đầu ném xuống đất, nhờ đó mà anh bán mũ thu lại được hết số mũ của mình...

Vì những đặc điểm thông minh, hiểu động, hay bắt chước người mà khỉ là loài vật quen thuộc thường xuyên xuất hiện

trong các tiết mục xiếc thú, với những động tác nhào lộn trên dây, trồng cây chuối, cưỡi ngựa, đạp xe, đi cầu thăng bằng, lắc vòng, xay lúa, giã gạo... rất khéo léo, dễ thương, ngộ nghĩnh.

Thế nhưng chúng ta luôn nên ghi nhớ một điều: Hiện nay, các loài khỉ nói chung là loài động vật hoang dã, cấm săn bắt, kinh doanh; một số loài linh trưởng khác như voọc mũi hếch Bắc Bộ, voọc ngũ sắc... có tên trong Sách đỏ Việt Nam, thuộc diện nguy cấp, đặc hữu của nước ta, cần được bảo vệ.

Cuối cùng, bên cạnh những đặc điểm, tập tính “dễ thương” của loài khỉ,

các bạn cũng cần lưu ý điều này: chúng còn có đặc điểm cố hữu là khi bị chọc phá rất dễ nổi nóng, sẽ trở nên hung tợn, có thể cào cấu hoặc cắn xé, gây nguy hiểm cho con người. Tết năm khỉ này nếu có dịp đưa các cháu bé đến rạp xiếc hay vườn thú xem khỉ thì cũng không nên cho bé đứng sát chuồng khỉ, không được trêu chọc, nghịch phá khỉ vì chẳng may bị khỉ khoèo cho một phát thì Tết mất cả vui đấy nhé!

**Đỗ Thành Dương - Gia đình Việt Nam  
Xuân 2016**

## TẾT - DI SẢN VĂN HÓA BẤT BIẾN CỦA NGƯỜI VIỆT

Ý nghĩa thiêng liêng nhất của ngày Tết là ở chỗ đây là dịp để mọi người nhớ về cội nguồn, ông bà tổ tiên.

Tết Nguyên đán là dịp lễ quan trọng nhất trong văn hóa của người Việt Nam. Ý nghĩa thiêng liêng nhất của ngày Tết là ở chỗ đây là dịp để mọi người nhớ về cội nguồn, ông bà tổ tiên. Giá trị tinh thần lớn lao của Tết Nguyên Đán ẩn sâu trong đời sống tâm linh của mỗi người, trong gia đình và cả cộng đồng, trở thành một di sản văn hóa to lớn của người Việt Nam.

**Giá trị tâm linh của văn hoá gia đình Việt**

Tết Nguyên đán là Tết lớn nhất trong của người Việt. Đó là thời điểm kết thúc chu kỳ vận hành 365 ngày của đất trời; là dịp con người nhớ về cội nguồn tổ tiên; là dịp sum họp gia đình, gắn kết tình thân; cũng là lúc mọi người suy ngẫm về những việc đã làm và những dự định mới.

Ý nghĩa thiêng liêng nhất của Tết Nguyên Đán là ở chỗ đây là dịp để người Việt nhớ về cội nguồn, ông bà tổ tiên. Theo GS-TS Ngô Đức Thịnh, Giám đốc Trung tâm nghiên cứu và bảo tồn văn hóa tín ngưỡng VN, Ủy viên Hội đồng Di sản văn hóa quốc gia, hướng về tổ tiên, thờ cúng tổ tiên là một trong những nội dung

quan trọng, một ý nghĩa nhân bản sâu sắc của Tết cổ truyền. Tổ tiên cụ thể là tổ tiên cụ thể của từng gia đình. Nhưng trong tâm thức của người Việt, tổ tiên còn có ý nghĩa quốc gia dân tộc.



**Phong tục tặng quà nhân dịp lễ tết là nét đẹp văn hóa cổ truyền của người Việt.**

Ở đây nó có một ý nghĩa lớn tức là có Tổ quốc thì mới có gia đình, còn gia đình thì mới giữ được Tổ quốc. Đây là mối quan hệ nó rất khăng khít với nhau. Việc hướng về cội nguồn trong dịp Tết còn có ý nghĩa quốc gia dân tộc, đó là điểm qui tụ tâm linh của người Việt, hướng người Việt về nguồn gốc chung để tạo nên sự đoàn kết, gắn bó của dân tộc. Trong suốt lịch sử VN, sự gắn bó, đoàn kết đó, sự qui tụ đó luôn luôn là sức mạnh.

Chính vì thế, theo GS-TS Lê Hồng Lý, Viện trưởng Viện văn hóa (Viện Khoa học- Xã hội Việt Nam), trong những ngày Tết, con người luôn mong được trở về với nguồn cội, quê hương. Ngày Tết, mọi người dù đi đâu, ở đâu đều nhớ về quê cha, đất tổ, về tổ ấm gia đình. Hai tiếng quê hương, gia đình trở nên thiêng liêng và cuốn hút đối với mỗi người Việt Nam nhất trong dịp Tết đến Xuân về. Những ngày Tết cũng phải trở về với gia đình, tuân theo những tục lệ thiêng liêng, làm tròn bổn phận của mình với Trời, Đất, với Tổ tiên, ông bà, cha mẹ, vợ con và người thân trong gia đình... là niềm hạnh phúc nhất với mỗi con người.

Phong tục Tết của VN theo GS-TS Ngô Đức Thịnh, là sự tập hợp của một gia đình. Vào dịp đầu năm mới, thì tất cả các thành viên của gia đình, dù đi làm ăn xa ở đâu cũng phải về gia đình vào dịp Tết để gia đình được gặp gỡ nhau trong ngày đó và cùng chia sẻ với nhau những tình cảm và những nỗi niềm công việc làm ăn cả năm. Trong cuộc gặp gỡ này, đó là sự thông cảm trao đổi với nhau của tất cả những người trong gia đình. Mọi người cùng chia sẻ với nhau nhân lúc chuẩn bị Tết như gói bánh chưng hay là sắp cỗ trong ngày Tết. Nếu người nào không về quê, không về được gia đình trong ngày Tết thì đều rất buồn, kể cả những người do công việc mà phải ở lại thì cũng rất nhớ nhà. Dịp Tết là dịp các gia đình cùng tập trung nhau lại để làm những công việc nghi lễ, cộng cảm, sắm cỗ để nhớ về tổ tiên, nhớ những người đã khuất.

Đồng quan điểm này, Phó GS Lê Trung Vũ (Hội Văn nghệ Dân gian VN) - chủ biên công trình nghiên cứu "Tết cổ truyền của người Việt" cho rằng: đối với người Việt Nam, Tết Nguyên đán là cơ hội để mọi người được gặp người thân của mình, đoàn tụ gia đình, đoàn tụ các dòng họ và đặc biệt là Tết ngày xưa và ngày nay nữa, người ta muốn trở về quê. Người VN có đạo lý lớn nhất là đạo lý thờ tổ tiên, tức là nhớ ơn những người đã sinh ra mình và làm cho mình có ngày hôm nay. Người Việt Nam vào dịp Tết thường nhớ về tổ tiên, nhớ về người đã

sinh ra mình và nhớ về làng quê của mình mà tất cả những người đã sinh ra mình sống ở đấy, mình cũng trưởng thành từ đó.

### Thiên liêng phút Giao thừa

Trong 3 ngày Tết, đêm 30 Tết có một ý nghĩa đặc biệt với người Việt. Khoảng thời gian ấy là lúc mọi người khẩn trương hoàn tất nốt những công việc cần làm, sửa soạn mâm cỗ cúng Giao thừa và cúng gia tiên và chuẩn bị đón một năm mới đang tới gần.



Hội thi Làm bánh chưng.

Theo sự phân tích của Phó GS Lê Trung Vũ, đêm 30 Tết ý nghĩa của nó đối với từng con người và mỗi gia đình là sự đoàn tụ đầm ấm. Về tình cảm là được gặp gỡ nhau, sống giữa tình yêu thương. Về kinh tế, người ta cũng cảm thấy sau một năm làm lụng, bây giờ cũng là lúc ổn định về đời sống kinh tế và lúc này người ta cũng cảm thấy thoải mái nhất. Tuy vẫn chỉ là vòng quay thời gian bình thường thôi, nhưng về quan niệm là khác hẳn là ngày mai là đã sang cái mới rồi, nó bỏ hết cả cái cũ hôm nay, vì vậy nó phải khác thường. Người ta chuẩn bị ăn, chuẩn bị mặc, chuẩn bị thái độ ứng xử cho một năm mới.

Chính vì thế phút giao sắp sửa giao thừa là phút người ta muốn tất cả con cái người thân, con cái tụ hội lại xung quanh mà trung tâm thường thường là bàn thờ gia tiên. Bàn thờ gia tiên thì phải thể hiện cái trong sáng, sạch sẽ, thanh khiết, ánh sáng đầy đủ, khói hương nghi ngút. Hương trầm thơm ngát tạo không khí linh



thiên vì cái gì cũng trong sạch cả. Còn ngoài đường cũng có không khí khác thường ở chỗ là cũng có thể đi dạo chơi, đón năm mới bằng một không gian thiên. Những kiến trúc tôn giáo là lúc này rất là nhộn nhịp. Cụ thể là người ta đến đình, chùa, miếu, phủ, cầu mong tiên phật hoặc mẫu, bằng thái độ thành kính cầu mong năm mới đem lại cho người ta hạnh phúc.

Nói về giờ khắc thiên liêng chuyển giao giữa một năm cũ và một năm mới GS-TS Lê Hồng Lý cho rằng, thời khắc Giao thừa đặc biệt vì đó là lúc thiên nhiên chuyển giao sang một chu trình vận hành mới của một năm, khí Âm nhường chỗ cho khí Dương, vạn vật sinh sôi, con người cũng trưởng thành hơn. Phút Giao thừa làm sống dậy trong mỗi con người mỗi giao cảm thiên liêng với Trời, Đất, với cõi thiên, trong tình cảm đầm ấm với những người ruột thịt thân yêu nhất.

Bao nhiêu ước vọng, bao nhiêu niềm mong nước của người ta là người ta đặt vào đó. Ai cũng mong muốn là sức khỏe phải dồi dào, công việc làm ăn tiến tới, học hành của con cái suôn sẻ. Mọi thứ đều mong ước những điều tốt lành nhất, không bệnh tật, không đau ốm, không lũ lụt, không tai nạn. Thế cho nên, thời khắc chuyển giao đó, người ta đều mong ước tới những điều tốt đẹp nhất và làm việc gì cũng rất cẩn trọng. Bất kể một việc gì mà người ta làm trong giai đoạn đó không cẩn thận nhờ có việc gì xảy ra. Rồi nói năng với nhau như thế nào cho nhẹ nhàng, rồi không quét rác ở trong nhà ra cửa vì sợ của cải trôi đi, hoặc là đổ nước để cho mọi thứ thông thoáng như là nước chảy... Tất cả nhằm mong mọi sự thông hanh trong năm mới.

### **Độc đáo Tết Nguyên đán**

Trong tâm linh của người Việt, ngày Tết Nguyên Đán thật là thiên liêng và ấm cúng. So với cách đón Tết của một số nước trên thế giới, phong tục Tết của VN có nhiều nét rất đặc sắc. Theo sự phân tích của GS-TS Lê Hồng Lý thì, các nước Phương Tây họ cũng sum họp gia đình. Ngày đó là ngày họ cũng tập hợp lại với nhau. Nhưng do tín ngưỡng của hai bên

khác nhau, người Phương Tây họ tập hợp nhau lại ăn xong rồi đi lễ nhà thờ. Còn ở VN thì chúng ta tập hợp nhau lại, có sự trao đổi với nhau về mặt tình cảm, về kinh nghiệm trong cuộc sống trong năm qua, chia sẻ hoặc tha thứ cho nhau những lỗi lầm, hoặc là có những vướng mắc. Điểm nữa là tục thờ cúng cha mẹ tổ tiên, thì ở Phương Tây ngày Tết thì họ không làm việc đó, mà ví dụ như ở vùng các nước Đông Âu và Xla-vo chẳng hạn thì họ có ngày Memory tức là ngày nhớ lại. Có khi họ chọn ngày sinh của người chết vào dịp nào đó của một năm, tập hợp nhau lại để tưởng nhớ những người đã khuất. Ở VN ngoài ngày giỗ thì ngày Tết cũng là dịp thiên liêng để nhớ tới những người đã khuất.



**Bánh chưng, món ăn không thể thiếu trong ngày Tết của người Việt**

Tết của người Việt Nam cũng khác với Tết của người Trung Quốc, hoặc Nhật Bản. Thí dụ chuyện chúng ta sắm Tết, ngoài chuyện thức ăn, thức uống, thì mỗi một vùng có đặc sản bánh thì cố gắng mỗi cái Tết thì làng đó hoặc vùng đó phải cố gắng làm món đặc sản đó để cho khác với nơi khác. Cái nữa là thú chơi ngày Tết, các nước khác người ta chơi cây cảnh, nhưng hoa, cây cảnh của người Việt thực sự như là một ngày hội, mà khách du lịch nước ngoài rất thích đến VN trong dịp này. Mỗi nhà đều có cố gắng có chậu hoa ngày Tết theo các dáng vẻ khác nhau. Nhiều phong tục Tết người VN học của Trung Quốc, nhưng lại có bản sắc riêng. Chẳng hạn như việc chơi chữ, xin chữ thì ở VN rất phát triển. Nhiều người tình nguyện ngồi ở Văn Miếu, thậm chí ở đường phố để cho chữ.

Còn theo GS-TS Ngô Đức Thịnh, tính tâm linh, hướng về Tổ tiên thể hiện rất rõ trong người Việt. Các giá trị tinh thần, các hoạt động của người Việt Nam trong Tết cổ truyền phong phú hơn.

Khi nói về khái niệm văn hóa, có một học giả người Pháp đã khẳng định "Văn hóa suy cho cùng là những gì còn lại khi tất cả đã mất". Qua hàng nghìn năm lịch sử, chúng ta có thể thấy, ngày Tết

Nguyên đán là cái còn lại khi nhiều thứ đã và đang dần bị mất đi. Tất cả những giá trị văn hoá tâm linh, những suy nghĩ hướng về cội nguồn tổ tiên, những việc làm thể hiện tâm Lành, hướng Thiện, đều nhằm xây dựng những giá trị văn hoá tốt đẹp, để ngày Tết càng thêm vui, thêm ý nghĩa, để niềm vui trong dịp Xuân mới thêm tròn đầy./.

**Mai Hồng/VOV1**

## NÉT ĐẸP TẾT XƯA VÀ NAY TRONG VĂN HÓA VIỆT

**X**uân đang gõ cửa, lại một năm cũ Ất Mùi sắp qua đi, đón chào năm mới Bính Thân 2016, cùng những ước vọng thật đẹp của người dân Việt Nam. Có thể nói rằng, dù bao nhiêu cái Tết trôi qua, nhưng những nét đẹp trong truyền thống văn hóa của người Việt vào dịp Tết cổ truyền sẽ còn tươi thắm mãi.

### Tảo mộ



*Tảo mộ nét đẹp uống nước nhớ nguồn trong văn hóa tâm linh người Việt*

Tảo mộ là một tục lệ lâu đời của người Việt. Ở một số tỉnh miền Bắc, tục tảo mộ không diễn ra vào tháng ba âm lịch như trong câu Kiều năm xưa, mà được dân làng tổ chức vào những ngày cuối tháng chạp giáp Tết. Trong mỗi gia đình, bất phân người già người trẻ, dẫn đầu là trưởng họ, đều cùng nhau đi thăm viếng khu mộ của dòng họ. Những người trẻ sẽ mang theo cuốc xẻng để phát cỏ dại, chặt cây cối mọc dại quanh mộ. Tất

cả cùng nhau sửa sang, tu bổ mộ phần của tổ tiên mình.

Đây là một tục lệ tâm linh của người Việt, bởi chúng ta quan niệm, trước thềm năm hết Tết đến, mọi thứ đều phải được sửa sang, trùng tu cho mới mẻ, sạch sẽ, kể cả nơi an nghỉ của ông bà, người thân. Về quê tảo mộ mỗi dịp Tết nguyên đán cũng là một truyền thống đáng quý để thể hiện lòng hiếu thuận, hướng về tổ tiên của những người con Việt.

### Gói bánh chưng, bánh tét



*Tục gói bánh chưng của người Việt đã tồn tại từ thời Vua Hùng xa xưa cho đến tận mai sau.*

Tục gói bánh chưng của người Việt đã tồn tại từ thời Vua Hùng xa xưa, và cho đến nay vẫn không hề bị mai một. Bày ra bếp nào là nếp thơm, thịt ba chỉ, nào là nhân đỗ xanh, lạt mềm, lá dong lá chuối, rồi cả gia đình cùng quây quần mỗi người một việc gói bánh chưng là một trong



những việc mà trẻ con háo hức nhất mỗi dịp Tết. Ở miền Bắc sẽ là bánh chưng, còn ở miền Nam sẽ là bánh tét. Về cơ bản, hai loại bánh này chỉ khác nhau về hình dáng, còn nguyên liệu và hương vị là tương tự nhau.

Sau công đoạn gói bánh sẽ là 10 tiếng liên tục thức đêm canh nồi bánh. Trong cái rét căm căm của những ngày giáp tết, bên bếp lửa hồng và nồi bánh úng ục, sẽ là cả những củ khoai lang được vùi trong bếp, vừa ấm vừa ngọt đậm đà theo những câu chuyện của bà, của mẹ. Tuổi thơ của không ít thế hệ người Việt, nhờ đó, mà đã hằn sâu những kí ức chẳng thể nào quên.

### Hái lộc, xông nhà, chúc Tết, mừng tuổi



**Hái lộc đầu năm với ước mong một năm tràn đầy may mắn**

Ngày nay, vào đêm Giao thừa, những người trẻ thường rủ nhau đi chơi, cùng bạn bè ngắm pháo hoa. Sau giờ khắc chuyển giao năm cũ – năm mới, họ sẽ “hái lộc đầu năm” bằng việc mua về nhà những cây mía lộc được bán trên đường. Đó cũng có thể là một “cành lộc” được xin về nơi đình chùa. Tục lệ này bắt nguồn từ ước vọng năm mới tài lộc dồi dào, làm ăn thịnh vượng, sự nghiệp thành đạt hơn năm cũ.

Tục xông nhà đầu năm được hình thành bởi người Việt cổ tin rằng, người đầu tiên bước chân vào nhà bạn ngày mừng một Tết sẽ có ảnh hưởng đến vận mệnh cả năm đó của gia đình. Những người “hợp tuổi, hợp mệnh, nhẹ vía” sẽ được chủ nhà nhắm trước và mời đến

xông nhà đầu năm, để năm mới vui vẻ chan hòa.



**Ngoài tục xông nhà, xin chữ ngày Tết cũng là một trong những nét đẹp mang nhiều ý nghĩa của người Việt.**

Cả năm vất vả đi làm tứ phương, nhưng cứ vào dịp Tết Nguyên đán, tất cả các thế hệ con cháu đều quay về quê nhà, cùng đi chúc Tết ông bà, cha mẹ, họ hàng. Ở nơi thành thị, ngày Tết còn là dịp để đi chúc Tết thầy cô giáo cũ, thăm hỏi đồng nghiệp hay tới chơi nhà bạn bè lâu năm. Những ngày này, trẻ em trong nhà thường sẽ được người lớn mừng tuổi bằng những phong bao lì xì đỏ rực, để năm mới may mắn, hay ăn chóng lớn, ngoan ngoãn vâng lời cha mẹ.

### Dọn dẹp nhà cửa đón xuân



**Cả nhà chung tay dọn dẹp nhà cửa đón xuân ngập tràn tổ ấm.**

Trước khi năm mới sang, người Việt Nam có truyền thống dọn dẹp nhà cửa tinh tươm để quét đi mọi bụi bẩn và những xui xẻo cũ kỹ của năm vừa qua. Dọn nhà cho sạch sẽ thông thoáng, trang hoàng cửa chính và phòng khách, chăm lo lau dọn khu vực thờ cúng và “lấp đầy” tủ lạnh là những việc không thể không làm



để nhà cửa thông thoáng, sạch sẽ, đón tài lộc tốt lành.

Thay vì để những người phụ nữ trong gia đình như bà, mẹ, hay chị gái phải oằn lưng dọn dẹp nhà cửa, hãy xắn tay áo lên và giúp đỡ họ. Gia đình Lý Hải cũng vậy, không để mẹ phải tần tảo lặn lội lau dọn nhà cửa một mình, mà cả bốn

bố con đều hăng hái giúp mẹ biết bao nhiêu là việc.

Mỗi người một tay, cả căn nhà sẽ mau chóng trở nên sạch sẽ, xinh xắn, lại tràn ngập tiếng hát, tiếng cười. Sum vầy, đầm ấm bên nhau - chẳng phải đó chính là ý nghĩa thực sự của ngày Tết?

Theo Báo Dân trí

## CÁCH DỰNG CÂY NÊU "CHUẨN" ĐÓN NĂM MỚI

Trong ngày Tết cổ truyền của người Việt xưa, cây nêu được coi là biểu tượng văn hóa rất thiêng liêng. Bởi vậy tục ngữ mới có câu: "Cu kêu ba tiếng cu kêu. Trông mau tới Tết dựng nêu ăn chè". Hiện nay, phong tục này đã dần mất đi, người dân chủ yếu chơi hoa đào, hoa mai, cây quất... Tuy nhiên, ý nghĩa cũng như những giá trị nhân văn của việc dựng cây nêu ngày Tết vẫn còn được lưu truyền.



Cây nêu chức dụng ý nghĩa nhân văn sâu sắc

### "Bảo bối" chống lại "ác quỷ"

Ý nghĩa ban đầu của cây nêu được giải thích thông qua truyện cổ tích "Cây nêu ngày Tết". Theo đó, cây nêu được dựng với mục đích ngăn không cho quỷ từ biển Đông vào đất liền và bèn mắng đến nơi người cư ngụ. Cây nêu trở thành biểu tượng của sự đấu tranh giữa cái thiện và ác, giữa thiên thần và quỷ dữ, nhằm bảo vệ cuộc sống bình yên cho con người. Ngày Tết thần linh về trời, con người cần có những "bảo bối" của "thần" nhằm đề phòng cánh giặc, chống lại sự xâm nhập của ác quỷ.

Trong truyện cổ tích "Cây nêu ngày Tết" còn chứa đựng một triết lý đạo Phật cao thượng mà Đức Phật đã khuyên dạy loài người. Đó là lòng từ bi, lấy ân trả oán. Hay nói cụ thể hơn là lòng khoan dung, độ lượng. Một khi đối phương đã thất bại, biết đầu hàng thì hãy mở cho họ một con đường sống, hãy khoan thứ cho họ và đừng dồn họ vào bước đường cùng. Có như thế thì cuộc sống mới không có ân oán chông chát, con người luôn biết yêu thương, tha thứ mọi lỗi lầm cho nhau.

Tuy nhiên theo thời gian, theo địa phương, theo dân tộc và tập quán của từng cộng đồng, ý nghĩa của việc trồng cây nêu ngày Tết đã trải rộng hơn. Nói về cây nêu, GS Ngô Đức Thịnh (nguyên Viện trưởng Viện Nghiên cứu văn hóa Việt Nam) cho biết: "Cây nêu hay còn gọi là cây vũ trụ, biểu tượng cho con đường thông thương giữa trời và đất. Thể hiện ước mong, tâm nguyện của con người với thiên nhiên. Liên quan đến sự tích con người giữ đất trước quỷ, đó là truyện "Cây nêu ngày Tết". Con người trồng cây nêu nhằm đánh dấu vị trí sinh tồn của mình, chống lại quỷ từ biển Đông. Vì vậy, dưới chân cây nêu thường vẽ một vòng tròn hình cây cung có mũi tên hướng ra biển Đông. Dựng nêu ngày Tết bao gồm trong nó cả các dụng ý để trừ ma, quỷ, thờ phụng thần linh và vong hồn tổ tiên, tảo trừ những điều xấu xa của năm cũ".

Cây nêu được biểu hiện dưới nhiều hình thức và tùy vào tín ngưỡng riêng của từng dân tộc mà có cách biểu hiện khác nhau. "Tại miền Bắc Việt Nam, cây nêu

thường được người Kinh dựng vào ngày 23 tháng Chạp Âm lịch, là ngày Táo quân về trời, với quan niệm rằng chính từ ngày này cho tới đêm giao thừa vắng mặt táo công, ma quỷ thường nhân cơ hội này lên về quấy nhiễu. Ngày dựng cây nêu gọi là lên nêu và ngày 7 tháng Giêng Âm lịch, ngày làm lễ dỡ cây nêu xuống, gọi là ngày hạ nêu. Khi dựng nêu và hạ nêu đều làm lễ cúng cẩn thận”, GS Thịnh cho biết. Một điều quan trọng nữa là thời điểm cuối năm là lúc nông nhàn, chuẩn bị bước vào các hoạt động vui chơi. Ngay khi cây nêu được dựng lên, tất cả mọi hoạt động khác đều dừng lại. Nó tạo nên thế cân bằng tuyệt đối trong sự vận hành thay đổi giữa năm cũ và năm mới. Con người yên tâm vui chơi, cả cộng đồng sinh hoạt vui vẻ, quên đi những vất vả, nhọc nhằn của năm cũ.

Còn cây nêu của người dân tộc thiểu số được dựng lên để tế cáo thần linh dự lễ hội đâm trâu, cầu mong mùa màng tươi tốt. Đối với dân tộc Mường, họ trồng cây nêu vào ngày 28 tháng Chạp âm lịch. Người Mường trồng nhiều loại cây nêu. Ngoài nêu chính (nêu lớn) được trồng ở giữa sân nhà còn có nhiều cây nêu khác nhỏ hơn, được cắm ở bếp, ngoài vườn, chuồng trâu, chuồng lợn, chuồng gà, độn thóc. Trên cây nêu, người Mường không treo khánh nhà Phật như người Kinh mà treo nhiều công cụ sản xuất như cày, bừa, cuốc đan bằng tre nứa.

Trong khi đó, cây nêu của người Mông vùng Tây Bắc Việt Nam được dựng trong lễ hội Gầu tào (cầu phúc hoặc cầu mệnh) tổ chức từ ngày 3 đến ngày 5 tháng Giêng âm lịch. Còn đối với cộng đồng người dân tộc Sán Diu, cây nêu được dựng trong lễ cầu mùa. Như vậy, mỗi dân tộc đều có cây nêu với ý nghĩa gần giống nhau, chỉ là hình thức, cách thờ cúng và ý nghĩa khác nhau. “Cây ném trong hội lồng tồng, cây pòn pông của người Mường, cây đâm trâu của người dân tộc ở Tây Nguyên đều là những hình thức biểu hiện của cây nêu, hay còn gọi là cây vũ trụ”, GS Thịnh cho biết.

### **Đang được phục hồi**

Cây nêu của người Kinh thường sử dụng một số loại cây họ tre như tre, bương, lồ ô, có độ cao khoảng 5-6 mét, tỉa sạch các nhánh và lá tre. Người ta chọn tre bởi lẽ từ xa xưa, sự dẻo dai và vững chãi của tre đã được ví như sức sống của dân tộc Việt Nam. Trước hết, cây tre là biểu trưng cho tính chất, bản sắc riêng của con người Việt Nam, của dân tộc Việt Nam. Tre là thể hiện cương nhu phối triển. Tre có thể uốn cong trước gió. Gió bão cực mạnh cũng không làm tre đổ hay bật rễ. Cây tre cũng có thể chẻ mỏng để làm các vật dụng đồng thời có thể dùng để làm khiêng, chống đỡ nhà cửa... Trồng tre vào đầu năm mới để khẳng định tinh thần Việt Nam và trồng tre trước cửa nhà trong bảy ngày đầu năm còn là đánh dấu những ngày vui, hạnh phúc nhất trong năm, những may mắn mới với ước mong nhiều đổi mới hơn, nhiều thành đạt hơn.

Tùy từng địa phương, trên ngọn nêu có buộc nhiều thứ khác nhau. Thường là túi nhỏ đựng trầu cau và ống sáo, những miếng kim loại lớn nhỏ, vàng mã, bùa trừ tà, cành xương rồng, bầu rượu bện bằng rơm, dải cờ vải điều màu đỏ. Đôi lúc, người dân còn treo lủng lẳng những chiếc khánh nhỏ bằng đất nung, mỗi khi gió thổi, những khánh đất va chạm nhau tạo thành tiếng kêu leng keng nghe rất vui tai. GS Thịnh lý giải: “Người ta tin rằng những vật treo ở cây nêu, cộng thêm những tiếng động của những khánh đất là để báo hiệu cho ma quỷ biết rằng nơi đây là nhà có chủ, không được tới quấy nhiễu”.

Ngoài ra, người ta còn treo đèn lồng vào buổi tối trên cây nêu với ý nghĩa để soi đường cho hương linh ông bà, tổ tiên thấy đường về nhà đón Tết cùng với con cháu. Đây quả là một việc làm rất có ý nghĩa, thể hiện lòng hiếu thảo của con cháu đối với ông bà, cha mẹ, lòng biết ơn sâu sắc đối với những đấng sinh thành. “Đây cũng là một phương cách để giáo dục con cháu trong gia đình luôn biết nhớ đến công ơn sinh thành, dưỡng dục của cha mẹ, ông bà mà sống sao cho đúng với trách nhiệm, bổn phận con cháu. Bởi lẽ bao đời nay, con cháu về cúng giỗ, lễ lạy bàn thờ gia tiên là một việc quan trọng

trong truyền thống hiếu đạo của người dân Việt”, GS Thịnh cho biết.

Đặc biệt, cây nêu còn được coi là cây vũ trụ - nối liền Đất với Trời. Tán tròn bằng giấy đỏ tượng trưng cho Mặt Trời và ngọn nêu là nơi chim thần (sứ giả của Mặt Trời) đậu. Cuối năm trồng cây nêu để đầu năm ngọn nêu vươn lên cao đón ánh nắng xuân, sức sống xuân, để cầu cho mọi người mãi mãi một mùa xuân. Cây nêu của

dân tộc Việt Nam còn mang triết lý âm dương, được biết qua hai chữ Càn (Trời) và Khôn (Đất) nằm trong hình ảnh cái nón và cây gậy của Chử Đồng Tử và Tiên Dung. Nó bao hàm sự thống nhất và tương trợ giữa Âm và Dương hay sự không tách rời giữa Động và Tĩnh.

Tuy mang nhiều ý nghĩa văn hóa, nhân văn nhưng tục dựng cây nêu ngày

Tết của người Việt đang dần bị mai một. Chia sẻ về vấn đề này, GS Ngô Đức Thịnh cũng tỏ rõ sự trăn trở. Ông bày tỏ mong muốn những nét văn hóa cổ truyền sẽ được lưu truyền mãi đến những thế hệ sau. “Có một thời gian, phong tục trồng

cây nêu ngày Tết ở nhiều nơi bị mai một, chỉ còn bắt gặp tại các chùa, đình, một số vùng quê. Tuy nhiên những năm gần đây, các truyền thống văn hóa tốt đẹp của dân tộc đang dần được phục

hồi, cây nêu cũng được dựng lên tại các chùa, khu du lịch, các trung tâm văn hóa. Tôi thấy ở nhiều nơi, cây nêu còn kiêm luôn vai trò cột cờ, treo cờ ngày Tết. Điều đó thể hiện những giá trị truyền thống lâu đời của dân tộc Việt Nam mãi mãi không bao giờ mất”, GS Thịnh cho biết.

**Minh Khuê - Gia đình Việt Nam  
Xuân 2016**

### Trồng nêu và dựng mía bên bàn thờ khác nhau

Hiện nay, nhiều người thường mua hai cây mía dựng bên bàn thờ tổ tiên thay vì trồng cây nêu. Nhiều người còn nhầm lẫn ý nghĩa của cây mía và cây nêu giống nhau. Về điều này, GS Ngô Đức Thịnh cho biết: “Hai cây mía dựng hai bên bàn thờ tổ tiên được coi là gậy để các cụ tổ tiên về chống. Bởi vậy, nó còn được gọi là gậy ông vãi. Có người đi chơi đêm giao thừa về cũng mua một cây mía dựng cạnh bàn thờ để thay cho cành lộc. Tuy nhiên, ý nghĩa của cây mía và cây nêu là hoàn toàn khác nhau”.

## MỘT SỐ ĐIỀU KIÊNG KỊ TRONG NGÀY TẾT

Ông bà ta có câu “Có thờ có thiêng, có kiêng có lành”, mỗi miền của nước ra đều có những điều kiêng kị khác nhau trong ngày Tết. Tuy đó chỉ là quan niệm dân gian và theo thời gian, nhiều quan niệm đã có phần mai một nhưng “biết để tránh” cũng không thừa.

### Miền Bắc

Miền Bắc là vùng có nhiều tục kiêng kị nhất so với miền Trung và miền Nam. Trong những ngày Tết, người dân miền Bắc thường:

*Rắc vôi bột ở 4 góc vườn:* Ở nông thôn, nhà nào cũng rắc vôi bột ở 4 góc vườn rồi vẽ hướng ra phía cổng để xua đuổi ma quỷ. Vì thế, dân gian có câu: “Đầu năm mua muối, cuối năm mua vôi”. Đầu năm bạn mua muối tặng cho mọi người cũng chính là lời chúc năm mới làm ăn phát đạt, gặp nhiều may mắn.

*Kén người xông nhà:* Những người “nặng vía”, không hợp tuổi với gia chủ đừng nên đến xông nhà ngày đầu năm. Người có tang không nên



xông đất nhà người khác để tránh xui xẻo. Nếu không hợp tuổi, nên tránh xông đất đầu năm nhà người khác.

**Không quét nhà, đổ rác:** 3 ngày tết đối với người miền Bắc là 3 ngày đón may mắn đầu năm nên họ kiêng nhất quét nhà, đổ rác vì sợ quét hết vận đồ đi. Chính vì thế, vào ngày cuối cùng của năm, mọi người trong gia đình sẽ tổng vệ sinh nhà cửa thật sạch sẽ để đón năm mới.

**Cho nước, lửa:** Ngày mùng 1 Tết người ta rất kỵ người khác đến xin lửa nhà mình. Vì quan niệm lửa là đỏ, là may mắn. Cho người khác cái đỏ trong ngày mùng một Tết thì cả năm đó trong nhà sẽ gặp nhiều điều không may. Còn nước được ví như nguồn tài lộc trong câu chúc tiền vào như nước, nếu cho nước thì coi như mất lộc.

Không treo những tranh “xui xẻo” như: Đánh ghen, kiện tụng... mà phải tìm treo tranh mang ý tài lộc như lợn, gà, cậu bé...



**Tránh nói giông:** Ngày đầu năm, ta phải hết sức tránh những ngôn ngữ, hành động có thể đem lại sự không may, còn gọi là nói giông hoặc nói xui.

**Kiêng làm vỡ bát đĩa:** Bát đĩa tượng trưng cho gia đình, vì thế, trong ngày này không được đánh vỡ bát đĩa,

ấm chén, cãi nhau, chửi nhau, kiêng những điều không vui xảy ra với gia đình.

**Kị mai táng:** Ngày Tết Nguyên đán là ngày vui của toàn dân tộc, ngày mở đầu cho vận hội hanh thông của cả một năm nên người xưa có tục lệ cất khăn tang trong 3 ngày tết. Nhà nào có đại tang kiêng đi chúc Tết, mừng tuổi bà con, xóm giềng, ngược lại bà con xóm giềng lại cần đến chúc Tết và an ủi gia đình bất hạnh.

### Miền Trung

Với người miền Trung, họ khá thoải mái đối với tất cả mọi thứ để có những ngày Tết vui vẻ. Người miền Trung thường *kiêng ăn các món được chế biến từ tôm* trong các ngày Tết Nguyên đán; kiêng ăn trứng vịt lộn, thịt vịt trong ngày Tết và cả tháng đầu năm. Người ta cho rằng, ăn thịt vịt sẽ gặp xui xẻo. Một số vùng không ăn tôm vì sợ... đi giật lùi như tôm. Nếu ăn trong ngày Tết, công việc sang năm sẽ lùi chứ không thể tiến tới. Ngoài ra, một số nơi ở miền Trung người ta thường *kiêng mặc đồ màu trắng trong suốt tháng Giêng đầu năm mới*.

### Miền Nam

Ngày Tết có lệ, ai đến nhà, bất kể giờ giấc nào, gia chủ cũng dọn cỗ, mời uống rượu, ăn bánh. Khách không được từ chối bữa ăn, dù no cũng phải nhấm nháp chút ít. Ở một số vùng quê Nam bộ còn có tục *kiêng không để cối xay gạo trống vào những ngày đầu năm*. Điều này tượng trưng cho việc thất bát, mất mùa năm tới. Chính vì vậy, người ta thường đổ một ít lúa vào cối xay, ngụ ý cầu mong năm mới lúa gạo đầy tràn.

**Hải Liên - Hạnh phúc gia đình  
Xuân 2016**

## ĐỌC BÁO XUÂN XƯA

**B**áo xuân là báo “truyền thống” mỗi khi xuân về. Ngoài việc để đọc, báo xuân còn được dùng để trang trí cho phòng khách. Nhà nghèo, người ta mua một tờ, nhà khá giả thì mua hai ba tờ để thành chồng trên bàn nước bên cạnh lọ hoa tươi. Tờ báo xuân còn có công dụng nối liền tình cảm: quà tặng xuân. Tết đến tặng nhau tờ báo kèm với bao trà, gói mứt biểu hiện cho tình cảm, quý trọng bằng hữu chi giao, hoặc cũng là hiếu hỉ, món quà biết ơn người đã giúp mình. Vì là một loại nghệ thuật trang trí, là quà tặng mùa xuân mang hạnh phúc, niềm hân đến cho mọi người nên tờ báo xuân nào cũng có màu sắc tươi đẹp, có hình hoa đào, mai, lan, cúc, trúc bên thiếu nữ hoặc đôi lúc có thêm hình ảnh của con vật cầm tinh năm đó.

Tờ báo xuân khác với khuôn khổ tờ nhật báo hàng ngày. Báo hàng ngày có khuôn khổ giống như báo Sài Gòn Giải Phóng nhưng tờ báo xuân nhỏ hơn – bây giờ ta gọi là khổ A3 và số trang nhiều hơn. Bài vở cho báo xuân thiên về tính nghệ thuật, ít có bài thời sự nóng bỏng. Trước đó, để chuẩn bị cho báo xuân, tờ báo thường có lời rao mời bạn đọc đóng góp bài vở. Đó cũng là cách có thêm bài cho tờ báo nhưng chủ yếu là ngầm thông báo “bạn đọc chú ý hãy chuẩn bị tiền để mua báo xuân đi nhé” vì từ khi rao mời bạn đọc tham gia cho đến khi báo xuân ra mắt cũng phải cần thời gian khoảng hai tháng.

Báo xuân thường ra trước tết âm lịch từ 20 ngày đến một tháng vì vậy, bài vở báo xuân đã được các nhà văn, nhà báo “cày” trước đó (có nhiều bài viết từ xuân năm trước). Có nhà báo than thở: “Tôi viết báo xuân trên căn gác mái tôn nóng hừng hực, như đang ở trong hỏa diệm sơn mà phải tưởng tượng về những cơn gió mát mẻ của mùa xuân”. Có nhà báo lại tự trào: “Tôi viết báo xuân năm nay từ tết năm ngoái”...

Những nhà văn, nhà báo thường viết những loại bài nào cho tờ báo xuân? Mặc dù, phải nhớ vì lo toan cuộc sống hàng ngày nhưng các nhà báo phải nắm vững phương châm cho ngòi bút xuân của mình là vui. Những bài viết đều phải có chữ xuân hay chữ tết. Một nhà báo đã cảm khái: “Viết những bài báo này thật khổ, người viết chưa cảm thấy một tí ti cái xuân nó ra làm sao, đã phải ngòi rả rích viết về xuân, về tết. Người viết bài đành nặn óc, nhớ lại hình ảnh của mùa xuân đã qua để viết về một mùa xuân chưa đến. Nhiều ông lười biếng lấy đại một bài chẳng có một li xuân nào, rồi thêm đầu một tí xuân, đuôi một tí xuân. Thế là có một bài báo xuân đưa cho tòa soạn”. Nhờ những bài viết báo xuân như vậy những nhà báo nghèo mới có thể tìm thấy “mùa xuân” cho gia đình mình khi đưa cho vợ tiền đi chợ tết, tiền trả nợ cũng như tiền lì xì, quần áo mới cho con.

Có dịp đọc lại một số tờ báo xuân xuất bản tại Sài Gòn, kể từ tờ Phụ Nữ Tân Văn (năm 1929) tôi có một số nhận xét về nội dung chung cho một tờ báo xuân thời ấy (trước 1975), tất nhiên cũng có một số đặc điểm riêng nhưng sự khác biệt cũng không đáng kể.

Vì là một tờ báo để trang trí, làm quà tặng cho dịp tết nên không ai muốn một tờ báo xuân đen đúa, u buồn từ cái bìa cho đến nội dung. Vì thế, các tờ báo xuân đều tươi vui nhẹ nhàng. Thường thì ngay trang báo đầu tiên là lời chúc xuân của Ban biên tập tờ báo, hoặc là lá thư của ông chủ nhiệm, đại loại như: “Chúng tôi đã cố gắng thu góp ít nhiều món ăn tinh thần bổ ích và “ngon lành” để ba ngày tết của các bạn càng thêm hương vị...”. Sau đó là một bài tổng kết các sự kiện năm qua với một lá sớ Táo quân. Bài sớ viết theo giọng văn hài hước, châm biếm. Trong phần sớ ngoài chuyện quốc tế, quốc nội, ông Táo cũng

báo cáo với bạn đọc thành quả và công việc của tờ báo trong năm qua và hướng đi trong năm tới. Riêng các báo chuyên ngành sẽ tổng kết về tình hình của lĩnh vực như: văn nghệ, thể thao, điện ảnh...

Một loại bài không thể thiếu được là viết về “nhân vật” cảm tình năm đó. Ví dụ như năm Khi thì sẽ có đủ loại thể văn viết về con giáp này: Tại sao có con khi; Thần thoại về khi; Chuyện Tề Thiên, Khi nuôi người; Tại sao khi đồ đít và đủ thứ loại khi trong cuộc sống của con người...

Phóng sự ngày tết thường được viết với giọng văn vui, có kèm ảnh mọi người đi sắm tết với những câu thơ chú thích ảnh: “Trên con đường Nguyễn Huệ/ giữa thành phố Sài Gòn/ Hoa vạn màu hồng tía/ Người trẫm vẻ phấn son/ Dịu dàng ngực nở hình thon/ Trông

hoa những ngỡ mình còn đương xuân” (viết về chợ hoa tết Nguyễn Huệ) hay “Cụ già ngồi viết liễn/ Râu tóc đã bạc phơ/ Cả bầu trời Hán học/ Xuân về sống trong mơ”.

Đầu năm đi thăm những cây bút nhà là chuyên mục giới thiệu với bạn đọc những cây bút có tên tuổi của tờ báo. Bài được viết dưới dạng ký sự nhưng thực ra tác giả ngồi ngay tại tòa soạn rồi nhìn mặt từng người để rồi... tưởng tượng ra cuộc nói chuyện vì cùng làm trong tòa soạn nên biết quá rõ về nhau còn thăm nom, phỏng vấn gì nữa. Tất nhiên là trong bài viết này người viết sẽ không tiết lộ giới tính thật của một số cây bút nam viết ký tên phụ nữ. Thí dụ như người viết phỏng vấn cô Phương Thảo và cô trả lời ngon ơ (trong khi cô

Phương Thảo là bút danh của nhà văn Vũ Hạnh).

Sau đó là những bài biên khảo về tục lệ ngày tết của ta, của nước ngoài. Dân ta có quá nhiều tục lệ, hội hè có cái còn, cái mất. Nhưng ngày tết, người viết, sau khi tham khảo tài liệu, nhà báo cứ lôi tuồn tuột nó ra viết thoải mái cho bạn đọc cùng nhau tường lãm. Tục lệ hấp dẫn nhất vẫn là những tục lệ rất “tục”, kỳ lạ, buồn cười của nước ta và ta bà thế giới. Có cái đúng, có cái sai ai mà để ý. Miễn hay, vui, lạ là được. Sau khi đi hết các tục lệ thì một số báo xuân lại có mục lịch sử và tết. Thí dụ những năm Thân trong lịch sử, có biến cố gì xảy ra...

Như đã nói, bạn đọc mua báo xuân

làm quà tặng, ai cũng muốn năm mới vui vẻ nên báo xuân luôn có những câu chuyện vui, tranh vui liên quan đến

*Trên đường phố khi nhìn thấy những tờ báo xuân trên sạp báo mọi người đều biết tết đã đến gần. Vàng, chính những tờ báo xuân rực rỡ trên các sạp báo đã mang đến cho thành phố không khí tết rộn rã đủ sắc màu, người mua kẻ bán. Và trong nhà của họ không thể thiếu một tờ báo xuân cho thêm vui mùa xuân mới.*

mùa xuân và con vật cảm tình năm ấy. Truyện ngắn cũng phải có đoạn cuối vui tươi, hạnh phúc. Thơ thì phải nhẹ nhàng, thắm màu xuân như “Xuân về hoa nở vạn màu tươi/ Trai gái ai ai cũng nụ cười”...

Sau khi báo in xong, chuẩn bị ra sạp thì trên tờ báo hàng ngày có những lời quảng cáo vô cùng hấp dân như: “Xin hãy đón đọc báo... một tờ báo mở đầu một năm mới. Ngoài những bài vở đặc sắc mùa xuân năm... còn có lịch năm 6 tờ tặng bạn đọc...”. Rồi một tờ báo, hai tờ báo và hàng mấy chục tờ báo với hình bìa là những nữ nghệ sĩ nổi tiếng bên hoa xuân khoe sắc thắm trên các sạp báo.

**Lê Văn Nghĩa - Sài Gòn giải phóng Xuân 2016**





hoặc cá trắm kho riềng, nồi thịt bò kho quế, món nào cũng đậm đà hương vị.

Bánh chưng xanh là linh hồn của ngày Tết cổ truyền, thể hiện tinh hoa đất trời qua bàn tay khéo léo của con người. Trên bàn thờ tổ tiên người miền Bắc dịp Tết không thể thiếu cặp bánh chưng xanh. Thịt đông là món riêng có của mùa đông xuân Bắc bộ. Trong làn không khí lạnh, thịt đông trở nên ngon hơn.

### MIỀN TRUNG



Người miền Trung chuộng sự cầu kỳ tỉ mỉ nên món Tết được chăm chút kỹ lưỡng. Miền Trung không có bánh chưng mà là bánh tét, được gói bằng lá chuối theo hình trụ, ăn với dưa món (củ cải, cà rốt, dưa leo ngâm trong nước mắm đường). Nhiều món nguội như chả, nem chua, tré, hay gỏi. Đặc biệt, mâm cỗ Huế không thể thiếu món tôm chua thịt phay, nem bò lụi, chả tôm, gỏi vả. Tết ở miền Trung còn có món bò nấu thưng, thịt nạc rim và đặc biệt là món giò heo hun, giò heo ướp nghệ tươi giã nát, nấu liu riu đến khi mềm, cho thêm đậu phộng đã bóc vỏ, vừa béo vừa thơm, ăn với xôi trắng rất hợp.

### MIỀN NAM

Món ăn Tết miền Nam vô cùng phong phú. Bánh tét không chỉ có nhân thịt heo đậu xanh mà còn biến tấu thành nhiều kiểu như bánh tét chay (chỉ có đậu đen, dừa nạo trộn với nếp); bánh tét ngọt (nhân đậu xanh hay nhân chuối); bánh tét nhân thập cẩm (tôm khô, trứng muối, Lạp xưởng, nấm đông cô...), đặc biệt là bánh tét lá cẩm, lá gấc, bánh tét ngũ sắc. Ngoài ra, Tết ở miền Nam không thể thiếu nôi

thịt kho tàu. Thịt phải là miếng ba rọi ăn mới không khô, kho với trứng vịt và nước dừa xiêm, miếng thịt mềm rục mà không nát, ăn kèm với dưa giá cải chua. Khổ qua hầm thịt cũng là món đặc trưng ngày Tết của người miền Nam. Người ta ăn khổ qua với mong ước năm mới Tết đến mọi sự khổ cực đều qua đi, mang lại niềm may mắn cho cuộc sống. Nem bì, lòng heo khìa, giò heo nhồi, Lạp xưởng tươi, gỏi gà xé phay trộn củ hành, củ kiệu chua, tôm khô kiệu chua cũng là những món ăn Tết thường có. Nếu ngán những món quá nhiều thịt mỡ, người ta làm cá lóc nướng hay hấp, cuốn với bánh tráng, vừa bổ sung thêm rau xanh, vừa dễ ăn.



Ngày nay, do sự giao thoa về văn hóa, mâm cỗ Tết mỗi miền có thể thêm sự góp mặt của món ăn miền khác, tùy theo sở thích của gia đình. Vì vậy, món ăn ngày Tết ngày càng trở nên phong phú, đa dạng và ngon miệng hơn.

Bánh tét người miền Nam có hai loại là bánh mặn với nhân là đậu, thịt lợn và bánh ngọt có nhân chuối hoặc nhân đậu xanh. Bánh tét của miền Nam có cách gói gần giống với bánh tét của người miền Trung, cũng gói thành đòn dài với lớp lá chuối bọc bên ngoài, bên trong là nếp, tùy bánh ngọt hay mặn mà sử dụng loại nhân cho phù hợp. Ngoài việc dùng để cúng ông bà, làm quà biếu, bánh tét kết hợp với tôm khô củ kiệu còn là món ăn ngon miệng không thể thiếu trong những ngày Tết.

Món ăn phổ biến nhất trong ba ngày Tết của miền nam là thịt kho tàu, còn

được gọi là thịt kho hột vịt hay thịt kho nước dừa.

Một món ăn dân dã khác không thể không nhắc đến là khổ qua dồn thịt. Bên cạnh là một món ăn ngon miệng, có tác dụng thanh mát cơ thể, người miền Nam ăn món này đầu năm còn có ý nghĩa cầu mong mọi chuyện không vui sẽ qua đi, một năm tươi sáng sẽ đến với mọi gia đình.

Sẽ là thiếu sót nếu không nhắc đến món tôm khô ăn với củ kiệu ngâm chua.

Tết là dịp dành cho mọi người, mọi nhà cùng nhau sum họp, vui vầy.

Bữa cơm cuối năm là thời điểm hết sức đầm ấm, gắn kết mọi người lại ôn chuyện năm cũ, bàn chuyện năm mới. Bởi thế mà, trong sâu thẳm tiềm thức của mỗi người dân đất Việt dù ở vùng nào, xứ nào thì mâm cơm ngày Tết luôn gắn kết tình thân và luôn mang ý nghĩa thiêng liêng trong mỗi gia đình Việt.

**Theo Kênh Âm Thực 365**

## GIỮ GAN KHỎE MẠNH VUI TẾT AN LÀNH

Tết đến, Xuân về không thể thiếu chén rượu mừng năm mới. Tuy nhiên, nhiều nguy hại của rượu bia cho thấy chúng ta cần phải tự bảo vệ sức khỏe của mình và người thân để niềm vui ngày Tết được trọn vẹn.

### Những nguy hại bởi "quá chén" ngày Tết

Rượu bia là loại thức uống không thiếu ở bất kỳ bữa tiệc nào trong ngày tết. Khi lên bàn tiệc, trong không khí vui vẻ, hào hứng, ít ai quan tâm tới việc ăn uống, chỉ rôm rả chuyện trò, rồi liên tục cụng ly, uống đến say xỉn. Chưa kể về quê thường có phong tục uống rượu chúc Tết từ nhà này sang nhà khác nên trong dịp nghỉ Tết, ai cũng trong trạng thái lâng lâng bia rượu.

**Uống nhiều rượu bia trong ngày Tết, chúng ta cũng nên biết:** 90% lượng rượu bia uống vào cơ thể sẽ được chuyển hóa tại gan, thế nhưng gan chỉ có thể chuyển hóa một lượng rượu vừa phải trong một thời gian ngắn. Việc sử dụng nhiều và liên tục rượu bia khiến gan không kịp chuyển hóa hết, khi đó chất ethanol có trong rượu bia sẽ biến đổi thành Acetaldehyde rất độc.

Lượng acetaldehyde nhiều khiến cơ thể rơi vào trạng thái say rượu với biểu hiện mệt mỏi, đau đầu, nôn nao, đầy bụng, khó tiêu...Về lâu dài, rượu bia gây

tổn thương tế bào gan và có thể gây ra hàng loạt vấn đề cho gan như: gan nhiễm mỡ, viêm gan do bia rượu, và cuối cùng là xơ gan. Vì vậy, vấn đề quan trọng nhất để giải rượu chính là giải độc gan.



**Ăn uống không điều độ dịp Tết khiến lá gan quá tải**

Bên cạnh bia rượu, trong những ngày Tết, việc ăn uống không điều độ, thất thường, ăn nhiều chất béo, chất đạm, đồ ngọt cộng với nhịp sinh hoạt bị đảo lộn cũng khiến lá gan bị quá tải, gây ra tình trạng cơ thể mệt mỏi. Chính vì vậy trong những ngày Tết, chúng ta vẫn cần chú ý giữ nếp sinh hoạt điều độ và bảo vệ lá gan khỏe mạnh để có một kỳ nghỉ Tết Nguyên Đán thật vui và an lành bên người thân.

### Cách giải độc rượu và bảo vệ gan ngày Tết



Rượu, bia là điều không thể tránh khỏi đối với cánh mày râu vào những ngày Tết. Vì vậy, giải độc rượu để bảo vệ lá gan của bạn khỏi những nguy hiểm do rượu bia là vô cùng cần thiết. Để lá gan khỏe mạnh ngày Tết, nên:

- Có 1 chế độ ăn uống lành mạnh, ăn đúng giờ, hạn chế ăn thịt, tăng cường ăn rau xanh và nên giảm bớt các thực phẩm năng lượng rỗng như nước ngọt, mứt, kẹo...

- Chỉ uống rượu bia sau khi đã "lót bụng", tránh tình trạng để bụng rỗng. Nên uống lượng nhỏ và từ từ (không uống vì thách thức). Không uống rượu bia loại không đảm bảo chất lượng. Hãy lắng nghe cơ thể để biết dừng đúng lúc. Các chuyên gia dinh dưỡng khuyến cáo mỗi ngày chỉ nên uống 330 ml bia (tương đương với một lon hoặc chai), không nên uống quá 2 lít. Không nên uống bia chung với bất kỳ một thứ rượu nào khác để tránh cồn rượu hấp thu vào cơ thể nhanh hơn.

- Áp dụng các biện pháp giải rượu tức thời như giải rượu bằng đậu xanh, uống nhiều nước, trà gừng, nước chanh...

Cần lưu ý là những tư vấn nêu trên chỉ giúp làm giảm những tác hại bề nổi

của rượu bia như mệt mỏi, đau đầu, buồn nôn...chứ không thể ngăn các độc tố từ rượu tấn công và gây bệnh cho các cơ quan trong cơ thể, đặc biệt là việc làm suy giảm chức năng gan, gan nhiễm mỡ, viêm gan, xơ gan... Vì thế, biện pháp lâu dài chính là hạn chế sử dụng rượu bia, giúp cơ thể tăng cường thải độc, trong đó cần tăng cường chức năng và bảo vệ cho gan - cơ quan thải độc lớn nhất trong cơ thể.

Chúng ta có thể giữ cho gan khỏe mạnh bằng cách sử dụng bổ sung những dược liệu có tác dụng bổ gan như Actiso, Rau đắng đất, bìm bìm biếc, Diệp hạ châu... Đây là những vị thuốc dân gian có công dụng giải rượu rất tốt, đã được nhiều công trình nghiên cứu chứng minh về tác dụng và kiểm nghiệm về độ an toàn.

Uống rượu ở một khía cạnh nào đó là một nét văn hóa, một niềm vui. Tuy nhiên, uống rượu như thế nào để vừa bảo đảm sức khỏe, vừa vui trong những ngày Tết thì thực sự chưa phải ai cũng làm được. Vì thế, sau khi sử dụng rượu bia, mỗi người cần tự ý thức để bảo vệ sức khỏe cho mình và cho người thân ngay trong những ngày vui xuân, đón Tết.

**Báo Tuổi trẻ**

## ẨM THỰC TẾT: NÉT ĐẸP VĂN HÓA 3 MIỀN

***K***hi đất trời chuyển giao từ những ngày đông giá rét sang những ngày xuân ấm áp, khi lòng người rộng mở, xóa đi những tị hiềm của năm cũ và rộn ràng đón năm mới, cũng là lúc Tết đến, Xuân về.

Xuân bắt đầu từ cánh hoa đào nở bung khoe sắc, từ những chậu mai vàng rực rỡ. Xuân bắt đầu từ bước chân sáo vui tươi của em bé đã kịp khoác lên mình màu áo mới. Xuân đến từ nồi bánh chưng xanh của mẹ, từ dưa hành, câu đối đỏ... và không thể thiếu những bữa cơm ngày Tết ấm áp gia đình.

Nói đến Tết là nhắc đến những bữa cơm tất niên ngày cuối năm, là mâm cơm

thành kính dâng lên bàn thờ ông bà, tổ tiên, là bữa tiệc đoàn viên của gia đình hay những món ngon mời mọc láng giềng, bạn bè. Chính vì lẽ đó, những món ăn ngày Tết đã trở thành nét văn hóa phong phú, đậm đà bản sắc. Và bên cạnh những nét chung như bánh chưng xanh hay mâm ngũ quả, thì mỗi miền lại có những dấu ấn riêng, độc đáo và không thể trộn lẫn.

Nếu như Xuân xứ Bắc da diết với chút rét ngọt và mưa phùn nhẹ nhàng thì Xuân miền Nam ấm áp với nắng vàng. Nếu như Tết miền Bắc chắc chắn phải có bánh chưng, giò lụa, dưa hành, nem rán, canh măng chân giò, thịt đông... Thì Tết ở miền Trung không thể thiếu những món

ăn dân dã như dưa món, nem chua, tré, thịt dầm... Nếu như người miền Nam giản dị, mộc mạc trong ẩm thực ngày đầu năm với những món ăn như thịt kho tàu, khổ qua dồn thịt, bánh tét, tôm khô củ kiệu... Thì mâm cỗ Tết miền Bắc lại rất tinh tế với sự kết hợp hài hòa giữa các món ăn, giữa thịt và rau, giữa món nước và món khô.

Mà đã nói đến món đặc trưng của Tết Bắc không thể không nhắc tới thịt đông ăn kèm với dưa cải chua. Trong cái lạnh nhẹ, món thịt đông trở nên ngon hơn, bắt mắt hơn. Thịt đông được nấu từ thịt lợn, thường là thịt chân giò, mộc nhĩ, bì lợn. Các nguyên liệu sau khi nêm nếm gia vị thì được ninh nhừ. Nồi thịt sau khi chín thì được nhắc ra đặt chỗ thoáng gió, qua một đêm, đã trở thành nồi thịt đông thơm ngon, hấp dẫn. Khi ăn, thịt đông được xắt ra thành từng miếng, phần thạch

trong nhìn rõ bên trong, miếng thịt mềm, hồng nhạt, có mùi thơm lạ. Thịt đông ăn với cơm tẻ, bánh chưng, cùng một chút dưa cải, hành muối chua thì ai cũng đều cảm nhận là đất trời đã chuyển sang xuân.

Một món ăn không thể thiếu trong mâm cơm ngày Tết nữa là đĩa nem rán với vỏ nem vàng rộm, nhân nem thơm ngon, hấp dẫn với vị bùi bùi của thịt, của trứng, hương vị đặc trưng của mộc nhĩ (nấm mèo), nấm hương, vị ngọt của các loại rau củ... Nem chín khi ăn chấm cùng nước chấm tỏi ớt chua ngọt, ăn kèm với rau sống. Sự kết hợp hài hòa giữa các nguyên liệu giàu đạm với các loại rau củ tạo cho món ăn này vị ngon đặc biệt và thực sự khó quên.

<http://dantri.com.vn/>

## KHỎE ĐỂ VUI XUÂN

Tết đến, xuân về là dịp mọi người họp mặt, vui chơi sau một năm bận rộn. Đây cũng là dịp không thể thiếu những bữa tiệc cùng bạn bè, đồng nghiệp, gia đình... Tuy nhiên, vui xuân thế nào để không ảnh hưởng sức khỏe là điều cần lưu ý.

### Chế độ dinh dưỡng cân bằng



Ảnh minh họa

Đủ bốn nhóm thực phẩm trong mỗi bữa ăn: Chất đạm, chất béo, chất bột đường, vitamin và chất khoáng. Không ăn quá nhiều đạm, béo mà quên các chất dinh dưỡng quan trọng có từ rau củ, trái cây tươi. Hạn chế ăn các loại bánh mứt

ngọt. Thay các loại bánh mứt, kẹo ngọt bằng các loại hạt tốt cho sức khỏe như hạt điều, hạt dẻ, hạt hạnh nhân, hạt sen sấy... Hạn chế thức ăn chiên xào giàu chất béo, nên chế biến hấp, luộc. Đặc biệt, với lượng thức ăn giàu đạm, giàu béo từ bánh chưng, bánh tét, nên ăn kèm nhiều rau xanh, dưa giá, dưa chuột... giúp giảm thiểu hấp thụ các chất béo, ngọt.

Các loại nước giải khát, nước tăng lực... chứa nhiều đường cũng không nên dùng quá nhiều, nhất là với người cao tuổi, người béo phì, bệnh mạn tính. Có thể thay bằng nước ngọt dành cho người ăn kiêng, nước dừa, nước trái cây tươi.

### Uống đủ nước

Nước rất cần cho cơ thể, ngày thường bạn đã được khuyên uống trung bình 2 lít nước mỗi ngày. Vào ngày Tết bạn càng phải lưu ý hơn, vì trong những bữa ăn ngày Tết, bạn thường uống nước ngọt hoặc bia nhiều hơn nước lọc. Những thức uống đó và một số loại khác như trà, cà phê thực chất chỉ giúp bạn giải khát

chứ không thể bổ sung đủ nước cho cơ thể.

### Hạn chế đồ uống có cồn

Rượu, bia không thể thiếu trong dịp Tết. Nhưng về phương diện dinh dưỡng, rượu bia là chất có hại cho cơ thể, độ cồn trong rượu càng cao, tác dụng độc càng mạnh. Vì vậy, chỉ nên uống rượu bia chừng mực, đủ để kích thích ăn ngon và vui vẻ trong không khí Tết.

### Ăn đủ bữa

Cần tổ chức bữa ăn gia đình trong dịp Tết đủ 3 bữa chính trong ngày. Đặc biệt với gia đình có trẻ nhỏ hoặc người lớn mắc các bệnh mạn tính, việc ăn uống thất thường, ăn vặt bánh kẹo ngọt cả ngày khiến bữa chính mất ngon, gây thiếu hụt dinh dưỡng hoặc thừa cân béo phì do dư thừa năng lượng, gây rối loạn đường huyết, tăng huyết áp ở những người đang mắc các bệnh này nếu không duy trì bữa ăn phù hợp.

### Đảm bảo an toàn vệ sinh thực phẩm

Để tránh xảy ra tình trạng ngộ độc thực phẩm, người tiêu dùng nên chọn

những thực phẩm an toàn cho gia đình. Nên mua thực phẩm ở những nơi uy tín, không mua thực phẩm tươi sống ở những nơi bày bán không đảm bảo vệ sinh.

Không mua rau quả đã héo úa, dập nát hay có mùi lạ, có hình dạng bất thường như quá mập, quá phòng.

Ngày Tết cũng không nên mua quá nhiều thức ăn tươi để dành vì dễ hư hỏng, mất chất dinh dưỡng nếu bảo quản không tốt, nên mua vừa đủ ăn 1-2 ngày.

Thực phẩm đóng gói, đóng hộp như Lạp xưởng, xúc xích, bánh mứt, nước đóng chai... nên chọn những loại có nhãn mác, nhà sản xuất uy tín, còn hạn dùng, đọc kỹ thành phần dinh dưỡng trên bao bì để chọn lựa những sản phẩm tốt cho sức khỏe.

Mong rằng với những kiến thức về dinh dưỡng, với sự khéo léo của các bà nội trợ, mỗi gia đình sẽ vui xuân thật đầm ấm, hạnh phúc mà vẫn đảm bảo sức khỏe.

**Trần Thị Minh Nguyệt -  
Sài Gòn giải phóng Xuân**

## LƯU Ý SỨC KHỎE NGÀY TẾT

**D**ân trí Tết đã rất gần, nhà nhà đang sắm sửa để đón Tết. Để được ăn Tết thực sự, chúng ta nên lưu ý những điều sau đây.



### 1. Chú ý vệ sinh thực phẩm

Bất luận là người già hay trẻ, chúng ta đều hết sức chú ý đến vấn đề vệ sinh thực phẩm, đặc biệt là không nên “ăn tham”, mỗi bữa chỉ nên ăn no đến 80%.

Đặc biệt không thể thiếu thực phẩm ngũ cốc, ăn nhiều thực phẩm, rau xanh, hoa quả giàu chất xơ và vitamin để thúc đẩy dạ dày đường ruột nhu động, tăng nhanh quá trình đào thải chất có hại trong cơ thể.

Nên hạn chế ăn đồ vặt, các đồ vặt như kẹo đường, hạt dưa, hướng dương, lạc, hạt dẻ đều có nhiệt lượng khá cao, không nên vừa xem ti vi vừa ăn những thứ này vì những đồ vặt này sẽ dễ làm cho chúng ta béo phì.



Vào mỗi dịp nghỉ lễ, viêm tuyến tụy cấp tính, viêm đường ruột cấp tính, tắc nghẽn cơ tim cấp tính, viêm gan lây nhiễm đều tăng lên rõ rệt và chung quy đều do ăn uống mà ra.

## 2. Uống nhiều nước ấm hoặc trà

Mỗi ngày uống ít nhất 6 cốc nước (hoặc 6 bát canh), mỗi cốc (bát) khoảng 250ml. Khi uống nước hoa quả hoặc sinh tố không nên cho nhiều đường. Uống nước đầy đủ có thể thúc đẩy và cải thiện chức năng táo bón và uống nước có giá trị đặc biệt quan trọng đối với những người mắc bệnh cao huyết áp. Đương nhiên, nước cũng có thể thúc đẩy bài tiết các chất thải ở trong cơ thể, có tác dụng giúp ích để phòng chống và chữa trị bệnh thận và sỏi đường tiết niệu.

## 3. Hạn chế uống rượu, hút thuốc

Mỗi lần Tết đến bạn bè người thân tụ họp lại với nhau, thông thường đều lấy ly rượu làm “đầu câu chuyện”, đồng thời cộng với khói thuốc của mọi người ở trong phòng kín, lúc đó mọi người vui vẻ nên không biết được tính nguy hại nghiêm trọng của nó. Uống rượu hút thuốc nhiều sẽ gây nguy hại cho gan, phổi. Một số người vốn đã mắc bệnh viêm loét dạ dày, đường ruột sẽ có khả năng gây ra chảy máu đường tiêu hóa cấp tính. Người bị bệnh xơ cứng động mạch, cao huyết áp, có thể do uống rượu quá nhiều nên làm cho não tụ máu hoặc hình thành nên máu đông cục trong não. Một số người trung niên còn có nguy cơ gây ra co rút động mạch, làm cho cơ tim lập tức tắc nghẽn và đột tử.

## 4. Không nên ngừng uống thuốc

Những người mắc bệnh mãn tính cần phải thường xuyên uống thuốc như cao huyết áp, tiểu đường, bệnh mạch vành thì trong thời gian Tết cần phải kiên trì uống thuốc theo chỉ dẫn của bác sĩ. Một số người cho rằng, một vài ngày không uống thuốc thì không ảnh hưởng

gì. Còn có người quan niệm là trong những ngày đầu năm mà phải uống thuốc là không may mắn cho nên họ tránh uống thuốc, những quan niệm này là rất thiếu cơ sở.

## 5. Đề phòng trúng độc khí than và cẩn thận sử dụng bếp ga

Mỗi khi Tết đến, các trung tâm khám bệnh và bệnh viện đều tiếp nhận nhiều trường hợp bệnh nhân bị trúng độc khí than, khí ga. Mỗi khi bị trúng độc khí thì nên lập tức mở tất cả mọi cửa để thông gió, nhanh chóng đưa người bệnh đến nơi thông khí, gọi cấp cứu và nhanh chóng đưa người bệnh đến viện chữa trị.

## 6. Chú ý giấc ngủ và không nên ngồi một chỗ quá lâu

Thời gian nghỉ Tết thường tụ tập bạn bè mở tiệc uống rượu, đánh bài, lên mạng và xem ti vi... trở thành các hoạt động giải trí chính của rất nhiều người. Nhưng ngồi nhiều một chỗ sẽ làm cho xương sống xơ cứng, ảnh hưởng đến việc cung cấp máu lên đầu của động mạch xương sống, phá hỏng đường cong sinh lý bình thường trong cơ thể và xuất hiện chứng cồng lưng. Ngồi lâu cũng làm cho toàn bộ thể trọng cơ thể bị ép ở phần hông, lưng, áp lực phân bố không đều, từ đó làm cho cơ bắp vùng lưng, bụng, eo bị trĩ xuống hoặc đau nhức, gây ra bệnh xương sống, đồng thời cũng gây ra bệnh trĩ.

Trong những ngày Tết chúng ta phải duy trì giấc ngủ đầy đủ nhưng cũng không nên ngủ quá nhiều, nhiều người đều muốn ngủ “lười”. Trên thực tế, ngủ “lười”, ngủ nướng đều làm rối loạn đồng hồ sinh học. Mỗi ngày không nên ngủ nhiều nhất quá 9 tiếng. Duy trì thói quen sinh hoạt nghỉ ngơi bình thường sẽ có lợi cho việc phục hồi các chức năng bộ phận trong cơ thể được hoạt động bình thường sau kỳ nghỉ Tết dài.

**Dương Hằng - Báo Dân trí**

## MẸO HAY CHO MÓN ĂN NGÀY TẾT

**N**hững mẹo hay dưới đây sẽ cho bạn biết cách chọn nếp cho bánh chưng thế nào, cách làm và bảo quản thịt đông ra sao...

Từ lâu, Tết Nguyên đán đã đi vào tiềm thức của rất nhiều người Việt Nam. Dù mỗi người có đi đâu chẳng nữa thì lòng vẫn luôn nôn nao đoàn tụ. Vì vậy, mâm cỗ cúng ông bà đối với người Việt rất quan trọng. Dưới đây là một vài gợi ý giúp bạn ghi điểm với gia đình trong dịp đoàn viên.

Bánh chưng, bánh tét là món ăn không thể thiếu

Tương truyền, những chiếc bánh chưng vuông vẫn có từ thời vua Hùng thứ 6. Qua năm tháng, loại bánh này luôn xuất hiện trong mâm cỗ ngày Tết, để thể hiện lòng biết ơn của con cháu đối với cha ông và cầu chúc năm mới sung túc bình an.



Muốn gói bánh chưng ngon, bạn phải cầu kỳ từ khâu chọn nếp, lau rửa lá dong thật kỹ để để bánh lâu hỏng. Đối với bánh tét, lá chuối phải được chần qua nước sôi để diệt vi khuẩn, giúp bánh giữ được lâu và không bị thiu. Ngoài ra, bí quyết để có lớp nếp xanh trong, bạn có thể dùng lá riềng cho bánh chưng và lá dứa (nếp) cho bánh tét, sau đó đem giã nhuyễn lấy nước trộn đều với nếp, ngâm qua đêm để bánh chín có màu xanh đẹp mắt và mùi thơm đặc biệt.

Nhân đậu xanh và thịt mỡ quyết định hương vị của bánh, nên tốt nhất bạn cần sử dụng thịt ba chỉ còn da, được tẩm ướp muối tiêu đậm đà bọc khéo léo trong lớp đậu xanh vàng ươm.

Thời gian nấu rất quan trọng, tùy theo kích cỡ bánh mà dao động 10-12 tiếng để đảm bảo hạt nếp nở đều và nhân vừa chín tới. Bánh chín khi cắt ra phải gọn đều, lớp nếp và nhân kết dính thể hiện người gói chắc tay, sắp xếp lá hợp lý.

Bí quyết cho món thịt đông và thịt kho nước dừa đặc trưng của hai miền Nam - Bắc

Món thịt đông không thể thiếu trong mâm cỗ cúng ông bà ngày Tết của những người con xứ Bắc. Thịt đông phải được bảo quản lạnh, thường được ăn kèm hành muối, dưa chua chấm nước mắm nguyên chất với chanh ớt. Món ăn được hầm từ thịt chân giò và kết đông lại nhờ bì heo, vì vậy là khi làm thịt đông, bì heo sẽ quyết định hình thức món ăn. Lượng bì heo hợp lý giúp phần keo trong suốt, mềm, không bị vữa và dai cứng. Để làm phần keo thì khi ninh phải chú ý nhỏ lửa, hớt bọt thường xuyên để món ăn có độ trong suốt hấp dẫn và không nên nêm gia vị quá mặn sẽ làm thịt khó đông.



Làm thịt kho nước dừa không đòi hỏi cầu kỳ trong nguyên liệu, nhưng lại buộc phải chăm chút kỹ lưỡng trong quá trình nấu để thịt được mềm, màu vàng

nâu đẹp mắt. Mẹo nhỏ cho món ăn là thịt ba chỉ hoặc nạc mỡ sau khi được ướp tỏi, đường, nước mắm nên mang đi phơi nắng khoảng 30 phút để phần mỡ được trong và thấm gia vị. Phần nước dừa nên cho thêm một phần nước lọc để miếng thịt chín mềm không bị chai cứng và màu sắc vàng đều không bị đen.

Tăng thêm hương vị với cà pháo, tôm chua

Ngoài ra, thịt mỡ dễ gây ngấy nên những món dưa ăn kèm sẽ giúp hoàn thiện bữa tiệc lại tăng hương vị cho những món ăn khác.

Cà pháo tỏi ớt ngon phải giòn xen lẫn vị ớt cay nồng, thơm mùi riềng tỏi nên người làm cần có kinh nghiệm và bí quyết riêng. Để cà pháo giòn trước khi muối phải được phơi cho héo sơ, ngâm

nước muối pha loãng pha chút giấm cho ra bột nhựa và mùi hăng.

Tôm chua là món quen thuộc với người dân ven biển miền Trung khi muốn dự trữ những con tôm ngon cho ngày lười đi chợ. Để chọn tôm chua ngon, con tôm phải chín đỏ, mềm mại được trộn lẫn với những sợi riềng trắng, thấm gia vị.



Theo <http://ngoisao.net/>

## NHỮNG "HẠT NGỌC" CHO SỨC KHỎE NGÀY TẾT

Các loại hạt như hạt dưa, hạt bí...không chỉ là món ăn chơi vui miệng mà còn phòng chữa nhiều bệnh do chứa nhiều chất dinh dưỡng quý.



Vào dịp Tết trên bàn mọi gia đình thường bày các loại bánh mứt kẹo và các loại hạt: hạt dưa, hạt bí, hạt hướng dương, hạt dẻ cười, hạt điều, mứt hạt sen... Các loại hạt này lâu nay được xem là những món ăn chơi vui miệng. Nhưng thực ra chúng đã góp phần dinh dưỡng quan trọng đối với sức khỏe để

phòng chữa nhiều bệnh do chúng chứa rất nhiều chất dinh dưỡng quý.

### Hạt bí đỏ

Theo *Đông y* hạt bí đỏ (ngô, rợ...) vị ngọt, tính bình không độc. Công năng hòa trung, ích khí, sát trùng đường ruột. Phòng chữa thiếu sữa sau sinh; Phụ nữ sau sinh bị phù nề tay chân, tiểu đường; Chữa ho gà (bách nhật - 9 tháng 10 ngày); Chữa giun sán đường ruột.

Theo *Y dược học hiện đại*: Hạt bí đỏ còn có công dụng an thần hạ huyết áp, hạ mỡ máu và đường huyết, chống viêm sưng tuyến tiền liệt, viêm đường tiết niệu, chữa nhược dương suy giảm tình dục. Có tài liệu nói hạt bí do có chứa argynin kích thích cơ thể sản sinh NO nội sinh nên có tác dụng tráng dương.

### Hạt hướng dương



Giá trị dinh dưỡng của hạt hướng dương tương đối cao. Đặc biệt hàm lượng vitamin E, kali trong hạt hướng dương còn cao hơn cả chuối tiêu.

Thành phần axit linoleic trong hạt hướng dương có tác dụng chống hình thành huyết khối. Có lẽ do ức chế sự bám dính tiểu cầu.

Ăn hạt hướng dương có lợi chống lão hoá bệnh tim mạch, huyết áp cao, ung thư, thiếu máu. Hạt hướng dương điều tiết trao đổi chất của tế bào não, cải thiện chức năng tế bào não, chống đần độn già lão. Chiều tối ăn hạt hướng dương sẽ thúc đẩy tiết dịch tiêu hoá, chống ứ trệ, làm an thần, trấn tĩnh dễ ngủ, chữa thần kinh suy nhược. Ngày ăn một nắm hạt hướng dương có thể thoả mãn nhu cầu vitamin E cần thiết.

Theo Đông y hạt hướng dương vị ngọt, tính bình, không độc. Có tác dụng tư âm, bổ hư, ninh tâm, an thần, chỉ lý, thấu chẩn. Dùng chữa chứng tinh thần uất ức, thần kinh suy nhược, chán ăn, đau đầu do cơ thể suy nhược, đi lý ra máu, sỏi không mọc được.

### Hạt dưa

Hạt dưa hầu cũng có hàm lượng kali rất cao nên có giá trị dinh dưỡng và phòng chữa bệnh tim mạch, tăng huyết áp.

Trong dân gian có kinh nghiệm chữa đau lưng bằng cách ngâm rượu hạt dưa hầu (bỏ vỏ) độ 10 ngày, sau đó đem phơi khô tán bột để uống ngày 2-3 lần, mỗi lần khoảng 12g.

Chữa lý - Hạt dưa hầu bỏ vỏ phơi khô tán bột uống mỗi lần 12-16g. Ngày 2 lần.

### Hạt dẻ cười

Tên khoa học là Pistacia L. họ Đào lộn hột. Theo Cơ quan quản lý thuốc và thực phẩm Mỹ, nó làm giảm nguy cơ mắc bệnh tim mạch (ăn khoảng 40g/ngày). Theo kết quả nghiên cứu của Trường ĐH Pennsylvania (Mỹ) hạt dẻ

cười làm giảm cholesterol xấu và tăng các chất chống ôxy hoá.

### Hạt điều

Về mặt dinh dưỡng nó rất phong phú. Các vi lượng có tác dụng chống ôxy hoá, lão hoá, chữa ung thư, bệnh tim mạch... Do chứa nhiều axit béo không bão hoà nên hạt điều là món ăn trong ẩm thực trị liệu của chứng mỡ máu cao xơ vữa động mạch, phòng nghẽn mạch tim gây đột quy... Hạt điều có thể giúp tóc, móng mọc khỏe.

Vitamin B1 hạt điều chỉ kém vùng và lạc nên được dùng trong các trường hợp mệt mỏi. Vitamin A có nhiều trong hạt điều, là một chất chống ôxy hoá điển hình, làm cho da tóc nhu nhuận hồng hào. Đối với phụ nữ hạt điều giúp thúc sữa có nhiều để nuôi con bằng sữa mẹ. Do có nhiều kẽm, hạt điều nâng cao tinh dục và hợp thành hormon tinh dục nam, tránh phì đại tiền liệt tuyến. Hạt điều giúp hấp thu tốt chất dinh dưỡng ở bộ máy tiêu hoá và phát triển cơ thể của trẻ em và người già...

Hạt điều có 35-46% dầu; 5,25% protein; nhiều Vitamin B1, B2, B3 giàu vitamin C gấp 5 lần cam quýt, giàu kali.

Theo Đông y hạt điều bổ tỳ vị, hoạt trường. Dầu hạt điều dùng làm thức ăn, nhuận tràng, chỉ tả, xoa chống viêm lở, chữa tiêu chảy, lý, làm món ăn bổ dưỡng.

### Hạt sen (mút hạt sen trần)

Hạt sen được dùng trong các loại ẩm thực truyền thống và được xem là một vị thuốc quan trọng của Đông y (liên nhục) đặc biệt trong điều trị các chứng bệnh thuộc tâm, tỳ, thận. Chữa suy nhược thần kinh và thể lực, bệnh lý tinh dục (di, hoạt tinh) chữa đi ngoài phân lỏng, đái đục, khí hư ra nhiều. Sau Tết nếu bảo quản không tốt bị chảy nước thì tận dụng nấu chè sen để ăn vào buổi tối cho dễ ngủ...

### BS. Phó Thuận Hương - Báo Sức khỏe & Đời sống

## IV. NGƯỜI BÌNH THUẬN ĐÓN TẾT BÌNH THÂN 2016

### PHÒNG VẤN ĐẦU NĂM:

### QUYẾT TÂM XÂY DỰNG QUÊ HƯƠNG BÌNH THUẬN NGÀY CÀNG GIÀU ĐẸP

Năm mới với khí thế mới của nhiệm kỳ mới, với nhiều công việc, dự định và cả những điều trăn trở. Tôi soạn trân trọng giới thiệu với bạn đọc nội dung cuộc phỏng vấn đồng chí Bí thư Tỉnh ủy Nguyễn Mạnh Hùng.

*Thưa đồng chí Bí thư, nhìn lại tình hình kinh tế - xã hội Bình Thuận 1 năm qua, đồng chí hài lòng nhất điều gì?*

**Đồng chí Nguyễn Mạnh Hùng:** Có nhiều kết quả rất đáng ghi nhận, song nổi bật là: Tình hình các mặt của tỉnh nhà tiếp tục chuyển biến tích cực, kinh tế tiếp tục tăng trưởng với tốc độ tăng cao nhất trong 4 năm trở lại đây, hệ thống kết cấu hạ tầng tiếp tục được quan tâm đầu tư; một số dự án quan trọng, như: Cảng tổng hợp Vĩnh Tân, sân bay Phan Thiết, Nhà máy nhiệt điện Vĩnh Tân 1... được khởi công, hứa hẹn sẽ góp phần thúc đẩy kinh tế tỉnh nhà sẽ phát triển nhanh hơn, mạnh hơn trong thời gian tới. Thu ngân sách nội địa vượt kế hoạch đề ra và tăng gần 10% so với năm trước; các hoạt động văn hóa, giáo dục, chăm sóc sức khỏe nhân dân được quan tâm thực hiện tốt; nhiều chính sách an sinh xã hội thực hiện đầy đủ và kịp thời. An ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội căn bản được giữ vững. Trong đó, ấn tượng nhất là tình ta đã tổ chức hoàn thành Đại hội Đảng các cấp, Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XIII (nhiệm kỳ 2015 - 2020), vừa tập trung thực hiện các nhiệm vụ kinh tế - xã hội, quốc phòng – an ninh, đã thực hiện đạt và vượt 14/15 chỉ tiêu chủ yếu trong năm 2015, góp phần hoàn thành thắng lợi Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XII (nhiệm kỳ 2010 – 2015). Kết quả này, bên cạnh sự nỗ lực của cả hệ thống chính trị, còn có sự đồng thuận chung tay, góp sức và nỗ lực của tất cả cán bộ, đảng viên, đoàn

viên, hội viên và các tầng lớp nhân dân tỉnh nhà.



*Ban Chấp hành nhiệm kỳ mới ra mắt đại hội.  
Ảnh: Đình Hòa*

*Thế còn những điều gì đồng chí đang trăn trở?*

**Đồng chí Nguyễn Mạnh Hùng:** Trăn trở thì nhiều lắm, nhưng có thể kể ra một số vấn đề phải quan tâm, đó là: Một, kinh tế tỉnh nhà tăng trưởng chưa tương xứng với tiềm năng, lợi thế của tỉnh; sản xuất nông nghiệp gặp nhiều khó khăn, thị trường xuất khẩu một số sản phẩm chủ lực của tỉnh như thanh long, cao su... còn bấp bênh. Hai, kết cấu hạ tầng tỉnh nhà vẫn còn chưa đồng bộ. Ba, tình trạng ô nhiễm môi trường; vệ sinh an toàn thực phẩm có nơi giải quyết chưa căn bản, ảnh hưởng đến chất lượng cuộc sống và sức khỏe của nhân dân. Bốn, tệ nạn ma túy, tội phạm có chiều hướng gia tăng, có vụ việc nổi cộm, ảnh hưởng đến trật tự an toàn xã hội, nhất là an ninh nông thôn, gây bức xúc trong nhân dân. Đây là những vấn đề tôi luôn trăn trở và sẽ quan tâm đúng mức để có những giải pháp, biện pháp cụ thể, thiết thực, tập trung xử lý có hiệu quả trong thời gian đến.



**Đồng chí Bí thư Tỉnh ủy Nguyễn Mạnh Hùng (đứng giữa) tại lễ khởi công Cảng tổng hợp Vinh Tân. Ảnh: Đình Hòa**

Năm mới, cũng là năm đầu tiên thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XIII, Bình Thuận sẽ tập trung vào các nhiệm vụ trọng tâm gì thưa đồng chí?

**Đồng chí Nguyễn Mạnh Hùng:** Năm 2016 có ý nghĩa rất quan trọng, là năm đầu tiên triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII của Đảng và Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XIII, có rất nhiều công việc của cả hệ thống chính trị và sự nỗ lực, cố gắng của toàn thể cán bộ, chiến sĩ và nhân dân tỉnh nhà; song tập trung trước hết vào 2 nhóm nhiệm vụ trọng tâm sau:

Thứ nhất, nỗ lực cao nhất, phấn đấu hoàn thành đạt và vượt tất cả các chỉ tiêu đã đề ra trong năm 2016; cụ thể:

Tập trung triển khai có hiệu quả các giải pháp nhằm đổi mới mô hình tăng trưởng gắn với cơ cấu lại nền kinh tế, đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính, tạo môi trường thuận lợi thúc đẩy các ngành, các lĩnh vực phát triển nhanh và bền vững.

Tiếp tục hỗ trợ, tháo gỡ vướng mắc, khó khăn cho các doanh nghiệp, đặc biệt là trong công tác đền bù giải tỏa, gắn với thường xuyên kiểm tra đôn đốc đẩy nhanh tiến độ thi công các công trình trọng điểm, bức xúc theo kế hoạch đề ra.

Quản lý chặt chẽ đất đai, tài nguyên, khoáng sản, môi trường; tăng cường công tác quản lý đô thị, khu dân cư tập trung ở nông thôn.

Tiếp tục làm tốt công tác thu ngân sách, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong chi tiêu công.

Rà soát, bổ sung các chính sách khuyến khích đầu tư chiều sâu, đổi mới công nghệ, áp dụng các thành tựu mới trong sản xuất công nghiệp, xây dựng và nông nghiệp. Đẩy nhanh tiến độ sớm hình thành khu ứng dụng công nghệ sinh học.

Bằng các biện pháp phù hợp, đẩy mạnh hơn nữa công tác xã hội hóa trên lĩnh vực giáo dục – đào tạo, văn hóa – xã hội và thể dục – thể thao. Nâng cao trách nhiệm đội ngũ y, bác sĩ; chất lượng khám chữa bệnh, chăm sóc sức khỏe nhân dân. Đẩy mạnh công tác thanh tra, kiểm tra chất lượng vệ sinh an toàn thực phẩm. Thực hiện tốt các chính sách an sinh xã hội, chăm lo đời sống các gia đình chính sách, hộ nghèo, hộ đồng bào dân tộc thiểu số.

Giữ vững an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội; thực hiện có hiệu quả công tác đảm bảo an toàn giao thông.

Tập trung lãnh đạo tổ chức thành công bầu cử đại biểu Quốc hội (khóa XIV) và bầu cử đại biểu hội đồng nhân dân các cấp, nhiệm kỳ 2016-2021. Tiếp tục củng cố, kiện toàn đội ngũ cán bộ các cấp.

Thứ hai, tăng cường các giải pháp xây dựng tổ chức Đảng vững mạnh, nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của tổ chức Đảng và đảng viên ở cơ sở; kiên quyết đấu tranh phòng, chống, phấn đấu hạn chế và đẩy lùi tệ tham nhũng, tiêu cực, lãng phí; lãnh đạo thực hiện tốt công tác giám sát, phản biện xã hội và tham gia góp ý xây dựng Đảng, chính quyền của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các đoàn thể chính trị - xã hội và nhân dân.

*Trước thềm năm mới, đồng chí Bí thư có thể chia sẻ với bạn đọc một số dự định của mình?*

**Đồng chí Nguyễn Mạnh Hùng:** Năm mới với khí thế mới của nhiệm kỳ mới, bản thân tôi cũng như các đồng chí trong Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh có nhiều dự định và công việc

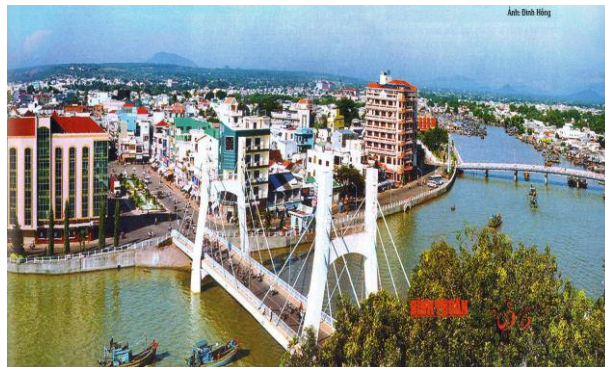


cần phải làm; trong đó, sẽ tập trung lãnh đạo quán triệt và tổ chức thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII của Đảng, Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XIII với yêu cầu nhanh chóng đưa nghị quyết của Đảng vào cuộc sống; tập trung lãnh đạo, chỉ đạo triển khai thực hiện 4 nhiệm vụ trọng tâm và 4 khâu đột phá đã được xác định trong Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XIII, tạo khí thế sôi nổi, phấn khởi và nền tảng vững chắc để Bình Thuận phát triển mạnh mẽ trong 5 năm tới.

Quá trình đó, tôi rất mong nhận được thật nhiều ý kiến phản ánh, góp ý chân thành của bạn đọc Báo Bình Thuận giúp tôi hoàn thành ngày càng tốt hơn nhiệm vụ mà Đảng bộ và nhân dân tỉnh nhà giao cho.

Trước thềm năm mới, qua Báo Bình Thuận, tôi kính chúc đồng bào, cán bộ và chiến sĩ tỉnh nhà một năm mới an khang thịnh vượng, thật nhiều sức khỏe, hạnh phúc và thật nhiều niềm vui; tiếp tục phát huy mạnh mẽ truyền thống yêu nước và truyền thống đấu tranh cách mạng vẻ vang của quê hương, đồng lòng, nhất trí, cùng nhau thực hiện mạnh mẽ các phong trào thi đua yêu nước đều khắp trên các địa bàn, quyết tâm hoàn thành tốt nhất nhiệm vụ năm 2016 và giành thêm nhiều thắng lợi mới, xây dựng quê hương Bình Thuận ngày càng giàu đẹp, văn minh, từng bước hiện đại.

*Xin cảm ơn đồng chí. Chúc đồng chí cùng gia đình một năm mới sức khỏe và hạnh phúc!*



#### MỘT SỐ CHỈ TIÊU KINH TẾ - XÃ HỘI NĂM 2016

Tốc độ tăng trưởng GRDP: 7,5%  
 Trong đó:  
 + Công nghiệp – xây dựng: 9,1%  
 + Dịch vụ: 8,5%  
 + Nông lâm, thủy sản: 3,3%  
 Sản lượng lương thực: 780.000 tấn.  
 Sản lượng khai thác hải sản: 198.200 tấn.  
 Kim ngạch xuất khẩu: 475 triệu USD  
 Tổng thu ngân sách nhà nước: 7.550 tỷ đồng  
 Trong đó thu nội địa: 5.050 tỷ đồng.  
 Chi đầu tư phát triển: 1.032 tỷ đồng.  
 Tỷ lệ tăng dân số tự nhiên: 0,91%.  
 Tỷ lệ huy động học sinh tiểu học đúng độ tuổi: 99,9%.  
 Giải quyết việc làm: 24.000 lao động.  
 Giảm tỷ lệ hộ nghèo (theo chuẩn mới): 1,2%.  
 Tỷ lệ độ che phủ rừng: 53,5%.

**Khôi Nguyên - Bình Thuận Xuân  
2016**

## TRUNG TÂM DU LỊCH THỂ THAO BIỂN QUỐC GIA VỮNG VÀNG VÀO NĂM MỚI 2016

Sau 20 năm hình thành và tăng trưởng nhanh, thương hiệu du lịch biển Phan Thiết - Bình Thuận ngày càng khẳng định chỗ đứng trên thị trường cả trong nước và quốc tế. Bước vào năm 2016, ngành Du lịch tiếp tục khởi sắc với nhiều đột phá mới để đảm bảo sự phát triển bền vững của một trung tâm du lịch thể thao biển quốc gia.



So với các trung tâm du lịch lớn của cả nước, du lịch Phan Thiết - Bình Thuận còn khá non trẻ. Nhưng với tiềm năng, lợi thế, các chính sách phù hợp và sự quan tâm chỉ đạo của Tỉnh uỷ, UBND tỉnh và sự năng động của doanh nghiệp, ngành Du lịch liên tục tăng trưởng và đang dần trở thành một đô thị du lịch quốc gia, một trung tâm du lịch thể thao biển tầm cỡ. Trong quy hoạch tổng thể phát triển du lịch đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030 của tỉnh Bình Thuận xây dựng thành phố Phan Thiết trở thành đô thị du lịch trọng điểm với thương hiệu khu du lịch quốc gia Mũi Né và những sản phẩm du lịch biển đặc trưng, độc đáo.

Cùng với nhiều di tích lịch sử cấp quốc gia nổi tiếng như: Bảo tàng Hồ Chí Minh, Trường Dục Thanh, tháp Chăm Pô Sah Inư, Vạn Thủy Tú, Tháp Nước, hệ thống đình làng... địa phương còn sở hữu nhiều lễ hội truyền thống như Nghinh Ông Quan Thánh, Cầu Ngư, Trung Thu, Katê, Thầy Thím, nhiều sự kiện văn hóa, thể thao và du lịch quy mô được tổ chức hàng năm. Và để hướng đến một trung tâm du lịch thể thao biển quốc gia ở tương lai gần, Bình Thuận đã phê duyệt Đề án "Bảo tồn và phát triển cảnh quan du lịch đến năm 2020 và tầm nhìn đến năm 2030" với mục đích định hướng chính là khai thác tiềm năng phát triển du lịch. Thời gian tới sẽ có thêm các công trình văn hóa, thể thao và du lịch cấp quốc gia, sẵn sàng tổ chức thành công các sự kiện quy mô và đẳng cấp thế giới, định vị vững chắc hình ảnh đô thị du lịch thể thao biển.



Tiếp tục khẳng định vị thế của một đô thị du lịch quốc gia, ngành Du lịch còn tạo nên những bước đột phá mới. Hàng năm lượng khách đến tăng từ 10-15%,

doanh thu tăng khoảng 15 - 20%, trong đó năm 2015 đạt 4,25 triệu lượt du khách đến, doanh thu đạt 7.640 tỷ đồng. Kêu gọi những dự án đầu tư du lịch lớn cũng là một bước đột phá mới để luôn là điểm đến hấp dẫn du khách quốc tế. Bình Thuận sẽ tạo mọi điều kiện thuận lợi nhất để thu hút đầu tư các dự án, những tổ hợp du lịch – dịch vụ vui chơi, giải trí quy mô lớn, chất lượng cao. Chỉ tính riêng dải bờ biển thành phố Phan Thiết đã có hàng loạt dự án quy mô cả diện tích và vốn đầu tư đã và đang khẩn trương xây dựng và đưa vào hoạt động kinh doanh.

Bình Thuận còn tập trung đầu tư và khai thác tiềm năng để phát triển sản phẩm du lịch, nhất là các sản phẩm mà du khách cả nội địa và quốc tế yêu thích như nghỉ dưỡng biển, thể thao biển, ẩm thực, văn hóa và mua sắm. Ngành Du lịch đã và đang triển khai nhiều giải pháp đồng bộ để đa dạng về loại hình, sản phẩm du lịch, khai thác tối đa giá trị tài nguyên du lịch độc đáo, hấp dẫn, nổi trội để có thêm nhiều sản phẩm du lịch chuyên biệt với các loại hình du lịch nghỉ dưỡng cao cấp, du lịch MICE, du lịch chữa bệnh, du lịch khám phá những lễ hội truyền thống, du lịch cộng đồng. Bên cạnh đó, tiếp tục tăng cường hợp tác liên kết phát triển du lịch với TP. Hồ Chí Minh và Lâm Đồng xây dựng điểm đến với những thế mạnh đặc thù của từng địa phương nhằm thu hút du khách, tiêu biểu là sản phẩm "Chợ Bến Thành – Hoa Đà Lạt – Biển Mũi Né".

Du lịch Phan Thiết – Bình Thuận hôm nay còn hướng đến đô thị du lịch xanh bền vững với những giải pháp quy hoạch phát triển du lịch gắn với bảo vệ môi trường, phát triển bền vững. Ngoài ưu tiên các dự án du lịch có giải pháp cụ thể trong vấn đề giảm thiểu và giải quyết ô nhiễm để luôn giữ môi trường trong sạch, địa phương còn khuyến khích doanh nghiệp du lịch quan tâm các biện pháp tiết kiệm năng lượng, xây dựng môi trường du lịch trong lành, thân thiện. Đã có nhiều thương hiệu du lịch đẳng cấp ở Phan Thiết giành những giải thưởng về môi trường nổi tiếng như: Tòa nhà hiệu quả năng lượng ASEAN, Toàn cầu xanh của

tổ chức Green Globe, Giải thưởng The Guide Awards Sen Xanh, Thương Hiệu Xanh và Khách sạn xanh ASEAN...

Trong quy hoạch chiến lược phát triển du lịch Việt Nam đến năm 2020 của Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch, Mũi Né – Phan Thiết được xác định như là một trung tâm du lịch quốc gia để tăng cường đầu tư xây dựng hạ tầng, quy hoạch chiến lược phát triển và xúc tiến quảng bá thương hiệu. Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Bình Thuận lần thứ XIII, nhiệm kỳ 2015 - 2020 đã đề ra nhiệm vụ và giải pháp phát triển kinh tế 5 năm 2015 – 2020, trong đó nêu rõ: “Phát huy các tiềm năng, lợi thế và đẩy mạnh các biện pháp để phát triển ngành du lịch trở thành ngành kinh tế mũi nhọn của tỉnh, triển khai thực hiện tốt “Đề án trung tâm du lịch - thể thao biển” mang tầm quốc gia; xây dựng và giữ vững thương hiệu quốc gia Khu du lịch Hàm Tiến - Mũi Né, thành phố Phan Thiết”.

Bước vào năm 2016, cùng với những thuận lợi về giao thông đối ngoại dần hoàn thiện, tiếp tục đa dạng hóa sản

phẩm du lịch mang tính liên tỉnh, liên vùng, Du lịch Bình Thuận còn tăng cường công tác thông tin xúc tiến du lịch đa dạng và hiệu quả thông qua việc giới thiệu hình ảnh du lịch trên hệ thống truyền thông có độ phủ sóng rộng, tham gia quảng bá những nét hấp dẫn của điểm đến tại các hội chợ, triển lãm du lịch quốc tế ở những thị trường khách truyền thống và tiềm năng. Tất cả hướng đến một khu du lịch trọng điểm, một trung tâm du lịch thể thao biển quốc gia vào năm 2020.

Lại một mùa Xuân nữa đang về với thành phố biển! Cùng với hương xuân đang ngập ngát trên khắp nẻo đường đất nước, du lịch Bình Thuận bước vào năm 2016 thật sự vững vàng và tràn đầy năng lượng, tự tin khẳng định sức trẻ để vươn đến những tầm cao mới, xứng đáng là một trung tâm du lịch trọng điểm quốc gia! Và đó cũng là quyết tâm và niềm tin của cán bộ, công chức, viên chức ngành VH-TT-DL Bình Thuận trong năm 2016.

**Ngô Minh Chính - Báo Du lịch  
2016**

## XUÂN SANG



*Chợ mai. Ảnh: Ngọc Lân*

Một năm nữa sắp trôi qua. Tiếng nhạc chúc mừng năm mới lại réo rắt báo hiệu thời khắc đầu tiên của năm Bình Thân. Tiễn đưa năm cũ Ất Mùi mừng năm mới đến, bên bậc thềm nhà những chậu bông đủ màu khoe sắc. Ánh xuân lại rực rỡ trên những nụ mai bùng nở trong nắng

xuân ấm áp miền man. Sắc xuân lan tỏa khắp nơi nơi vỡ òa trong những bông pháo hoa trên bầu trời thành phố.

Xuân Bình Thân, người Bình Thuận đón giao thừa trong tâm trạng rộn ràng hơn. Thời khắc chuyển giao từ năm cũ qua năm mới, không mấy người còn băn khoăn về những việc đã qua trong năm cũ. Khó khăn xếp lại để cầu mong một năm mưa thuận gió hòa, nhiều niềm vui mới và thắng lợi mới. Người dân thành phố hướng về dòng Cà Ty để thưởng thức trọn vẹn những màn pháo hoa nghệ thuật từ điểm bắn pháo hoa truyền thống: khu vực cầu Lê Hồng Phong – cây cầu gần ngôi chợ mới hiện đại, sầm uất vừa hoàn thành và đưa vào hoạt động. Trong thời khắc chuyển giao, chợ Phan Thiết còn thơm mùi sơn mới như đón chào mùa



xuân gõ cửa thành phố. Những bông pháo hoa đầu tiên sẽ vươn nở trên vùng trời chợ mới, bừng sáng rọi xuống những con đường như báo hiệu một năm vươn tới tương lai trên những công trình rộng, dài thênh thang của tiến trình hội nhập.

Sắc xuân sẽ không chỉ tưng bừng trong những bông pháo hoa muôn màu của đêm giao thừa mà còn rực rỡ trong những lá cờ Tổ quốc trên mọi nẻo đường thành phố. Sắc xuân còn ẩn trong những nếp ngói rêu phong của chùa Ông, chùa Bà, chùa Phật Quang, Phật Học... những điểm tín ngưỡng đậm nét đẹp văn hóa riêng của thành phố biển Phan Thiết. Đầu năm ở nơi này, vẫn nhang thơm, vẫn rêu phong và những dư âm của dĩ vãng như

còn nguyên vẹn với thời gian. Những khát vọng, những hoài bão của lòng người vẫn luôn tươi rói khi xuân sang.

Từ trong thành phố ra đến ngoại thành, những con đường liên thôn, liên xã, sắc xuân ẩn trên những thửa đất đang chờ vụ mới, những vườn thanh long xanh ngát trổ hoa kết trái chào xuân. Những ngày đầu năm, người xe đan nhau từ quê ra phố. Người từ phố về quê chúc tết ông bà, cha mẹ, họ hàng... tưởng như vội nhưng vẫn thật nhẹ nhàng, thanh thoát.

Sắc xuân lan tỏa trong từng ánh mắt nụ cười của người dân phố biển.

**Lê Ninh - Bình Thuận Xuân 2016**

## SẮC XUÂN TRÊN ĐẢO TIỀN TIÊU PHÚ QUÝ

**B**ộ đội tết không về quê để đoàn tụ với gia đình vui xuân vì phải trực chiến, sẵn sàng chiến đấu, đây là nhiệm vụ, là trách nhiệm cao cả - bảo vệ Tổ quốc. Chắc tay súng để giữ yên biển trời cho nhân dân ăn tết thật vui, đầm ấm, là nhiệm vụ, trách nhiệm của lực lượng vũ trang (LLVT) trên đảo...



**Cán bộ, chiến sĩ cùng gói - nấu bánh chưng ngày tết.**

Khác với mọi năm, năm nay thời tiết trên đảo Phú Quý rất thuận lợi. Giáp tết nhưng cây cỏ trên đảo vẫn còn xanh tốt, biển, trời trong vắt. Ngư dân được mùa cá, trúng giá cao. Nhà nhà lo cho Tết Bính Thân 2016 đủ đầy, vui tươi. Lão ngư Nguyễn Văn Dọ, ở xã Long Hải, ở tuổi 83, nhưng ông cũng chỉ nghĩ đi biển, giao lại 2

tàu cho con cháu vài năm nay, phần khởi nói: “Sinh ra và lớn lên trên đảo này, nhưng lâu lắm rồi mới có thời tiết thuận lợi ngày giáp tết. Mọi năm, trước tết 2, 3 tháng là gió bắc thổi, tàu bè nằm bờ, ngư dân không ra khơi được, hàng hóa tăng cao”. Tiếng cười sang sảng của lão ngư vui mừng trước những đổi thay của đảo cho biết thêm: “Phú Quý bây giờ giàu có, sướng hơn nhiều lần so với trước. Điện có suốt ngày, ti vi mở được nhiều đài tha hồ xem. Đường thì thênh thang, ngang, dọc có đủ, đi đâu cũng được. Bệnh viện thì to, sạch sẽ, trị bệnh không tốn tiền. Cháu con đi học trường lớp đẹp, mới, người dân khá giả, đóng tàu, mua xe, làm nhà to”.

Quả thật, Phú Quý hôm nay đổi thay từng ngày. Cùng với phát huy nội lực, đảo được Đảng, Nhà nước đầu tư hàng ngàn tỷ đồng để xây dựng cơ sở hạ tầng phục vụ dân sinh, kinh tế, xã hội, quốc phòng, an ninh. Các điểm xung yếu trên đảo đã được đầu tư làm kè kiên cố chống biển xâm thực. Điện, đường, trường, trạm, cảng biển, cơ sở hạ tầng được làm mới. Ông Trần Tới, Bí thư Huyện ủy Phú Quý cho biết: “Xuân này có thể nói là một mùa xuân rất đặc biệt đối với đảo Phú Quý. Tổ

chức thành công Đại hội Đảng các cấp; mọi tiêu chí xây dựng nông thôn mới của huyện đã về đích. Chuyện tưởng chừng như không thể thực hiện được là tuyến kè chống biển xâm thực nay đã vào giai đoạn hoàn thành, đảo hôm nay đã vững vàng hơn trước đầu sóng. Cùng với đó là có điện 24/24 với giá điện bằng với đất liền. Bệnh viện, trường học, giao thông được xây dựng khang trang, đạt chuẩn quy định. Cảng biển nước sâu, bãi neo đậu tránh, trú bão cho tàu thuyền đã ổn định. Việc đi lại giữa đảo và đất liền nay đã rút ngắn xuống còn 3,5 tiếng đồng hồ, nhờ có tàu trung tốc”.

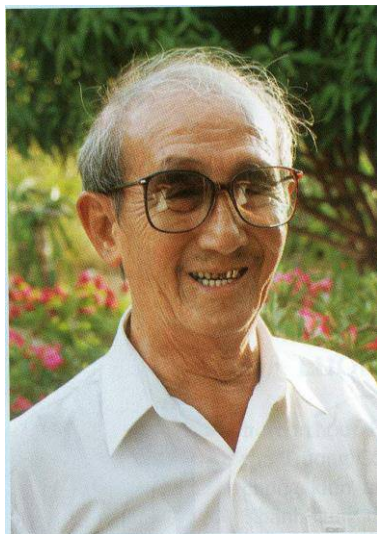
Tết năm nay LLVT Phú Quý vui hơn khi năm 2015, LLVT huyện được Quân khu tặng cờ đơn vị dẫn đầu trong phong trào thi đua quyết thắng. Trung tá Vũ Thọ Sinh - Chỉ huy trưởng Ban Chỉ huy Quân sự (CHQS) huyện Phú Quý cho biết: “Đến nay Ban CHQS huyện, các xã đã triển khai xong nhiệm vụ quân sự, quốc phòng năm 2016. Với đặc thù của địa phương, chúng tôi chú trọng việc phối hợp và hiệp

đồng với các đơn vị của Bộ đội quân trên địa bàn để xây dựng đảo thành khu vực phòng thủ vững chắc. Tết Bình Thân này, mọi công tác chuẩn bị đã xong. Nhiệm vụ trực sẵn sàng chiến đấu - nhất là trực phòng không được quán triệt, triển khai đến tất cả cán bộ, chiến sĩ. Công tác bảo đảm cho bộ đội vui xuân đều được đưa vào kế hoạch. Năm tình hình tư tưởng, văn hóa, văn nghệ, đảm bảo đời sống, chế độ phép đều được thực hiện chặt chẽ, tạo sự đoàn kết, thống nhất cao trong LLVT huyện”.

Hòa trong tiếng sóng, tiếng gió câu hát từ chương trình phát thanh nội bộ của Ban CHQS huyện: Em theo anh về đảo nhỏ quê hương. Em đến Tam Thanh nay nhiều đổi mới... Đảo nhỏ ơi! giữa biển khơi như viên ngọc sáng ngời... của nhạc sĩ Kim Long làm cho cánh lính trẻ trên đảo tiên tiêu càng tự hào, củng cố thêm sức mạnh và niềm tin canh trời, giữ biển.

**Duy Thịnh - Báo Bình Thuận**

## NHẠC SĨ KHÔNG SỢ GIÀ



**Nhạc sĩ Huy Sô**

Lâu lắm tôi mới lại dự một cuộc họp về văn học nghệ thuật ở Bình Thuận. Điều tôi ngạc nhiên là nhạc sĩ Huy Sô vẫn còn tham gia, vẫn còn ghi chép, vẫn còn nói cười rộn ràng và... hào hứng

góp ý kiến. Ngạc nhiên là bởi trong trí nhớ của tôi, vào những cuộc họp cách đây hơn 30 năm, lúc tỉnh Thuận Hải chưa chia tách, ông đã đứng tuổi lắm rồi. Trong cuộc họp, nhạc sĩ Huy Sô là người luôn sôi nổi với nụ cười không bị thời gian “xâm hại” của ông. Khi tôi đến hỏi thăm, ông hồn nhiên hát: “Già “yamaha”, già mà ham, già mà còn ham... già mà còn yêu đời...”

### Máu thịt với biển

Nhạc sĩ Huy Sô, tên thật là Huỳnh Sanh Châu, năm nay đã 87 tuổi. Ông vốn gốc người làng Triều Dương, tỉnh Thanh Hóa. Ông tổ là ngư dân, bị bão biển nên trôi dạt đến tận đảo Phú Quý. Đến đời thứ tư thì vào Phan Thiết và ông thuộc đời thứ tám. Ông gắn bó với biển từ trong máu thịt, luôn xem biển Phan Thiết là quê hương của mình. Bao

những năm nay, sáng nào không ra biển là ông thấy thiếu vắng, bồn chồn. Ngay cả thời đi tập kết, rồi đi học xa, ông vẫn luôn nhớ, luôn ao ước một đời sống, sáng tác gắn bó với biển. Biển và những người dân chài, những tay lưới rùng, lưới hai, lưới cước luôn là đề tài bất tận, thân thương ruột rà trong những ca khúc của ông.

Chính vì vậy mà những ca khúc viết về biển đảo của nhạc sĩ xứ biển này luôn da diết, luôn “mặn mòi” tình cảm, cả về ca từ và giai điệu. Ông đã khéo léo vận dụng, đưa vào tác phẩm của mình những câu ca dao, những câu hát đối đáp, những thành ngữ xứ biển gần gũi với mọi người. *Tôi yêu đảo nhỏ quê hương* của nhạc sĩ Huy Sô là một ca khúc khá thành công và điển hình về giai điệu của ông, bài hát đã được phát nhiều lần trên Đài Tiếng nói Việt Nam, trên sóng phát thanh, truyền hình địa phương cũng như lan tỏa rộng rãi trên các trang web âm nhạc. Về hợp xướng, có thể kể: *Tiếng gọi từ biển đảo, Ngôi sao dẫn đường, Quê tôi miền gió cát, Nam quốc sơn hà...* Đây là thể loại mang nhiều yếu tố “kỹ thuật cao” mà ông đã dồn rất nhiều công sức, tâm huyết của mình.

Nhạc sĩ Huy Sô làm công tác dịch vận từ hồi kháng Pháp. Năm 1956, ông tập kết ra Bắc và học trung cấp âm nhạc; năm 1959, ông học sáng tác và chỉ huy dàn nhạc của Trường Âm nhạc Việt Nam rồi được cử đi tu nghiệp ở Liên Xô.

Năm 1964, ông về nước phụ trách Đoàn Văn công Quân khu IV; đến 1971, ông lại chuyển về làm biên tập chương trình phát thanh bình vận của Đài Tiếng nói Việt Nam. Về Thuận Hải, ông phụ trách Đoàn ca múa của tỉnh nhà, sau đó làm Phó Giám đốc Sở Văn hóa Thông tin và Phó Chủ tịch Hội Văn nghệ Thuận Hải. Nhạc sĩ Huy Sô có quá trình sáng tác khá dài hơi, khoảng 70 năm, với gần 200 sáng tác đủ thể loại: ca khúc, hợp xướng, những đoản khúc cho kèn...

## Tiếng kèn đồng dịch vận

Khi được hỏi về “nghệ thuật già”, nhạc sĩ Huy Sô vui vẻ nói với tôi: “Thì đây, già “Yamaha”, tâm hồn lúc nào cũng tràn đầy hy vọng, lúc nào cũng ham, mà là ham sống, ham làm việc đó mà. Đừng có sợ già. Già có gì đâu mà sợ. Sống lâu, Sống khỏe. Sống vui. Sống vậy mới đáng sống. Mà già sao được. Ngày nào cũng làm việc hăng say sao gọi là già?!”.

Có một câu chuyện ông nói là “mới đây” dù đã gần thế kỷ rồi. Ngày ấy, cậu nhóc “Châu kèn” mon men theo học lỏm nhóm lính Pháp đóng quân trong nhà mình về cách thổi kèn. Cứ mỗi lần nghịch ngợm lấy kèn thổi khẹt khẹt là bị mấy tay lính Tây quát cho mấy phát vào mông. Dần dà, nhóm lính Tây thấy chú bé thích kèn quá nên nhiệt tình chỉ cho. Khi đã biết thổi kèn, “Châu kèn” còn đi thổi cho học sinh chào cờ vào thứ hai hằng tuần ở ngôi trường mình theo học. “Chỉ thổi được vài đoạn vậy mà, còn học nhạc lý thì mãi sau này vào trung học ở Sài Gòn mới được thầy Lưu Hữu Phước dạy” – ông nhớ lại.

*“Chiếc kèn đồng đó/ Âm thanh sao hoi voi/ Đã tan vào vách đá/ Đã hòa với biển trời...”*. Ông lim dim mắt và đọc những câu thơ do chính mình viết ra; đọc như chỉ để mình lắng tim, lắng ruột; đọc để nghe quá khứ ùa về cùng tiếng kèn lạnh lốt trong những trận tấn công đồn bót; đọc để không quên những đêm văn nghệ liên hoan với đồng chí, đồng đội... Tiếng kèn đồng dịch vận của nhạc sĩ Huy Sô đã một thời gắn bó cùng lịch sử cách mạng quê hương như vậy đó.

Giờ đây, ông không thổi kèn nữa nhưng những trang nhạc mới trên bàn làm việc của ông lại dày thêm theo tháng ngày. Đó chính là tâm huyết, là sự cống hiến đến cùng của một tâm hồn luôn tràn ngập đam mê, cùng với giọng cười “yamaha” không lẫn với ai!

**Nguyễn Hiệp - Người lao động  
Xuân 2016**



## NHÀ VƯỜN PHAN THIẾT TẮT BẬT CHUẨN BỊ HOA TẾT

**C**hỉ còn chưa đầy 3 tuần nữa là đến Tết Nguyên đán, thời điểm này, nông dân xã Tiến Lợi (TP Phan Thiết) đang tất bật tưới nước, chăm bón, tỉa cành để mùa hoa tết khoe sắc đúng hẹn.



**Bà Ánh đang bắt sâu cho hoa mồng gà.**

Ông Nguyễn Thanh Quang – Phó chủ tịch Hội Nông dân xã Tiến Lợi cho biết: Mùa hoa tết 2016, xã Tiến Lợi có khoảng hơn 50 hộ trồng với gần 2 ha các loại. Trong đó, thôn có diện tích trồng hoa nhiều nhất là Tiến Thạnh, có hộ chăm sóc đến hàng ngàn chậu. Năm nay, hộ bà Ngô Thị Ánh, thôn Tiến Thạnh xuống giống hơn 4.000 chậu hoa phục vụ mùa tết với đủ loại được người dân ưa chuộng và lựa chọn chơi tết như: hoa vạn thọ, cúc đại đóa, mấn đình hồng, mồng gà, trường sanh, long phụng. Gần bó với nghề trồng hoa hơn 10 năm nên dù thu nhập từ vụ mùa này cũng chỉ giúp gia đình trang trải cho một cái tết đủ đầy, nhưng năm nào hộ bà Ánh cũng tất bật chuẩn bị với mong muốn được mang sắc xuân đến mọi nhà. Theo bà Ánh, trong tất cả các loại hoa thì vạn thọ là dễ trồng và chăm sóc nhất. Năm nay thời tiết diễn biến thất thường hơn năm trước nên một số loại hoa như mấn đình hồng, trường sanh, hướng dương phát triển kém, một số bị chết. Năm trước, nguồn nước giếng đào không đáp ứng đủ nhu cầu. Chính vì vậy, năm nay, bà Ánh khoan thêm giếng khoan, nguồn nước đáp ứng tốt. Giống hoa phần

lớn do nhà tự ươm, một số ít mua từ Đà Lạt. Thời điểm này, hoa tết nhà bà Ánh đã được nhiều người đặt mua trước, nhiều mỗi thu mua hàng trăm chậu. Thuận lợi nhất trong việc trồng hoa bán tết của nhà bà Ánh là không năm nào bị ứ hàng.

Nhiều năm qua, hộ bà Lê Thị Bích Phượng thôn Tiến Thạnh vẫn luôn tự tay chuẩn bị chậu và xuống giống, chăm sóc hoa tết. Mùa hoa tết năm nay, bà Phượng trồng 5.000 chậu hoa các loại, nhiều nhất là vạn thọ, mồng gà. Công việc chăm sóc hoa tưởng chừng nhỏ nhặt nhưng lại rất cần sự tỉ mỉ. Bởi mỗi loại hoa có một cách chăm sóc riêng để đảm bảo hoa nở đều và đẹp. Bà Phượng cho biết: “Để hoa tết nở đúng dịp, người trồng phải biết canh thời gian đối với từng loại khi xuống giống. Đồng thời đảm bảo phương pháp kỹ thuật, thường xuyên chăm sóc và theo dõi cây. Vì thế thời gian này, cả ngày gia đình tôi đều phải ở ngoài vườn chăm cây với nhiều công đoạn”. Thị trường tiêu thụ hoa của bà Phượng nhiều nhất là ở Văn Thánh, phường Phú Tài. Theo các nhà vườn dự báo, giá hoa tết 2016 tương đối ổn định dù sức cạnh tranh rất lớn. Cụ thể, hoa hướng dương 60 ngàn đồng/chậu, trường sanh 80 đồng/chậu, mấn đình hồng 60 ngàn đồng/chậu, mồng gà 30 ngàn đồng/chậu và vạn thọ 15 ngàn đồng/chậu. Vào thời điểm từ khoảng 20 tháng chạp, người mua hoa bắt đầu đến vườn chọn mua, đặt trước, đồng thời, ở chợ cũng rất nhộn nhịp hoạt động mua bán hoa tết.

“Về phía Hội Nông dân xã luôn có những quan tâm cần thiết đến các hộ trồng hoa tết. Nhất là mở các lớp tập huấn chuyển giao khoa học công nghệ và hướng dẫn, tạo điều kiện thuận lợi để hộ trồng hoa có thêm vốn khoan thêm giếng, đáp ứng đủ nguồn nước tưới cho hoa”, ông Quang cho biết thêm.

**THU HÀ - BÁO BÌNH THUẬN**

## TẾT 2016 : DU KHÁCH ĐƯỢC HƯỚNG DẪN LÀM GỖM, KỸ THUẬT DỆ THỔ CẨM TẠI TRUNG TÂM TRƯNG BÀY VĂN HÓA CHĂM BÌNH THUẬN

**Đ**ón chào Tết Nguyên đán Bình Thuận 2016, Trung tâm Trưng bày văn hóa Chăm Bình Thuận sẽ tổ chức nhiều hoạt động văn hóa dân gian Chăm phục vụ nhân dân địa phương và du khách vui xuân mới.



Với ý nghĩa tạo khí thế vui tươi, lành mạnh Mừng Đảng – Mừng Xuân 2016, thu hút khách tham quan và nhân dân địa phương đến vui chơi trong những ngày Tết cổ truyền cũng như quảng bá, giới thiệu giá trị văn hóa vật thể và phi vật thể của người Chăm, sẽ có nhiều hoạt động văn hóa – du lịch hấp dẫn diễn ra từ ngày 9 – 10/2/2016 (từ mùng 2 – 3 tết) tại Trung tâm Trưng bày văn hóa Chăm.

Ngoài số hiện vật đang trưng bày, khách tham quan sẽ được thuyết minh giới thiệu về 269 hiện vật gốc các loại có giá trị về niên đại văn hóa lịch sử qua sưu tầm, chuyển nhượng được bổ sung vào bộ sưu tập. Du khách sẽ được chiêm ngưỡng cách thức bày trí ánh sáng, hoa mỹ thuật tại gian chính thờ thần Siva để tạo dấu ấn tôn nghiêm và sự long trọng phục vụ du khách và nhân dân đến thắp hương tượng thần Siva.

Khách tham quan còn có cơ hội xem và tìm hiểu 2 nghề truyền thống của người Chăm là kỹ thuật dệt truyền thống và làm gốm thủ công. Các nghệ nhân nổi tiếng sẽ trực tiếp trình diễn và giới thiệu nguồn gốc và ý nghĩa của 2 nghề truyền thống này, việc lưu giữ, phát huy phục vụ đời sống cũng như hiện nâng lên thành những sản phẩm mỹ nghệ phục vụ du lịch. Du khách sẽ được hướng dẫn cách nặn gốm dân dụng, mỹ nghệ và kỹ thuật dệt thổ cẩm và mua các sản phẩm làm lưu niệm bằng giá kích cầu. Các sản phẩm do du khách tạo ra sẽ được nghệ nhân chấm điểm và tặng lưu niệm cho du khách.

Tham quan Trung tâm Trưng bày văn hóa Chăm dịp đầu năm mới Bình Thuận, du khách sẽ trải nghiệm cùng “Hội thi nâng cao tay nghề Gốm mỹ nghệ và Dệt truyền thống lần 6/2016” với nhiều nghệ nhân tham gia. Qua đó giới thiệu và phát huy làng nghề thủ công đặc trưng, tạo nhiều sản phẩm văn hóa du lịch phong phú, hấp dẫn người xem. Song song với hội thi nghề truyền thống, tại Trung tâm Trưng bày văn hóa Chăm còn liên tục diễn ra các chương trình nghệ thuật dân gian Chăm; văn nghệ “Mừng Đảng – Mừng Xuân” do Đoàn nghệ thuật Chăm Bắc Bình biểu diễn. Ngoài ra còn Liên hoan tiếng hát dân ca Chăm và trình diễn trang phục truyền thống lần thứ IV/2016 với nội dung chủ đề “Đáng đẹp xuân làng Chăm”.

Vui xuân, đón tết tại Trung tâm Trưng bày văn hoá Chăm khách còn tham gia các trò chơi dân gian có thưởng như bong bóng tình yêu, hội hóa trang, bịt mắt bắt vịt. Để hấp dẫn du khách, hướng dẫn viên của Trung tâm Trưng bày văn hóa Chăm sẽ giới thiệu và hướng dẫn kết nối tour du lịch tham quan di tích kiến trúc lịch sử – văn hóa tại đền thờ Po Klaong và xem bộ sưu tập báu vật kho mở Hoàng tộc Chăm Mânai (giữa thế kỷ 17) tại làng Tịnh Mỹ, xã Phan Thanh, hoặc xem cách nung gốm tại làng Trì Đức nếu đoàn khách có yêu cầu.

**ĐÌNH HÒA -**

<http://www.baobinhthuan.com.vn>